



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI - Báo Cáo Bài tập Lớn

Phân tích thiết kế phần mềm (Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội)



Scan to open on Studocu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO BTL THUỘC HỌC PHẦN: PHÂN TÍCH THIẾT KẾ PHẦN MỀM

PHÂN TÍCH THIẾT KẾ PHẦN MỀM WEBSITE nhasachphuongnam.com

Hà nội, Năm 2023

LỜI MỞ ĐẦU

Trong thời đại công nghệ số hiện nay, việc sử dụng internet và mua sắm trực tuyến trở nên phổ biến hơn bao giờ hết. Điều này đặc biệt đúng đối với việc mua sách trực tuyến. Với sự phát triển của nền tảng thương mại điện tử, rất nhiều nhà sách đã đưa ra các trang web để cung cấp dịch vụ mua sách trực tuyến cho khách hàng. Trong số đó, Nhà Sách Phương Nam là một trong những nhà sách hàng đầu tại Việt Nam.

Để đáp ứng nhu cầu của khách hàng, trang web của Nhà Sách Phương Nam đã phải trải qua quá trình phát triển phức tạp để đảm bảo tính năng và hiệu suất của nó. Trong dự án này, chúng tôi sẽ tiến hành phân tích thiết kế phần mềm trang web <https://nhasachphuongnam.com/vi/>. Chúng tôi sẽ phân tích kiến trúc, thiết kế và tính năng của trang web này, từ đó đưa ra đánh giá về mặt chất lượng và hiệu quả.

Chúng tôi hy vọng rằng dự án này sẽ đóng góp vào việc nghiên cứu và phát triển phần mềm trên nền tảng thương mại điện tử, đồng thời cũng mang lại cho người đọc thông tin hữu ích về phân tích thiết kế phần mềm.

MỤC LỤC

Chương 1. Khảo sát hệ thống	9
1.1 Khảo sát sơ bộ	9
1.1.1 Mục tiêu	9
1.1.2 Phương pháp	9
1.1.3 Thông tin sơ bộ về hệ thống	21
1.1.4 Các tài liệu thu thập được	22
1.2 Khảo sát chi tiết	24
1.2.1 Hoạt động của hệ thống	24
1.2.2 Các yêu cầu chức năng và dữ liệu	26
1.2.3 Các yêu cầu phi chức năng	27
Chương 2. Mô hình hóa chức năng	28
2.1 Biểu đồ use case	28
2.1.1 Các use case chính	29
2.1.2 Các use case thứ cấp	29
2.1.3 Quan hệ giữa các use case	30
2.2 Mô tả chi tiết các use case	30
▪ 2.2.1 Mô tả use case “Đăng nhập” (Phạm Xuân Hiếu)	30
▪ 2.2.2 Mô tả use case “Đăng ký” (Phạm Xuân Hiếu)	31
▪ 2.2.3 Mô tả use case “Xem danh mục sản phẩm” (Tù Nhật Lương)	32
▪ 2.2.4 Mô tả use case “Xem sách theo thể loại” (Hoàng Văn Trung)	33
▪ 2.2.5 Mô tả use case “Xem sách theo nhà phát hành” (Lê Trọng Hiệp)	34
▪ 2.2.6 Mô tả use case “Xem thông tin chi tiết sách” (Lê Trọng Hiệp)	35
▪	35
▪ 2.2.7 Mô tả use case “Xem Đơn Đặt Hàng” (Tù Nhật Lương)	35
▪ 2.2.8 Mô tả use case “Xem Giỏ Hàng” (Trần Nhật Tuân)	36
▪	38
▪ 2.2.9 Mô tả use case “Xem Sản Phẩm Yêu Thích” (Trần Nhật Tuân)	38
▪ 2.2.10 Mô tả use case “Tìm kiếm sách” (Hoàng Văn Trung)	39
▪ 2.2.11 Mô tả use case “Bảo trì sản phẩm sách” (Phạm Xuân Hiếu)	40
▪ 2.2.12 Mô tả use case “Bảo trì nhà phát hành” (Hoàng Văn Trung)	42
▪ 2.2.13 Mô tả use case “Bảo Trì Khách Hàng” (Trần Nhật Tuân)	43
▪ 2.2.14 Mô tả use case “Bảo trì đơn hàng” (Lê Trọng Hiệp)	45
▪ 2.2.15 Mô tả use case “Bảo Trì Danh Mục” (Tù Nhật Lương)	47
Chương 3. Mô hình hóa dữ liệu	49

3.1 Các yêu cầu về dữ liệu	49
3.2 Biểu đồ thực thể liên kết mức logic	51
3.3 Mô hình cơ sở dữ liệu mức vật lý	51
▪ 3.3.1 Thiết kế bảng	51
▪ 3.3.2 Biểu đồ thực thể liên kết mức vật lý	55
Chương 4. Phân tích use case	56
4.1 Biểu đồ các lớp Entity của hệ thống	56
4.2 Phân tích các use case	57
4.2.1 Phân tích use case đăng nhập (Phạm Xuân Hiếu)	57
4.2.1.1 Biểu đồ trình tự	57
4.2.1.2 Biểu đồ lớp phân tích	58
4.2.2 Phân tích use case đăng ký (Phạm Xuân Hiếu)	58
4.2.2.1 Biểu đồ trình tự	58
4.2.2.2 Biểu đồ lớp phân tích	59
4.2.3 Phân tích use case xem danh mục sản phẩm(Từ Nhật Lương)	59
4.2.3.1 Biểu đồ trình tự	60
4.2.3.2 Biểu đồ lớp phân tích	61
4.2.4 Phân tích use case xem sách theo thể loại (Hoàng Văn Trung)	62
4.2.4.1 Biểu đồ trình tự	62
4.2.4.2 Biểu đồ lớp phân tích	63
4.2.5 Phân tích use case xem sách theo nhà phát hành(Lê Trọng Hiệp)	64
4.2.5.1 Biểu đồ trình tự	64
4.2.5.2 Biểu đồ lớp phân tích	64
4.2.6 Phân tích use case Xem thông tin chi tiết sách(Lê Trọng Hiệp)	65
4.2.6.1 Biểu đồ trình tự	65
4.2.6.2 Biểu đồ lớp phân tích	66
4.2.7 Phân tích use case xem đơn đặt hàng (Từ Nhật Lương)	67
4.2.7.1 Biểu đồ trình tự	67
4.2.7.2 Biểu đồ lớp phân tích	68
4.2.8 Phân tích use case “Xem Giỏ Hàng” (Trần Nhật Tuân)	69
4.2.8.1 Biểu đồ trình tự	69
4.2.8.2 Biểu đồ lớp phân tích	70
4.2.9 Phân tích use case “Xem Sản Phẩm Yêu Thích” (Trần Nhật Tuân)	71
4.2.9.1 Biểu đồ trình tự	71
4.2.9.2 Biểu đồ lớp phân tích	72
4.2.10 Phân tích use case tìm kiếm sách (Hoàng Văn Trung)	73

4.2.10.1 Biểu đồ trình tự	73
4.2.10.2 Biểu đồ lớp phân tích	74
4.2.11 Phân tích use case bảo trì sách (Phạm Xuân Hiếu)	74
4.2.10.1 Biểu đồ trình tự	74
4.2.10.2 Biểu đồ lớp phân tích	77
4.2.12 Phân tích use case bảo trì nhà phát hành (Hoàng Văn Trung)	78
4.2.12.1 Biểu đồ trình tự	78
4.2.12.2 Biểu đồ lớp phân tích	79
4.2.13 Phân tích use case “Bảo Trì Khách Hàng” (Trần Nhật Tuân)	80
4.2.13.1 Biểu đồ trình tự	80
4.2.13.2 Biểu đồ lớp phân tích	82
4.2.14 Phân tích use case Bảo trì đơn hàng(Lê Trọng Hiệp)	82
4.2.14.1. Biểu đồ trình tự:	82
4.2.14.2 Biểu đồ lớp phân tích	85
4.2.15 Phân tích use case bảo trì danh mục (Từ Nhật Lương)	85
4.2.15.1 Biểu đồ trình tự	86
4.2.15.2 Biểu đồ lớp phân tích	88
4.3 Biểu đồ các lớp phân tích (Phạm Xuân Hiếu)	89
4.3.1 Nhóm use case chính	89
4.3.1 Nhóm use case thứ cấp	90
Chương 5. Thiết kế giao diện	91
5.1 Giao diện use case đăng nhập(Phạm Xuân Hiếu)	91
5.1.2 Hình dung màn hình	91
5.1.2 Biểu đồ lớp màn hình	92
5.1.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình	92
5.2 Giao diện use case đăng ký (Phạm Xuân Hiếu)	93
5.2.1 Hình dung màn hình	93
5.2.2 Biểu đồ lớp màn hình	94
5.2.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình	94
5.3 Giao diện use case “Xem danh mục sản phẩm” (Từ Nhật Lương)	95
5.3.1 Hình dung màn hình	95
5.3.2 Biểu đồ lớp màn hình	95
5.3.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình	96
5.4 Giao diện use case xem thông tin chi tiết sách (Lê Trọng Hiệp)	97
5.4.1 Hình dung màn hình	97
5.4.2 Biểu đồ lớp màn hình	98

5.4.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình	99
5.5 Giao diện use case xem sách theo nhà phát hành (Lê Trọng Hiệp)	100
5.5.1 Hình dung màn hình	100
5.5.2 Biểu đồ lớp màn hình	101
5.5.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình	101
5.6 Giao diện use case “Xem đơn đặt hàng” (Tù Nhật Lương)	102
5.6.1 Hình dung màn hình	102
5.6.2 Biểu đồ lớp màn hình	104
5.6.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình	104
5.7 Giao diện use case “Xem Giỏ Hàng” (Trần Nhật Tuân)	105
5.7.1 Hình dung màn hình	105
5.7.2 Biểu đồ lớp màn hình	105
5.7.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình	106
5.8 Giao diện use case “Xem Sản Phẩm Yêu Thích” (Trần Nhật Tuân)	107
5.8.1 Hình dung màn hình	107
5.8.2 Biểu đồ lớp màn hình	107
5.8.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình	107
5.10 Giao diện use case “Tìm kiếm sách” (Hoàng Văn Trung)	108
5.10.1 Hình dung màn hình	108
5.10.2 Biểu đồ lớp màn hình	109
5.10.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình	109
5.11 Giao diện use case bảo trì sách (Phạm Xuân Hiếu)	110
5.11.1 Hình dung màn hình	110
5.11.2 Biểu đồ lớp màn hình	110
5.11.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình	111
5.12 Giao diện use case “Bảo Trì Nhà Phát Hành” (Hoàng Văn Trung)	112
5.12.1 Hình dung màn hình	112
5.12.2 Biểu đồ lớp màn hình	113
5.12.3 Biểu đồ cộng tác màn hình	114
5.13 Giao diện use case “Bảo Trì Khách Hàng” (Trần Nhật Tuân)	114
5.13.1 Hình dung màn hình	114
5.13.2 Biểu đồ lớp màn hình	115
5.13.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình	116
5.14 Giao diện use case bảo trì đơn đặt hàng (Lê Trọng Hiệp)	117
5.14.1 Hình dung màn hình	117
5.14.2 Biểu đồ lớp màn hình	118
5.14.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình	118

5.15 Giao diện use case “Bảo trì danh mục” (Từ Nhật Lương)	119
5.15.1 Hình dung màn hình	119
5.15.2 Biểu đồ lớp màn hình	120
5.15.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình	120
5.16 Biểu đồ điều hướng giữa các màn hình(Lê Trọng Hiệp)	121
5.16.1 Nhóm use case chính	121
5.16.2 Nhóm use case thứ cấp	122

Chương 1. Khảo sát hệ thống

1.1 Khảo sát sơ bộ

1.1.1 Mục tiêu

Mục tiêu của chương này là khảo sát sơ bộ trang web :

<https://nhasachphuongnam.com/vi/> để thu thập thông tin chi tiết liên quan đến hoạt động của hệ thống, các chức năng của trang web, cách thức quản lý dữ liệu, và các yêu cầu phi chức năng.

Cụ thể, trong quá trình khảo sát sơ bộ, chúng ta sẽ tìm kiếm thông tin về các chức năng của trang web, ví dụ như tìm kiếm sách, đặt hàng, thanh toán, quản lý tài khoản, v.v. Ngoài ra, ta cũng cần tìm hiểu cách thức hoạt động của hệ thống, bao gồm kiến trúc của trang web, cách thức xử lý và lưu trữ dữ liệu, và các tiến trình liên quan đến quản lý hệ thống.

Cuối cùng, ta cần tìm kiếm thông tin về các yêu cầu phi chức năng, chẳng hạn như bảo mật, hiệu suất, khả năng mở rộng, v.v. Điều này giúp ta có cái nhìn tổng quan về hệ thống và các yêu cầu cơ bản của dự án, từ đó có thể tiếp tục thực hiện các bước phân tích và thiết kế chi tiết hơn.

1.1.2 Phương pháp

Trong chương này, để thu thập thông tin liên quan đến hệ thống, chúng ta sẽ sử dụng phương pháp khảo sát sơ bộ bằng cách phỏng vấn hoặc tạo phiếu điều tra.

- Phỏng vấn: Chúng ta có thể tiếp cận với các chuyên gia trong lĩnh vực thiết kế web, các nhân viên kỹ thuật, quản trị viên hoặc các khách hàng của trang web để tìm hiểu về các yêu cầu cụ thể và đánh giá chất lượng của hệ thống.

- Phiếu điều tra: Ngoài ra, ta cũng có thể sử dụng phiếu điều tra để thu thập thông tin. Phiếu điều tra là một công cụ đơn giản và hiệu quả để thu thập ý kiến của người dùng về trang web. Các câu hỏi có thể liên quan đến các tính năng, giao diện người dùng, trải nghiệm sử dụng, và những điều cần cải thiện.

- Phỏng vấn

KẾ HOẠCH PHỎNG VẤN

Người được hỏi: Người quản lý website bán sách: Chu Văn A	Người phỏng vấn : Trần Nhật Tân
Địa chỉ: Tầng 1 - Tòa nhà Stellar Garden, 35 Lê Văn Thiêm, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội	Thời gian hẹn: 19/03/2023 Thời điểm bắt đầu: 8h Thời điểm kết thúc: 8h30
Đối tượng: Quản lý website của nhà sách Phương Nam Mục tiêu phỏng vấn : <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu về website của nhà sách. • Thông tin mà trang web bán sách nhasachphuongnam.com cung cấp. • Cách thức hoạt động của trang web bán sách nhasachphuongnam.com. Cần thỏa thuận về: Thông tin nhà sách, quản lý bán hàng online qua website	Các yêu cầu đòi hỏi: Người được hỏi là người quản lý website của nhà sách nhasachphuongnam.com online.
Chương trình <ul style="list-style-type: none"> ▪ Giới thiệu ▪ Tổng quan về dự án ▪ Tổng quan về phỏng vấn ▪ Chủ đề sẽ đề cập (từ 3 đến 5 chủ đề), Xin phép được ghi âm ▪ Tên chủ đề 1 : Tình hình kinh doanh của nhà sách. <ol style="list-style-type: none"> 1. Câu hỏi 1 : Trang web đang kinh doanh những loại hình sách và văn phòng phẩm nào ? ▪ Tên chủ đề 2 : Giải pháp phát triển trang web. 	Ước lượng thời gian 1 phút 2 phút 1 phút 7 phút 10 phút 2 phút 1 phút

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none">1. Câu hỏi 1: Anh/Chị hãy đưa ra giải pháp giúp nhà sách bán hàng online hiệu quả?2. Câu hỏi 2 : Anh/Chị có những giải pháp nào giúp bảo mật website bán hàng hiệu quả? <ul style="list-style-type: none">▪ Tên chủ đề 3 : Cảm nhận của khách hàng<ul style="list-style-type: none">1. Câu hỏi 1 : Các khách hàng có cảm thấy hài lòng khi trải nghiệm mua hàng online nhà sách không ?▪ Tên chủ đề 3 : Phân công nhiệm vụ nhân viên<ul style="list-style-type: none">1. Công việc của người quản lý trang web online bao gồm những gì ? <ul style="list-style-type: none">▪ Tên chủ đề 4 : Tình hình truyền thông của trang web<ul style="list-style-type: none">1. Bạn đã từng thấy thông tin sai lệch hoặc không chính xác trên trang web chưa ?▪ Tên chủ đề 5 : Tình hình vấn đề kỹ thuật và hỗ trợ khách hàng của trang web?<ul style="list-style-type: none">1. Đối với tính năng thanh toán trực tuyến, trang web sử dụng những công thanh toán nào và có tích hợp đầy đủ các phương thức thanh toán không ?2. Trang web có hỗ trợ tư vấn và giải đáp thắc mắc | |
|---|--|

<p>cho khách hàng trực tuyến hay không ?</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Tổng hợp các nội dung chính ý kiến của người được hỏi <p>Kết thúc (thỏa thuận)</p>	
	Dự kiến tổng cộng: 29 phút

PHIẾU PHỎNG VÂN	
Dự án: XXXX	Tiêu dự án: XXXX
Người được hỏi: Người quản lý trang web nhasachphuongnam.com	Người hỏi: Trần Nhật Tân Ngày: 19/03/2023
Câu hỏi	Ghi chú
Câu 1: Công việc của người quản lý trang web online bao gồm những gì ?	Trả lời: -Tạo nội dung, chỉnh sửa nội dung phù hợp -Thường xuyên cập nhật nội dung -Kiểm tra tình trạng và sửa lỗi phát sinh -Tối ưu hóa -Quảng bá website Quan sát:
Câu 2: Trang web đang kinh doanh những loại hình sách và văn phòng phẩm nào ?	Trả lời: Trang web đang kinh doanh nhiều loại mặt hàng khác nhau. Không chỉ có rất nhiều loại sách với những chủ đề, nội dung khác nhau mà còn có đồ chơi, dụng cụ học tập, đồ lưu niệm , làm đẹp Quan sát:
Câu 3: Bạn đã từng thấy thông tin sai lệch hoặc không chính xác trên trang web chưa ?	Trả lời: Không Quan sát:

<p>Câu 4: Các khách hàng có cảm thấy hài lòng khi trải nghiệm mua hàng online nhà sách không ?</p>	<p>Trả lời: Website có phần đánh giá cho mọi người sau khi mua hàng. Theo thống kê cho thấy mọi người đa số hài lòng khi mua hàng Quan sát:</p>
<p>Câu 5: Đối với tính năng thanh toán trực tuyến, trang web sử dụng những cổng thanh toán nào và có tích hợp đầy đủ các phương thức thanh toán không ?</p>	<p>Trả lời: Có cả thanh toán khi nhận hàng và thanh toán online qua nhiều cổng ngân hàng khác nhau, tùy cho khách hàng lựa chọn Quan sát:</p>
<p>Câu 6: Trang web có hỗ trợ tư vấn và giải đáp thắc mắc cho khách hàng trực tuyến hay không ?</p>	<p>Trả lời: Có Quan sát:</p>
<p>Câu 7: Anh/Chị hãy đưa ra giải pháp giúp nhà sách bán hàng online hiệu quả?</p>	<p>Trả lời: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Quảng bá website ✓ Áp dụng nhiều chương trình khuyến mãi hấp dẫn ✓ Thiết kế website thuận tiện sử dụng cho mọi lứa tuổi, mọi đối tượng. </p> <p>Quan sát:</p>
<p>Câu 8: Trang web của nhà sách Phương Nam có đáp ứng được các nhu cầu đa dạng của khách hàng từ các độ tuổi, sở thích, tình trạng tài chính không?</p>	<p>Trả lời: Trang web bán sách nhasachphuongnam.com của nhà sách Phương Nam có đa dạng sách về thể loại để đáp ứng nhu cầu đọc sách của khách hàng. Trang web cung cấp thông tin chi tiết về từng cuốn sách và nhiều phương thức thanh toán khác nhau để khách hàng có thể lựa chọn phù hợp với tuổi tác, sở thích tình trạng tài chính của mình. Quan sát:</p>

Câu 9: Anh/Chị đánh giá thế nào về mức độ đạt được và sẽ đạt được của website bán hàng của hiện tại và trong tương lai?	<p>Trả lời:</p> <p>Trong thời đại 4.0 và thời kỳ dịch Covid thì việc mua hàng online hiện tại rất phổ biến vậy nên việc đó sẽ ngày càng phát triển hơn so với mua trực tiếp ở cửa hàng.</p> <p>Quan sát:</p>
Câu 10: Anh/Chị có những giải pháp nào giúp bảo mật website bán hàng hiệu quả?	<p>Trả lời:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Cài đặt SSL. ✓ Cập nhật các phần mềm ứng dụng web. Dùng tường lửa ứng dụng web. ✓ Xử lý các cuộc tấn công DDOS. ✓ Sử dụng các plugin bảo mật website. Thay đổi HTTP sang HTTPS. ✓ Cài đặt mật khẩu cho website. ✓ Giới hạn địa chỉ IP truy cập web. <p>Quan sát:</p>
Đánh giá chung:	

- Phiếu điều tra

Khảo sát thông tin khách hàng

Những thông tin bạn cung cấp sẽ giúp chúng tôi cải thiện dịch vụ mua sách online tại website nhasachphuongnam.com

Họ và tên của bạn ? *

Văn bản câu trả lời ngắn

Thông tin liên hệ ? *

Vui lòng nhập số điện thoại hoặc địa chỉ email của bạn !

Văn bản câu trả lời ngắn

Bạn có hứng thú đọc sách không ? *

- Không hứng thú lắm
- Bình thường
- Rất hứng thú

Bạn thường dành bao nhiêu giờ trong ngày cho việc đọc sách ? *

- <30 phút
- 30 - 60 phút
- >60 phút

Bạn có thường xuyên mua sách ở các chi nhánh nhà sách phương nam không ? *

- thường xuyên
- không thường xuyên
- không chú ý (chỉ đọc sách mượn ở thư viện hoặc sách điện tử)

Với việc mua sách thì bạn thấy việc mua sách tại cửa hàng với việc mua sách online thì cái nào hợp với bạn hơn? *

- mua trực tiếp tại cửa hàng
- mua hàng online
- cả hai

Bạn có khó khăn tìm những cuốn sách mình muốn mua/đọc không ? *

- | | | | |
|----------|-----------------------|-----------------------|-------------------------------|
| 1 | 2 | 3 | |
| khó khăn | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> dễ dàng |

bạn có cảm thấy hào hứng khi giờ đây có thể mua sách online với sự đa dạng sách với giá ưu đãi và dịch vụ nhanh gọn và dễ dàng trên website ? *

- | | | | |
|----------------|-----------------------|-----------------------|------------------------------------|
| 1 | 2 | 3 | |
| không hào hứng | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> | <input type="radio"/> rất hào hứng |

bạn có cảm thấy hào hứng khi giờ đây có thể mua sách online với sự đa dạng sách với giá ưu đãi và dịch vụ nhanh gọn và dễ dàng trên website ? *

1 2 3

không hào hứng



rất hào hứng

Bạn có mong muốn sử dụng phương thức thanh toán trực tuyến nào khi mua sách trên website chúng tôi ? *

- Chuyển khoản (áp dụng với các ngân hàng trên toàn quốc)
- Ví điện tử(VD: momo,viettelpay,...)
- Thanh toán quốc tế (Visa,Paypal,...)
- thanh toán trực tiếp với nhân viên khi nhận hàng

Bạn thấy thời gian nhận hàng sau khi đặt hàng của chúng tôi như thế nào? *

1 2 3

chậm



nhanh

Theo thang điểm từ 1 đến 10, xin vui lòng đánh giá trải nghiệm website phuongnam của chúng tôi :

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10



● Link khảo sát

https://docs.google.com/forms/d/1Lxdse_tmNewfAEJIRiW4lT3vNb1T6oBzXYmThaiO3pY/edit

Phiếu khảo sát nhân viên bán hàng tại các chi nhánh của PhuongNam



fckhoimy0202@gmail.com (chưa chia sẻ)

Chuyển đổi tài khoản



*Bắt buộc

Tên của bạn là gì ? *

Vui lòng điền đầy đủ họ và tên

Câu trả lời của bạn

Bạn đã làm nhân viên bán hàng tại chi nhánh của chúng tôi được bao lâu ?* *

Năm kinh nghiệm

< 1 năm

1 - 2 năm

> 2 năm

Số lượng sách các loại được bán đi trong tháng gần nhất tại chi nhánh bạn làm ? *

< 100 cuốn sách

100 - 200 cuốn sách

> 200 cuốn sách

Đối tượng khách hàng thường xuyên dao động ở độ tuổi nào ? *

< 15 tuổi

> 200 cuốn sách

Đối tượng khách hàng thường xuyên dao động ở độ tuổi nào ? *

- < 15 tuổi
- 5 - 20 tuổi
- 20 - 25 tuổi
- > 25 tuổi

Khách hàng thường sử dụng phương thức thanh toán nào ? *

- Bằng tiền mặt
- Quét mã QR
- Bằng thẻ tín dụng

Khách hàng có gặp khó khăn trong quá trình mua hàng hay không ? *

- có
- Không
- Không rõ

Khách hàng có biết đến hình thức mua sách trực tuyến của công ty trước khi đến *
mua trực tiếp tại cửa hàng không ?

- Có
- Không
- Không (được biết sau đó qua hướng dẫn của nhân viên)

Khách hàng có gặp khó khăn trong quá trình mua hàng hay không ? *

- có
- Không
- Không rõ

Khách hàng có biết đến hình thức mua sách trực tuyến của công ty trước khi đến *
mua trực tiếp tại cửa hàng không ?

- Có
- Không
- Không (được biết sau đó qua hướng dẫn của nhân viên)

Bạn cảm thấy tuần suất khách hàng đến chi nhánh sau khi áp dụng hình thức bán *
sách trực tuyến như thế nào?

- Tăng lên
- Giảm xuống
- Không đáng kể

Bạn thấy khối lượng mà bạn phải đảm nhận thay đổi như thế nào trước và sau khi *
chúng tôi áp dụng hệ thống bán hàng trực tuyến ?

Câu trả lời của bạn

Gửi

Xóa hết câu trả lời

Không bao giờ gửi mật khẩu thông qua Google Biểu mẫu.

- Link khảo sát <https://forms.gle/MoCWAXVVfi571Bmc8>

Phản tiêu đề

Phản câu hỏi

.....

Phản giải thích

.....

- Quan sát :

- Quản lý hoạt động sắp xếp, phân loại sách trong nhà sách: Khách hàng khi chọn sách thỉnh thoảng sẽ để sai vị trí sách. Sau mỗi khoảng thời gian 15 phút sẽ có vài nhân viên thường trực đi xung quanh và kiểm tra số lượng, chất lượng sách, bổ sung sách mới và sắp xếp lại sách. Đồng thời khách hàng cũng có thể hỏi để nhân viên hỗ trợ cho việc chọn lọc và mua sách dễ dàng.

- Hoạt động hỗ trợ giải đáp các vấn đề khi mua sách trên website: 1 tổ công tác thường trực hỗ trợ giải đáp thắc mắc, khó khăn của khách hàng trên website. Đồng thời cập nhật thông tin sách tùy thuộc vào nhu cầu của khách hàng (ví dụ như cuốn sách này liệu còn hàng không, còn ở những cửa hàng nào? Bao giờ cuốn sách này được bán?)

1.1.3 Thông tin sơ bộ về hệ thống

Trang web <https://nhasachphuongnam.com/vi/> là một trang web bán sách trực tuyến tại Việt Nam. Trang web này được thành lập từ năm 2009 và thuộc sở hữu của công ty TNHH Nhà sách Phương Nam. Với kinh nghiệm hoạt động lâu năm trong lĩnh vực sách, công ty TNHH Nhà sách Phương Nam đã xây dựng được danh tiếng và uy tín trên thị trường sách Việt Nam.

Trang web bán sách trực tuyến <https://nhasachphuongnam.com/vi/> cung cấp cho người dùng một cách thức tiện lợi để mua sắm sách trực tuyến. Người dùng có thể tìm kiếm và mua sắm các loại sách văn học, sách kinh tế, sách kỹ năng sống, sách thiếu nhi và nhiều thể loại khác. Các sản phẩm sách trên trang web được cập nhật thường xuyên để đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng.

Trang web <https://nhasachphuongnam.com/vi/> có giao diện dễ sử dụng và thân thiện với người dùng. Trang chủ của trang web hiển thị các danh mục sách khác nhau và cung cấp tính năng tìm kiếm nâng cao để người dùng có thể tìm kiếm sách một cách nhanh chóng. Người dùng có thể chọn loại sách và thể loại mình muốn mua hoặc sử dụng tính năng tìm kiếm để tìm kiếm sách cụ thể.

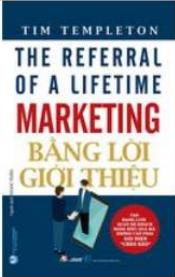
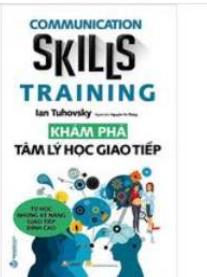
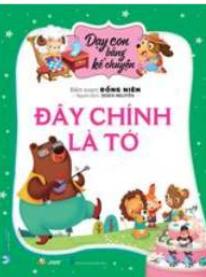
1.1.4 Các tài liệu thu thập được

Trong quá trình khảo sát sơ bộ, chúng tôi đã thu thập các tài liệu từ trang web <https://nhasachphuongnam.com/vi/>. Các tài liệu này bao gồm các ảnh chụp màn hình của các trang web trên trang chủ và các trang sản phẩm. Chúng tôi đã chụp ảnh các trang web để hiểu rõ hơn về giao diện của trang web, các chức năng của trang web, cách thức hiển thị sản phẩm và các thông tin khác liên quan đến quy trình mua hàng trên trang web.

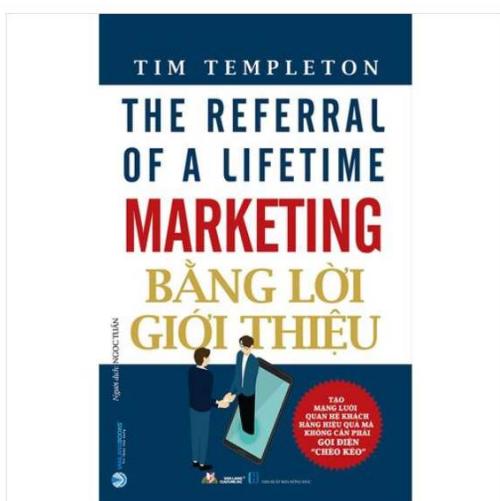
- Menu điều hướng :

SÁCH TIẾNG VIỆT	ENGLISH BOOKS	VPP & HỌC CỤ	ĐỒ CHƠI	LƯU NIỆM	BĂNG ĐĨA	ƯU ĐÃI HOT	OUTLET SALES
THEO THỂ LOẠI	THEO NHÀ PHÁT HÀNH	THEO TÁC GIẢ	THEO GIẢI THƯỞNG	THEO TỦ SÁCH			
> Sách Giáo Khoa > Văn Học > Kinh Tế/Kinh Doanh > Kỹ Năng/Sống Đẹp > Thiếu Nhi >Teen Xem thêm >	> Phương Nam > Alfred Music > NXB Trẻ > NXB Kim Đồng > Alpha Books > AZ Việt Nam Xem thêm >	> Thích Nhất Hạnh > Phạm Công Luận > Tô Hoài > Nguyễn Nhật Ánh > Nguyễn Ngọc Tư > Đỗ Hồng Ngọc Xem thêm >	> Giải Sách Hay > Pulitzer > Nobel	<a href;"="">> Phương Nam Book Uy Dài > Tủ Sách Kinh Tế Trẻ > Sóng Xanh - Sóng Lành > Thay Đổi Để Thành Công > Tủ Sách Đốn Phim > Tủ sách Thiền - Tôn Giáo Xem thêm >			

- Danh mục sách :

 Marketing Bằng Lời Giới Thiệu 115,000 đ CHỌN MUA 	 7 Nguyên Tắc Giải Quyết Mâu ... 128,000 đ CHỌN MUA 	 111 Bài Thơ Đường Tuyển Ch... 165,000 đ CHỌN MUA 	 Điều Gì Ngăn Bạn Thành Công? 118,000 đ CHỌN MUA 
 Từ Tay Trắng Đến Tỷ Đô 105,000 đ CHỌN MUA 	 Chơi Để Lớn Khôn 298,000 đ CHỌN MUA 	 Khám Phá Tâm Lý Học Giao Ti... 105,000 đ CHỌN MUA 	 Dạy Con Bằng Kể Chuyện - Đâ... 38,000 đ CHỌN MUA 

- Chi tiết các mặt hàng sách :



Marketing Bằng Lời Giới Thiệu

Nhà Phát Hành: Văn Lang

Viết đánh giá của bạn

115,000 đ

Mô tả ngắn:
Chẳng ai thích gọi điện chèo kéo khách hàng, và thành thật mà nói, không ai cần phải làm điều đó. Marketing bằng lời giới thiệu chỉ cho bạn một hệ thống giúp tạo ra dòng thương vụ đều đặn, thông qua những lời giới thiệu nhất quán và có chất lượng, trong khi vẫn duy trì và tận dụng tối đa việc kinh doanh với khách hàng hiện tại. Tim Templeton nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc áp dụng nguyên tắc vàng trong kinh doanh – đặt mối quan hệ với khách hàng lên trước, thay vì chỉ chăm chăm bán cho được hàng.

Nhà bán hàng: Phương Nam Online

Barcode: 893507412999

Còn hàng: 1 sản phẩm

Số lượng:

Like 0 Share

Mô tả sản phẩm **Thông tin chi tiết** **Đánh giá của khách hàng**

Chẳng ai thích gọi điện chèo kéo khách hàng, và thành thật mà nói, không ai cần phải làm điều đó. Marketing bằng lời giới thiệu chỉ cho bạn một hệ thống giúp tạo ra dòng thương vụ đều đặn, thông qua những lời giới thiệu nhất quán và có chất lượng, trong khi vẫn duy trì và tận dụng tối đa việc kinh doanh với khách hàng hiện tại. Tim Templeton nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc áp dụng nguyên tắc vàng trong kinh doanh – đặt mối quan hệ với khách hàng lên trước, thay vì chỉ chăm chăm bán cho được hàng.

Bên cạnh đó, quyển sách còn chỉ cho bạn cách xây dựng hồ sơ khách hàng lý tưởng, đồng thời hướng dẫn bạn cách đạt điểm cao ngất trong mục đánh giá online về sản phẩm hoặc dịch vụ của mình, từ đó cho phép bạn mở rộng việc kinh doanh hơn nữa. Một khi bạn áp dụng hệ thống của Tim Templeton, họ sẽ tự nhiên giới thiệu cho bạn những vị khách tiềm năng ấy.

Khách hàng hiện tại là "người dắt mũi" tuyệt vời nhất của bạn!

- Chi tiết giỏ hàng :

Chi tiết giỏ hàng

TIẾP TỤC MUA HÀNG XÓA GIỎ HÀNG THANH TOÁN

Sản phẩm	Đơn giá	Số lượng	Tổng giá
Luyện Giải Bộ Đề Bồi Dưỡng Học Sinh Giỏi Tiếng Anh Lớp 12	129,000 đ	1	129,000 đ
Marketing Bằng Lời Giới Thiệu	115,000 đ	1	115,000 đ
TỔNG CỘNG	244,000 đ		263,000 đ

Thẻ quà tặng hoặc mã giảm giá || meet.google.com đang chia sẻ màn hình của bạn. Giao tiết kiệm ()

- Đăng nhập hệ thống :

Đăng nhập	Đăng Ký Tài Khoản Mới
<p>E-MAIL *</p> <input type="text"/> <p>MẬT KHẨU *</p> <input type="password"/> Quên mật khẩu?	<p>Bạn chưa đăng ký tài khoản?</p> <p>Tạo một tài khoản mới thật dễ dàng và chỉ mất ít hơn một phút.</p> <p>Đăng ký tài khoản mới</p>
<p>Hoặc đăng nhập với nhận dạng nhà cung cấp khác</p> <div style="background-color: #0072bc; color: white; padding: 5px 0; border-radius: 5px; width: fit-content; margin: auto;"> Login with Google </div> <p><input type="checkbox"/> Nhớ mật khẩu DÀNG NHẬP</p>	

- Đăng ký tài khoản :

Đăng ký tài khoản mới	
Họ và Tên *	<input type="text"/>
Số điện thoại	<input type="text"/>
E-mail *	<input type="text"/>
Mật khẩu *	<input type="password"/>
Xác nhận mật khẩu *	<input type="password"/>
Đăng ký nhận thông tin	
<p>Đăng ký nhận bản tin của Nhà Sách Phương Nam</p> <p><input type="checkbox"/> Company news and unique discounts for subscribers</p>	
<p>Tài khoản mạng xã hội</p> <p>Đăng kí kết nối với mạng xã hội để đăng nhập</p> <div style="text-align: center;"> </div> <p>DÀNG KÝ</p>	

1.2 Khảo sát chi tiết

1.2.1 Hoạt động của hệ thống

- Trang chủ: Trang chủ của nhasachphuongnam.com hiển thị những sản phẩm mới nhất, sách bán chạy nhất và các ưu đãi khuyến mãi hiện có.
- Danh mục sản phẩm: Trang web phân loại sản phẩm theo các danh mục khác nhau như sách thiếu nhi, sách văn học, sách kinh tế, sách ngoại ngữ, v.v.

- Tìm kiếm sản phẩm: Khách hàng có thể tìm kiếm sản phẩm bằng cách sử dụng thanh tìm kiếm trên trang web. Họ có thể tìm kiếm theo tên sách, tác giả hoặc từ khóa khác.
- Giỏ hàng: Khách hàng có thể đặt hàng bằng cách thêm sản phẩm vào giỏ hàng. Trang web sẽ tính tổng số tiền và chi phí vận chuyển cho đơn hàng.
- Thanh toán: Khách hàng có thể chọn phương thức thanh toán như chuyển khoản, thanh toán trực tiếp khi nhận hàng hoặc thanh toán trực tuyến qua các cổng thanh toán như Ngân hàng, MoMo, ZaloPay, v.v.
- Quản lý đơn hàng: Khách hàng có thể kiểm tra trạng thái đơn hàng của mình bằng cách truy cập vào tài khoản cá nhân trên trang web. Họ có thể xem lịch sử đơn hàng và theo dõi trạng thái đơn hàng hiện tại.
- Chương trình khuyến mãi: Nhasachphuongnam.com thường xuyên có các chương trình khuyến mãi như giảm giá, tặng quà hoặc miễn phí vận chuyển. Khách hàng có thể tìm thấy thông tin về các chương trình khuyến mãi hiện có trên trang chủ hoặc trên các trang mạng xã hội của nhà sách.
- Tài khoản cá nhân: Khách hàng có thể đăng ký tài khoản cá nhân trên trang web để quản lý thông tin cá nhân, địa chỉ giao hàng, lịch sử đơn hàng và nhận các thông tin khuyến mãi mới nhất.
- Hỗ trợ khách hàng: Nhasachphuongnam.com cung cấp nhiều kênh hỗ trợ khách hàng như số điện thoại hỗ trợ, chat trực tuyến trên trang web, email hoặc trang mạng xã hội để giải đáp thắc mắc
- Tìm kiếm sản phẩm: Cho phép người dùng tìm kiếm sản phẩm bằng cách nhập từ khóa hoặc các tiêu chí tìm kiếm khác.
- Xem sản phẩm: Hiển thị thông tin chi tiết sản phẩm bao gồm tên sản phẩm, hình ảnh, giá cả, mô tả, đánh giá của khách hàng và các thông tin khác.
- Quản lý giỏ hàng: Cho phép khách hàng thêm hoặc xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng, tính toán tổng giá trị đơn hàng và thanh toán.
- Thanh toán: Cung cấp các phương thức thanh toán khác nhau, bao gồm thanh toán trực tuyến và thanh toán khi nhận hàng.

- Quản lý đơn hàng: Cho phép khách hàng xem trạng thái đơn hàng, cập nhật thông tin liên lạc và theo dõi vận chuyển đơn hàng.
- Đánh giá sản phẩm: Cho phép khách hàng đánh giá và viết bình luận về sản phẩm.
- Hỗ trợ khách hàng: Cung cấp thông tin liên hệ để khách hàng có thể liên hệ khi cần hỗ trợ hoặc giải đáp thắc mắc.

1.2.2 Các yêu cầu chức năng và dữ liệu

- Các yêu cầu chức năng

- Tìm kiếm sản phẩm.
- Xem sản phẩm.
- Quản lý giỏ hàng.
- Thanh toán.
- Quản lý đơn hàng.
- Đánh giá sản phẩm.
- Hỗ trợ khách hàng.

- Các yêu cầu dữ liệu

Dữ liệu của trang web bán sách online nhasachphuongnam.com có thể bao gồm các thông tin sau.

- Thông tin sản phẩm.
- Thông tin đơn hàng.
- Thông tin khách hàng.
- Thông tin vận chuyển.
- Dữ liệu thống kê.
- Thông tin hỗ trợ khách hàng.
- Dữ liệu liên quan đến bảo mật.

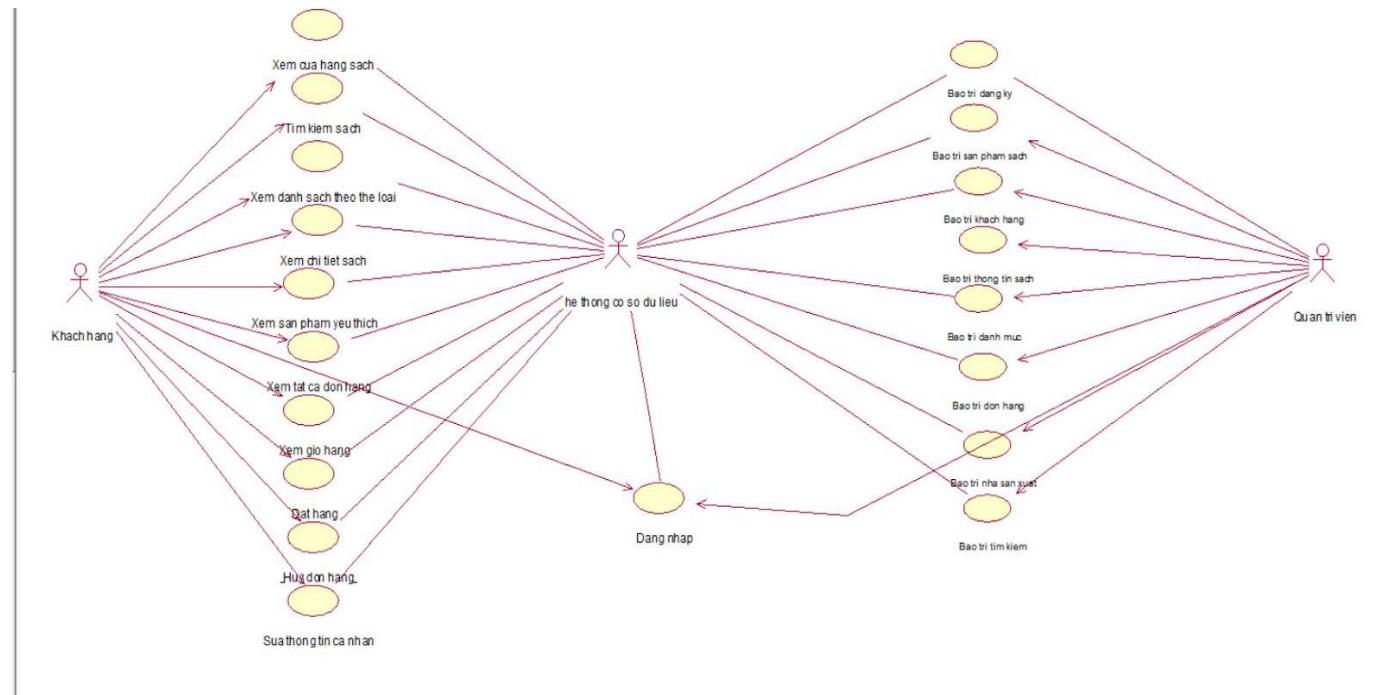
Những thông tin này được quản lý và lưu trữ trong cơ sở dữ liệu của trang web để phục vụ cho các chức năng của trang web, đảm bảo quyền lợi của khách hàng và hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh của trang web.

1.2.3 Các yêu cầu phi chức năng

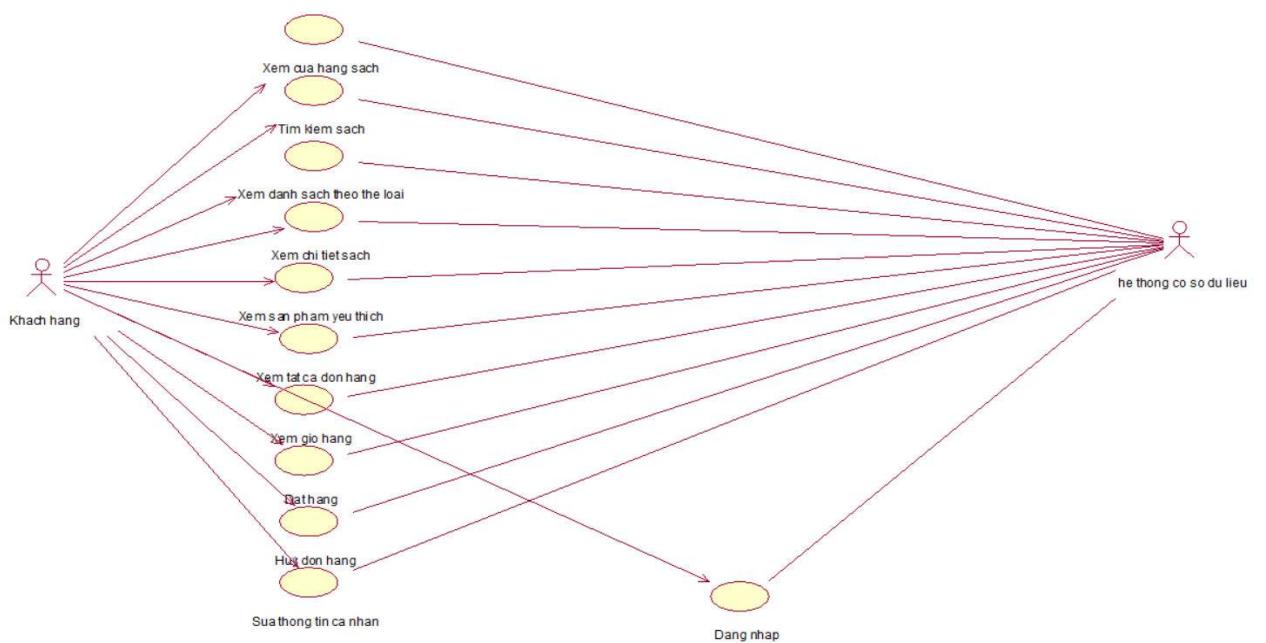
- Dưới đây là một số yêu cầu phi chức năng của hệ thống nhasachphuongnam.com:
 - Yêu cầu về ngôn ngữ: Hệ thống nhasachphuongnam.com cần hỗ trợ đa ngôn ngữ để thu hút khách hàng trên toàn thế giới. Yêu cầu này bao gồm hỗ trợ ngôn ngữ tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Hàn Quốc, tiếng Nhật và nhiều ngôn ngữ khác.
 - Yêu cầu về môi trường cài đặt: Hệ thống cần hoạt động trên nhiều nền tảng và trình duyệt khác nhau để đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng. Hệ thống cần tương thích với các nền tảng như Windows, macOS, iOS, Android và các trình duyệt phổ biến như Google Chrome, Safari, Mozilla Firefox và Microsoft Edge.
 - Yêu cầu về tính hiệu năng thời gian đáp ứng: Hệ thống cần đáp ứng yêu cầu về thời gian đáp ứng nhanh chóng để tăng trải nghiệm của người dùng. Trang web cần được tối ưu hóa để tải trang nhanh và không bị gián đoạn trong quá trình sử dụng.
 - Yêu cầu về bảo mật: Hệ thống cần đảm bảo an toàn thông tin của khách hàng khi đăng ký và thanh toán trên trang web. Hệ thống cần hỗ trợ mã hóa SSL để đảm bảo rằng thông tin của khách hàng được bảo vệ an toàn và không bị đánh cắp hoặc sử dụng sai mục đích.
 - Yêu cầu về khả năng mở rộng: Hệ thống cần có khả năng mở rộng để đáp ứng nhu cầu sử dụng ngày càng tăng của khách hàng. Hệ thống cần hỗ trợ tải cân bằng và có khả năng mở rộng tài nguyên bổ sung khi cần thiết.

Chương 2. Mô hình hóa chức năng

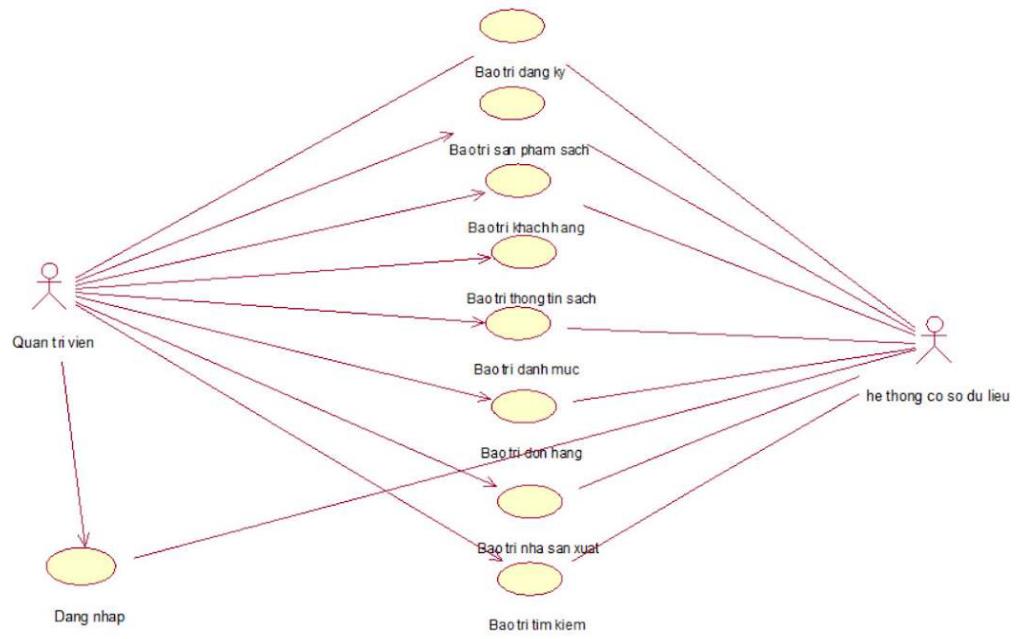
2.1 Biểu đồ use case



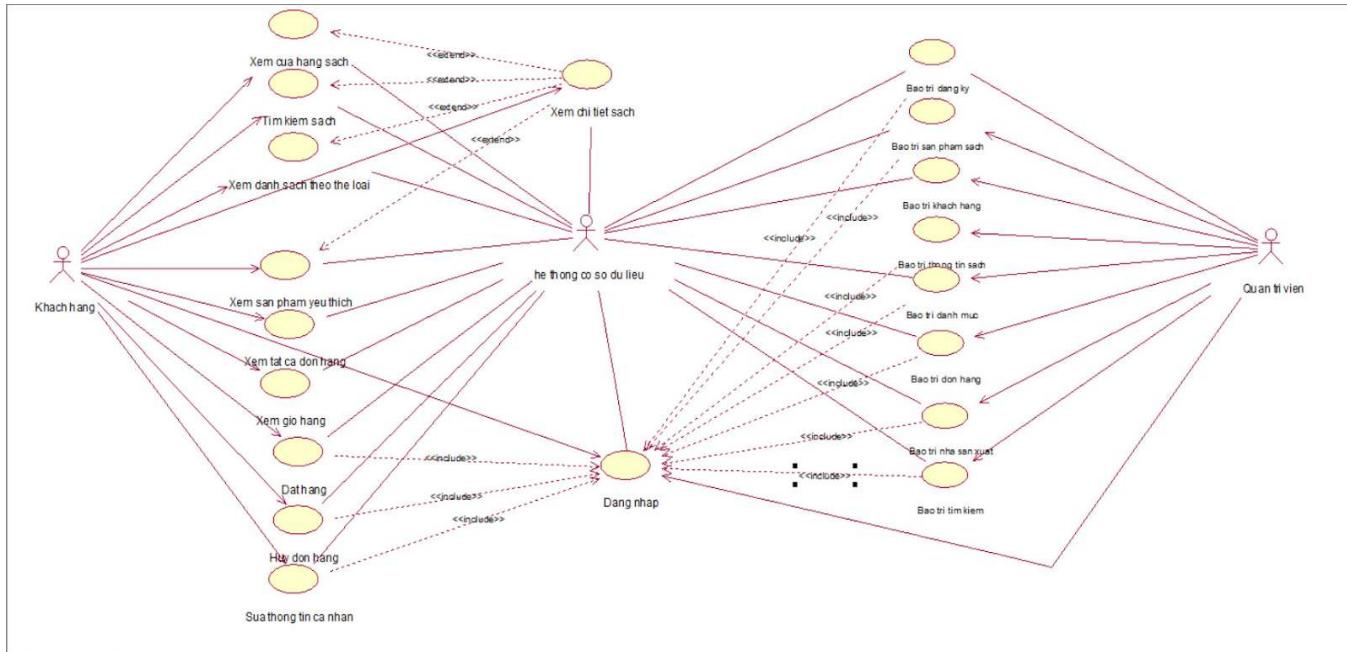
2.1.1 Các use case chính



2.1.2 Các use case thứ cấp



2.1.3 Quan hệ giữa các use case



2.2 Mô tả chi tiết các use case

▪ 2.2.1 Mô tả use case “Đăng nhập” (Phạm Xuân Hiếu)

1. Tên Use Case : Đăng nhập (Login)
2. Mô tả văn tắt : Người dùng muốn truy cập vào hệ thống và cần phải đăng nhập bằng tài khoản của mình.
3. Luồng các sự kiện
3.1. Luồng cơ bản
1) Use case này bắt đầu khi người quản trị kích vào nút “đăng nhập” trên giao diện trang web. Hệ thống hiển thị màn hình đăng nhập
2) Người quản trị nhập email, mật khẩu và kích vào nút đăng nhập.
3) Hệ thống kiểm tra email, mật khẩu nếu đúng thì cho phép đăng nhập vào hệ thống quản trị web. Use case kết thúc.
3.2. Các luồng rẽ nhánh
1) Nếu thông tin đăng nhập không chính xác hoặc có lỗi xảy ra trong quá trình đăng nhập. Hệ thống sẽ báo lỗi và yêu cầu người dùng nhập lại thông tin đăng nhập.
2) Nếu thông tin đăng nhập chính xác. Hệ thống sẽ cho phép người dùng truy cập trang sản phẩm, đặt hàng và sử dụng các chức năng của web.
4. Các yêu cầu đặc biệt : Use case này chỉ cho phép một số vai trò như người quản trị, người chủ hệ thống thực hiện.
5. Tiền điều kiện : Người dùng đã có tài khoản trên hệ thống và đã biết thông tin đăng nhập của mình (tên đăng nhập và mật khẩu).
6. Hậu điều kiện : Không có..
7. Điểm mở rộng
Không có.

▪ 2.2.2 Mô tả use case “Đăng ký” (Phạm Xuân Hiếu)

1. Tên Use Case : Đăng Ký

<p>2. Mô tả văn tắt : Use case này cho phép khách hàng đăng ký tài khoản hệ thống.</p> <p>3. Luồng các sự kiện</p> <p>3.1. Luồng cơ bản</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Use case này bắt đầu khi người quản trị kích vào nút “đăng ký” trên giao diện trang web. Hệ thống hiển thị màn hình đăng ký 2. Người dùng nhập họ và tên, số điện thoại, email, mật khẩu, xác nhận mật khẩu và kích vào nút đăng ký. 3. Hệ thống kiểm tra email, mật khẩu nếu đúng thì cho phép đăng ký vào hệ thống quản trị web. Use case kết thúc <p>3.2. Các luồng rẽ nhánh</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tại bước 2 luồng cơ bản khi người quản trị nhập email sai hoặc mật khẩu và xác nhận mật khẩu không trùng nhau thì hệ thống thông báo lỗi và quay lại bước 2 trong luồng cơ bản. 2. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc. 3. Nếu thông tin đăng ký chính xác thì hệ thống quay về trang đăng nhập và use case kết thúc. <p>4. Các yêu cầu đặc biệt : không</p> <p>5. Tiền điều kiện : Người dùng truy cập vào trang web nhasachphuongnam.com và chưa có tài khoản trên trang web này.</p> <p>6. Hậu điều kiện : Không có.</p> <p>7. Điểm mở rộng : Không có.</p>

▪ **2.2.3 Mô tả use case “Xem danh mục sản phẩm” (Từ Nhật Lương)**

1. **Tên use case:** Xem danh mục sản phẩm.

2. Mô tả tóm tắt: Use Case này cho phép khách hàng xem các sản phẩm trong danh mục.

3. Luồng sự kiện:

3.1 Luồng cơ bản

1. Use case này bắt đầu khi khách hàng kích vào danh mục sản phẩm trên thanh Menu. Hệ thống lấy thông tin danh mục sách từ bảng DANHMUC và hiển thị danh sách danh mục lên màn hình.
2. Khách hàng kích vào danh mục cần xem. Hệ thống lấy thông tin từ bảng SANPHAM và hiển thị danh sách các sản phẩm thuộc danh mục lên màn hình. Use case kết thúc.

3.2 Các luồng rẽ nhánh

1. Tại bước 2 của luồng cơ bản khi kích chuột vào danh mục không có sản phẩm, hệ thống hiển thị lên màn hình không có sản phẩm nào thuộc danh mục.
2. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

4. Các yêu cầu đặc biệt: Không có

5. Tiền điều kiện: Không có

6. Hậu điều kiện: Không có

7. Điểm mở rộng: Không có.

▪ 2.2.4 Mô tả use case “Xem sách theo thể loại” (Hoàng Văn Trung)

1. Tên use case: Xem sách theo thể loại.

2. Mô tả văn tắt: Use case này cho phép khách hàng xem sách theo thể loại.

3. Luồng sự kiện:

Luồng cơ bản:

1. Use case này bắt đầu khi người dùng chọn phần “Sách Tiếng Việt” và click vào phần “Theo thể loại”. Hệ thống sẽ lấy ra sách được sắp xếp theo thể loại sách và hiện lên màn hình. Use case kết thúc.

Luồng rẽ nhánh:

1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được tới cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ thông báo lỗi và use case kết thúc.

4) Các yêu cầu đặc biệt:

Không có.

5)Tiền điều kiện:

Không có.

6) Hậu điều kiện:

Không có.

7) Điểm mở rộng:

Không có.

▪ **2.2.5 Mô tả use case “Xem sách theo nhà phát hành” (Lê Trọng**

Hiệp)

1. Tên Use Case: Xem sách theo nhà phát hành.

2. Mô tả văn tắt: Use case này cho phép người dùng xem sách theo từng nhà phát hành

3. Luồng các sự kiện

3.1.Luồng cơ bản

1. Use case này bắt đầu khi khách hàng nhấn vào một nhà phát hành trong danh mục nhà phát hành. Hệ thống sẽ lấy danh sách trong danh mục đó từ cơ sở dữ liệu và hiển thị lên màn hình
 2. Khách hàng kích chọn một sách bất kỳ trong danh sách được lọc theo nhà phát hành. Hệ thống sẽ lấy thông tin chi tiết bao gồm tên sách, giá bán, mô tả ngắn, số lượng, trạng thái sản phẩm, hình ảnh từ bảng SanPham trong cơ sở dữ liệu và hiển thị lên màn hình. Use case kết thúc.
- 3.2. Các luồng rẽ nhánh
1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case: nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo và use case kết thúc.
4. Các yêu cầu đặc biệt: Không có
5. Tiền điều kiện: Không có.
6. Hậu điều kiện: Không có.
7. Điểm mở rộng: Không có.

▪ **2.2.6 Mô tả use case “Xem thông tin chi tiết sách” (Lê Trọng**

Hiệp)

1. Tên Use Case: Xem thông tin chi tiết sách
 2. Mô tả vắn tắt: Use case này cho phép khách hàng xem chi tiết các sách.
 3. Luồng các sự kiện
- 3.1. Luồng cơ bản
1. Use case này bắt đầu khi khách hàng nhấn vào một danh mục sách trong danh mục sản phẩm. Hệ thống sẽ lấy danh sách các sách có trong danh mục đó từ cơ sở dữ liệu và hiển thị lên màn hình.
 2. Khách hàng kích chọn một sách bất kỳ trong danh sách . Hệ thống sẽ lấy thông tin chi tiết gồm tên sách, giá bán, nhà xuất bản, tác giả, nhà cung cấp, bộ, hình thức bìa từ bảng SanPham trong cơ sở dữ liệu và hiển thị lên màn hình. Use case kết thúc
- 3.2. Các luồng rẽ nhánh

1. Tại bước 1 trong luồng cơ bản khi danh mục không có sách nào. Hệ thống sẽ trả về thông báo Danh mục chưa có sản phẩm và use case kết thúc.
2. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.
4. Các yêu cầu đặc biệt: Không có
5. Tiền điều kiện: Không có
6. Hậu điều kiện: Không có
7. Điểm mở rộng: Không có.

- **2.2.7 Mô tả use case “Xem Đơn Đặt Hàng” (Từ Nhật Lương)**

1. Tên Use Case : Xem đơn đặt hàng

2. Mô tả vắn tắt : Use case này cho phép khách hàng xem đơn đặt hàng.

3. Luồng các sự kiện

3.1.Luồng cơ bản

1. Use case này bắt đầu khi người dùng kích vào “Đơn hàng của tôi”.

Hệ thống sẽ lấy ra danh sách các sản phẩm đặt hàng trong bảng DONHANG gồm mã đơn hàng, trạng thái, khách hàng, ngày đặt, tổng tiền, thao tác và hiện ra màn hình.

2. Người dùng kích vào mã đơn hàng. Hệ thống sẽ lấy ra thông tin họ tên, số điện thoại, địa chỉ, địa chỉ thuế, phương thức vận chuyển, hình thức thanh toán, chi phí vận chuyển, ghi chú đơn hàng, mã sản phẩm, tên sản phẩm, số lượng, đơn giá trong bảng CHITIETDONHANG hiển thị ra màn hình

3.2. Các luồng rẽ nhánh

1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được tới cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ thông báo lỗi và use case kết thúc.

2. Tại bước 1 trong luồng cơ bản khi không tìm thấy sản phẩm nào thì sẽ hiển thị ra thông báo “Không tìm thấy đơn đặt hàng” và use case kết thúc.

4. Các yêu cầu đặc biệt : Không có

5. Tiền điều kiện : Không có

6. Hậu điều kiện : Không có

7. Điểm mở rộng : Không có

- **2.2.8 Mô tả use case “Xem Giỏ Hàng” (Trần Nhật Tuân)**

1. Tên Use Case : Xem Giỏ Hàng

2. Mô tả vắn tắt : Use case này cho phép khách hàng xem danh sách các sản phẩm đã được thêm vào giỏ hàng của mình.

3. Luồng các sự kiện

3.1. Luồng cơ bản

1. Use case này bắt đầu khi khách hàng kích vào biểu tượng “Giỏ Hàng” trên thanh menu để xem giỏ hàng. Hệ thống hiển thị danh sách các sản phẩm đã được thêm vào giỏ hàng của khách hàng trên trang web từ bản GIOHANG

2. Khách hàng kích vào chi tiết đơn hàng. Khách hàng có thể xem thông tin chi tiết về giỏ hàng trong giỏ hàng bao gồm tên sản phẩm, giá tiền, số lượng sản phẩm, tổng giá tiền của sản phẩm từ bảng CHITIETGIOHANG. Use case kết thúc

3.2. Các luồng rẽ nhánh

1. Nếu giỏ hàng của khách hàng rỗng: Hệ thống hiển thị thông báo cho khách hàng biết giỏ hàng đang trống và đề nghị khách hàng tiếp tục mua sắm.
 2. Nếu khách hàng không đăng nhập hoặc chưa tạo tài khoản: Hệ thống luôn hiển thị giỏ hàng của khách hàng chưa có sản phẩm nào
 3. Tại bước 2 nếu khách hàng không muốn mua nữa: Khách hàng có thể quay lại trang chủ bằng cách ấn vào nút Tiếp tục mua hàng.
 4. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case: nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo và use case kết thúc.
- 4. Các yêu cầu đặc biệt :** Thông tin của khách
- 5. Tiền điều kiện :** Không có.
- 6. Hậu điều kiện :** Không có.
- 7. Điểm mở rộng :** Không có

- **2.2.9 Mô tả use case “Xem Sản Phẩm Yêu Thích” (Trần Nhật Tuân)**

1. Tên Use Case : Xem sản phẩm yêu thích

2. Mô tả vắn tắt : Use case này cho phép khách hàng xem danh sách các sản phẩm mà họ đã đánh dấu là sản phẩm yêu thích

3. Luồng các sự kiện

3.1. Luồng cơ bản

1. Use case này bắt đầu khi khách hàng kích vào biểu tượng hình trái tim hệ thống hiển thị danh sách các sản phẩm mà khách hàng đã đánh dấu là sản phẩm yêu thích trên trang web bán sách bao gồm tên sản phẩm, giá tiền. Use case kết thúc.

3.2. Các luồng rẽ nhánh

1. Nếu khách hàng không đăng nhập hoặc chưa tạo tài khoản: Hệ thống luôn hiển thị danh sách yêu thích của khách hàng trống.
2. Nếu danh sách yêu thích của khách hàng trống: Hệ thống hiển thị thông báo cho khách hàng biết danh sách yêu thích đang trống và khuyến khích khách hàng tìm kiếm và đánh dấu các sản phẩm yêu thích trên trang web bán sách.
3. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case: nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo và use case kết thúc.

4. Các yêu cầu đặc biệt : Không có

5. Tiền điều kiện : Không có.

6. Hậu điều kiện : Không có.

7. Điểm mở rộng : Không có.

- **2.2.10 Mô tả use case “Tìm kiếm sách” (Hoàng Văn Trung)**

1. Tên Use Case : Tìm kiếm sách

2. Mô tả vắn tắt : Use case này cho phép khách hàng tìm kiếm các sản phẩm sách.

3. Luồng các sự kiện

3.1. Luồng cơ bản

1. Use case này bắt đầu khi khách hàng kích vào thanh tìm kiếm trên màn hình trang chủ.
2. Khách hàng nhập tên sách và kích vào nút tìm kiếm. Hệ thống lấy thông tin sản phẩm từ bảng SANPHAM và hiển thị sách lên màn hình. Use case kết thúc.

3.2. Các luồng rẽ nhánh

1. Tại bước 2 của luồng cơ bản khi khách hàng nhập sai tên sách hoặc không có tên sách đó, hệ thống không hiển thị không tìm thấy sản phẩm phù hợp với tiêu chí tìm kiếm và quay lại bước 1.
2. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

4. Các yêu cầu đặc biệt : Thông tin của khách hàng

5. Tiền điều kiện : Các thông tin của khách hàng phải tồn tại

6. Hậu điều kiện : Không có

7. Điểm mở rộng : Không có

▪ **2.2.11 Mô tả use case “Bảo trì sản phẩm sách” (Phạm Xuân Hiếu)**

1. Tên Use Case : Bảo trì sản phẩm sách
2. Mô tả vắn tắt : Use case này cho phép người quản trị xem, thêm, sửa, xóa các cuốn sách trong hệ thống cửa hàng.
3. Luồng các sự kiện
 - 3.1.Luồng cơ bản
 1. Use case này bắt đầu khi người quản trị kích vào “Cuốn sách” trên menu quản trị. Hệ thống sẽ lấy thông tin chi tiết của các cuốn sách bao gồm: ảnh bìa, tên sách, mã sản phẩm, loại sách, tác giả, dịch giả, nhà xuất bản, số trang, kích thước, ngày phát hành, giá bìa, giá , chủ đề, tác giả và mô tả sách từ bảng SACH rồi hiển thị lên màn hình.
 2. Thêm sách
 - Người quản trị kích vào nút “Thêm mới” trên cửa sổ danh sách các cuốn sách. Hệ thống hiển thị màn hình yêu cầu nhập thông tin chi tiết cho sách bao gồm: ảnh bìa, tên sách, mã sản phẩm, loại sách, tác giả, dịch giả, nhà xuất bản, số trang, kích thước, ngày phát hành, giá bìa, giá , mô tả và kích vào nút “Tạo”. Hệ thống sẽ sinh một mã sách mới, tạo một cuốn sách trong bảng SACH và hiển thị danh sách các cuốn sách đã được cập nhật
 - Người quản trị nhập thông tin của ảnh bìa, tên sách, loại sách, tác giả, dịch giả, nhà xuất bản, số trang, kích thước, ngày phát hành, giá bìa, giá , mô tả và kích vào nút “Tạo”. Hệ thống sẽ sinh một mã sách mới, tạo một cuốn sách trong bảng SACH và hiển thị danh sách các cuốn sách đã được cập nhật
 3. Sửa sách

- Người quản trị kích vào nút “Sửa” trên một dòng cuốn sách. Hệ thống sẽ lấy thông tin cũ của cuốn sách được chọn bao gồm ảnh bìa, tên sách, mã sản phẩm, loại sách, tác giả, dịch giả, nhà xuất bản, số trang, kích thước, ngày phát hành, giá bìa, giá, mô tả từ bảng SACH và hiển thị lên màn hình.
- Người quản trị cập nhật thông tin mới cho ảnh bìa, tên sách, loại sách, tác giả, dịch giả, nhà xuất bản, số trang, kích thước, ngày phát hành, giá bìa, giá , mô tả và kích vào nút “Cập nhật”. Hệ thống sẽ sửa thông tin của cuốn sách được chọn trong bảng SACH và hiển thị danh sách các cuốn sách đã được cập nhật.

4. Xóa sách

- Người quản trị chọn một hoặc nhiều cuốn sách rồi kích vào nút “Xóa”. Hệ thống sẽ hiển thị một màn hình yêu cầu xác nhận xóa.
- Người quản trị kích vào nút “Đồng ý”. Hệ thống sẽ xóa cuốn sách được chọn khỏi bảng SACH và hiển thị danh sách các cuốn sách đã được cập nhật.

Use case kết thúc.

3.2. Các luồng rẽ nhánh

1. Hệ thống kiểm tra thông tin cập nhật và thực hiện bảo trì sản phẩm trên trang web.
2. Hệ thống hiển thị thông báo bảo trì sản phẩm thành công.
3. Các yêu cầu đặc biệt : Không có
4. Tiền điều kiện : Quản lý truy cập vào trang web nhasachphuongnam.com.
5. Hậu điều kiện :Không có.
6. Điều kiện mở rộng : Không có.

▪ **2.2.12 Mô tả use case “Bảo trì nhà phát hành” (Hoàng Văn Trung)**

1. Tên use Case: Bảo trì Nhà phát hành.

2. Mô tả vắn tắt:

UseCase này cho phép người quản trị viên xem, thêm sửa và xóa các Nhà phát hành trong bảng dữ liệu NhaPhatHanh.

3. Luồng sự kiện:

3.1 Luồng cơ bản

useCase này bắt đầu khi người quản trị viên click vào nút “Nhà Phát Hành” trên menu quản trị. Hệ thống sẽ lấy thông tin chi tiết của đơn hàng trong CSDL NhaPhatHanh và hiển thị lên màn hình.

3.2 Thêm mới nhà phát hành:

a. Người quản trị click vào nút “thêm mới” trên hệ thống. Hệ thống sẽ yêu cầu nhập thông tin chi tiết liên quan đến Nhà phát hành.

b. Người quản trị nhập thông tin của Nhà phát hành rồi click vào nút “tạo” trên hệ thống, hệ thống sẽ tạo mới dữ liệu trong bảng csdl NhaPhatHanh và hiện thị danh sách đơn hàng lên màn hình

3.3 Sửa Nhà phát hành:

a. Người quản trị click vào nút “Chỉnh sửa” trên một dòng của Nhà phát hành, hệ thống sẽ lấy thông tin của nhà phát hành được chọn từ csdl NhaPhatHanh và hiển thị lên màn hình.

b. Người quản trị Nhập thông tin mới cho nhà phát hành và click “cập nhập”. Hệ thống sẽ sửa thông tin của nhà phát hành được chọn và update vào trong csdl NhaPhatHanh sau đó hiển thị danh sách đơn hàng mới được cập từ csdl NhaPhatHanh lên màn hình.

3.4. Xóa Nhà Phát Hành:

a. Người quản trị hệ thống click vào nút “xóa” trên một dòng của nhà phát hành, hệ thống sẽ hiển thị một dòng log yêu cầu xác minh.

b. Người quản trị click “đồng ý”, hệ thống sẽ xóa nhà phát hành được chọn từ csdl NhaPhatHanh và hiển thị lên màn hình những nhà phát hành có trong csdl NhaPhatHanh mới được cập nhập.

4. Luồng rẽ nhánh:

4.1 tại bước 2 hoặc 3 trong luồng cơ bản, nếu người quản trị nhập thông tin nhà phát hành không hợp lệ thì sẽ hiện thi lỗi và yêu cầu nhập lại, Người quản trị có thể nhập lại hoặc hủy bỏ để kết thúc.

4.2. Tại bước 2b hoặc 3b trong luồng cơ bản nếu người quản trị click vào nút hủy bỏ hệ thống sẽ bỏ qua thao tác thêm mới nhà phát hành hoặc thay đổi tương ứng và hiện thị trong csdl NhaPhatHanh.

4.3 Tại bước 4b trong luồng cơ bản nếu người quản trị click vào nút “không đồng ý” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác xóa và hiển thị danh sách nhà phát hành trong csdl NhaPhatHanh.

4.4 Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use Case nếu không kết nối được với cơ sở dl NhaPhatHanh thì hệ thống sẽ hiện thi một thông báo báo lỗi và usecase kết thúc.

5. Các yêu cầu đặc biệt:

Use case này chỉ cho phép một số vai trò như người quản trị, người chủ hệ thống được cấp quyền hệ thống thực hiện.

6. Tiền điều kiện:

Người quản trị hệ thống cần đăng nhập với vai trò là người quản trị trước khi thực hiện use case.

7. Hậu điều kiện: Không có.

8. Điểm mở rộng: Không có.

▪ **2.2.13 Mô tả use case “Bảo Trì Khách Hàng” (Trần Nhật Tuân)**

1. Tên Use Case :Bảo trì khách hàng

2. Mô tả vắn tắt: Use case này cho phép người quản trị bảo trì khách hàng trên trang web bán sách bảo trì thông tin của khách hàng, bao gồm cập nhật, xóa và thêm mới thông tin khách hàng.

3. Luồng các sự kiện

3.1.Luồng cơ bản

1. Use case này bắt đầu khi người quản trị viên kích vào nút "Khách hàng" trên giao diện quản trị. Hệ thống lấy thông tin chi tiết về khách hàng từ cơ sở dữ liệu, bao gồm: mã khách

hàng, tên khách hàng, email, mật khẩu, số điện thoại, ngày sinh và địa chỉ, sau đó hiển thị danh sách khách hàng lên màn hình.

2. Thêm khách hàng:

2.1. Người quản trị kích vào nút "Thêm mới" trên danh sách khách hàng. Hệ thống hiển thị một màn hình yêu cầu nhập thông tin chi tiết cho khách hàng, bao gồm mã khách hàng, tên khách hàng, email, mật khẩu, số điện thoại, ngày sinh và địa chỉ.

2.2. Người quản trị nhập thông tin tên khách hàng, email, mật khẩu, số điện thoại, ngày sinh và địa chỉ, sau đó kích vào nút "Tạo". Hệ thống tạo một khách hàng mới, thêm vào bảng khách hàng trong cơ sở dữ liệu và hiển thị danh sách khách hàng đã được cập nhật.

3. Sửa danh sách khách hàng:

3.1. Người quản trị kích vào nút "Sửa" trên một khách hàng trong danh sách. Hệ thống lấy thông tin hiện tại của khách hàng được chọn, bao gồm mã khách hàng, tên khách hàng, email, mật khẩu, số điện thoại, ngày sinh và địa chỉ, và hiển thị lên màn hình.

3.2. Người quản trị nhập thông tin mới cho tên khách hàng, email, mật khẩu, số điện thoại, ngày sinh và địa chỉ, sau đó kích vào nút "Cập nhật". Hệ thống cập nhật thông tin của khách hàng được chọn trong bảng khách hàng và hiển thị danh sách khách hàng đã được cập nhật.

4. Xóa danh sách khách hàng

4.1. Người quản trị hệ thống kích vào nút "Xóa" trên một khách hàng trong danh sách. Hệ thống hiển thị một màn hình yêu cầu xác nhận xóa.

4.2. Nếu người quản trị click vào nút "Đồng ý". Hệ thống xóa khách hàng được chọn khỏi bảng khách hàng và hiển thị danh sách khách hàng đã cập nhật.

Use case kết thúc.

3.2. Các luồng rẽ nhánh

1. Tại bước 2 hoặc 3 trong luồng cơ bản, nếu admin nhập thông tin khách hàng không hợp lệ thì sẽ hiển thị lỗi và yêu cầu nhập lại, người admin có thể nhập lại hoặc hủy bỏ để kết thúc.
2. Tại bước 2b hoặc 3b trong luồng cơ bản nếu admin click vào nút hủy hệ thống sẽ bỏ qua thao tác thêm mới hoặc sửa chữa tương ứng và hiển thị trong danh sách khách hàng.
3. Tại bước 4b trong luồng cơ bản nếu người quản trị click vào nút "không đồng ý" hệ thống sẽ bỏ qua thao tác xóa và hiển thị danh sách khách hàng trong cơ sở dữ liệu
4. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiệu thị một thông báo lỗi và use case kết thúc
4. Các yêu cầu đặc biệt: Use case này chỉ cho phép một số vai trò như người quản trị, người chủ của hệ thống thực hiện.
5. Tiền điều kiện: Người quản trị cần đăng nhập với vai trò quản trị hệ thống trước khi có thể thực hiện chức năng này
6. Hậu điều kiện: Không có.
7. Điểm mở rộng
Không có.

▪ **2.2.14 Mô tả use case “Bảo trì đơn hàng” (Lê Trọng Hiệp)**

1. Tên Use Case:Bảo trì đơn hàng

2. Mô tả văn tắt: Cho phép người quản trị thêm sửa xóa đơn hàng

3. Luồng các sự kiện

3.1. Luồng cơ bản

1. Use case này bắt đầu khi người quản trị kích chuột vào nút “**Bảo trì đơn hàng**”. Hệ thống sẽ lấy thông tin các cuốn sách trong đơn hàng : tên sách, hình ảnh sách, tác giả, nhà xuất bản, giá bán, hình thức bìa, số lượng từ bảng GIO HANG trong cơ sở dữ liệu và hiển thị lên màn hình.
2. Sửa đơn hàng:
 - a) Người quản trị kích vào nút “chỉnh sửa” của một sản phẩm trong giỏ hàng, hệ thống sẽ lấy thông tin cũ của sản phẩm trong giỏ hàng hiển thị lên màn hình.
 - b) Người quản trị thay đổi các thông tin mới rồi nhấn vào nút “Cập nhật” hệ thống sẽ cập nhật và hiện ra danh sách đơn hàng với thông tin mới. Use case kết thúc
3. Xóa đơn hàng:
 - a) Người quản trị bấm vào nút xóa đơn hàng của một sản phẩm trong giỏ hàng , hệ thống sẽ hiển thị một yêu cầu xác minh.
 - b) Người quản trị click “Đồng ý”. Cơ sở dữ liệu xóa đơn hàng đó ra khỏi bảng và hiển thị danh sách mới được cập nhật lên màn hình. Use case kết thúc
4. Thêm đơn hàng:
 - a) Người quản trị bấm vào nút “thêm đơn hàng”. Hệ thống sẽ lấy thông tin của sách từ bảng SANPHAM hiển thị lên màn hình.
 - b) Người quản trị chọn một sản phẩm bất kì trong danh sách, chọn số lượng sản phẩm và nhấn “Tạo” . Use case kết thúc

3.2. Các luồng rẽ nhánh

1. Tại bước 2 trong luồng cơ bản khi mục người quản trị nhập sai thông tin thì hệ thống báo lỗi và yêu cầu nhập lại thông tin. Người quản trị có thể nhập lại thông tin hoặc bấm "Hủy" để kết thúc.
2. Tại bước 2b hoặc 4b nếu người dùng ấn "Hủy" hệ thống sẽ bỏ qua thao tác tạo hoặc sửa thông tin và hiển thị thông tin cũ ra màn hình. Use case kết thúc.
3. Tại bước 3b nếu người quản trị bấm nút không đồng ý hệ thống sẽ bỏ thao tác xóa và hiển thị danh sách đơn hàng trong giỏ hàng. Use case kết thúc.
4. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiệu thị một thông báo lỗi và use case kết thúc
4. Các yêu cầu đặc biệt
5. Tiền điều kiện: Người đăng nhập với quyền quản trị viên.
6. Hậu điều kiện: Không có.
7. Điểm mở rộng: Không có.

▪ **2.2.15 Mô tả use case “Bảo Trì Danh Mục” (Tù Nhật Lương)**

1. Tên Use Case : Bảo trì danh mục

2. Mô tả **vắn tắt** : Use case này cho phép quản trị viên của trang web nhà sách Phương Nam bảo trì danh mục sách bằng cách thêm, sửa hoặc xóa các danh mục sách trong hệ thống.

3. Luồng các sự kiện

3.1. Luồng cơ bản

1. Use case này bắt đầu khi người quản trị viên kích vào nút bảo trì danh mục trên menu quản trị. Hệ thống lấy thông tin danh mục trong cơ sở dữ liệu hiển thị lên màn hình.
2. Thêm danh mục:
 - a, Người quản trị click vào nút "thêm mới" trên hệ thống, Hệ thống sẽ yêu cầu nhập thông tin cần thiết cho danh sách danh mục.

b, Người quản trị nhập thông tin cần thiết, và click vào nút 'tạo' hệ thống sẽ tạo mới trong bảng csdl và hiển thị danh sách danh mục lên màn hình.

3. Sửa danh sách danh mục:

a, người quản trị click vào nút "sửa" trên một dòng của danh sách danh mục, hệ thống sẽ lấy thông tin cũ của danh sách danh mục được chọn và hiển thị lên màn hình.

b, Người quản trị nhập thông tin mới danh mục rồi click "cập nhập". hệ thống sẽ cập nhập lại danh sách danh mục và hiện hiển thị danh sách được cập nhập.

4. Xóa danh sách danh mục:

a, Người quản trị hệ thống click vào nút “xóa” trên một dòng của danh sách danh mục, hệ thống sẽ hiển thị một yêu cầu xác minh

b, Người quản trị Click đồng ý. Cơ sở dữ liệu sẽ xóa danh sách danh mục đó ra khỏi bảng và hiển thị danh sách danh mục được cập nhập.

3.2. Các luồng rẽ nhánh

1. Tại bước 2 hoặc 3 trong luồng cơ bản, nếu admin nhập thông tin danh sách danh mục không hợp lệ thì sẽ hiển thị lỗi và yêu cầu nhập lại, người admin có thể nhập lại hoặc hủy bỏ để kết thúc
2. Tại bước 2b hoặc 3b trong luồng cơ bản nếu admin click vào nút hủy hệ thống sẽ bỏ qua thao tác thêm mới hoặc sửa chữa tương ứng và hiển thị trong danh sách danh mục.
3. Tại bước 4b trong luồng cơ bản nếu người quản trị click vào nút "không đồng ý" hệ thống sẽ bỏ qua thao tác xóa và hiển thị danh sách danh mục trong cơ sở dữ liệu
4. tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiệu thi một thông báo lỗi và use case kết thúc

4. Các yêu cầu đặc biệt : Use case này chỉ cho phép một số vai trò như người quản trị, người chủ của hệ thống thực hiện.

5. Tiền điều kiện : Người quản trị cần đăng nhập với vai trò quản trị hệ thống trước khi có thể thực hiện use case

6. Hậu điều kiện : Không có.

7. Điểm mở rộng : Không có

Chương 3. Mô hình hóa dữ liệu

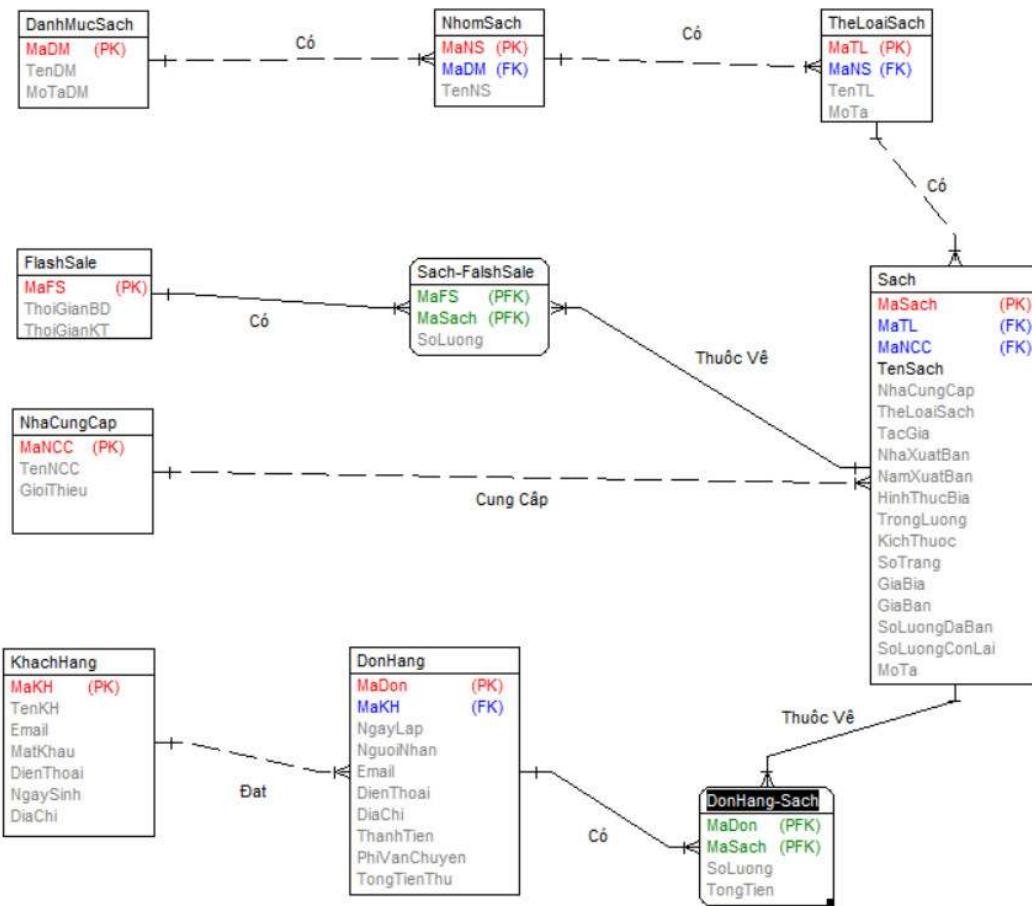
3.1 Các yêu cầu về dữ liệu

Website cần lưu thông tin về :

- Các danh mục sách: bao gồm mã danh mục, tên danh mục, mô tả. Trong một danh mục có thể có 1 hoặc nhiều nhóm sách. Mỗi nhóm sách cần thuộc vào chỉ một danh mục.
- Các nhóm sách: bao gồm mã nhóm sách, tên nhóm sách. Trong một nhóm sách có thể có 1 hoặc nhiều thể loại sách. Mỗi thể loại sách cần thuộc vào chỉ một nhóm sách.
- Các thể loại sách: bao gồm mã thể loại, tên thể loại sách, mô tả. Một thể loại sách có thể có 0, 1 hoặc nhiều cuốn sách. Mỗi cuốn sách cần thuộc vào chỉ một thể loại sách.
- Thông tin chi tiết sách: bao gồm mã sách, tên sách, nhà cung cấp, thể loại sách, tác giả, nhà xuất bản, năm xuất bản, hình thức bìa, trọng lượng, kích thước, số trang, giá bìa, giá bán, giá, số lượng đã bán, số lượng còn lại, mô tả. Mỗi cuốn sách cần thuộc vào chỉ 1 thể loại sách và chỉ thuộc về 1 nhà cung cấp, và 0, 1 hoặc nhiều đơn hàng.

- Các nhà cung cấp: bao gồm mã nhà cung cấp, tên nhà cung cấp, giới thiệu. Một nhà cung cấp có thể có 0, 1 hoặc nhiều cuốn sách. Mỗi cuốn sách cần thuộc về chỉ một nhà cung cấp.
- Các khách hàng: bao gồm tên khách hàng, mã khách hàng, email, mật khẩu, số điện thoại, ngày sinh, địa chỉ. Một khách hàng có thể đặt 0, 1 hoặc nhiều đơn hàng. Mỗi đơn hàng cần được đặt bởi 1 khách hàng.
- Các đơn hàng: bao gồm số đơn hàng, ngày lập, họ tên người nhận, email, điện thoại, địa chỉ, thành tiền, phí vận chuyển, tổng thu. Một đơn hàng cần đặt mua 1 hoặc nhiều cuốn sách, mỗi cuốn sách có thể được đặt mua trong 0, 1 hoặc nhiều đơn hàng.
- Các flash sale: bao gồm mã flash sale, thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc. Một flash sale có thể có 0, 1 hoặc nhiều cuốn sách. Một cuốn sách cũng có thể thuộc về 0, 1 hoặc nhiều flash sale.

3.2 Biểu đồ thực thể liên kết mức logic



3.3 Mô hình cơ sở dữ liệu mức vật lý

▪ 3.3.1 Thiết kế bảng

- Bảng Danh Mục Sách

Entity		Table Name				
Entity Name		Table Name				
DanhMucSach		DanhMucSach				
Attributes	Properties	Advanced	Indexes			
Alternate Keys	Others	Relationship	Storage			
Comments	Notes	DDL				
Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description
1	MaDM	MaDM	NChar(10)	Not null		Ma Danh Muc
2	TenDM	TenDM	NVarChar(30)			Ten Danh Muc
3	MoTaDM	MoTaDM	NText			Mo Ta Danh Muc

- ### • Bảng Nhóm Sách

Entity

Entity Name	Table Name																																																																		
NhomSach	NhomSach																																																																		
<table border="1"> <thead> <tr> <th>Attributes</th> <th>Properties</th> <th>Advanced</th> <th>Indexes</th> <th>Alternate Keys</th> <th>Others</th> <th>Relationship</th> <th>Storage</th> <th>Comments</th> <th>Notes</th> <th>DDL</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> </tr> <tr> <td>1</td> <td>Key</td> <td>Name</td> <td>Column Name</td> <td>Datatype</td> <td>Not null</td> <td>Unique</td> <td>Description</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>1</td> <td></td> <td>MaNS</td> <td>MaNS</td> <td>NText</td> <td>Not null</td> <td></td> <td>Ma Nhom Sach</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td></td> <td>MaDM</td> <td>MaDM</td> <td>NChar(10)</td> <td>Not null</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td></td> <td>TenNS</td> <td>TenNS</td> <td>NVarChar(30)</td> <td></td> <td></td> <td>Ten Nhom Sach</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>		Attributes	Properties	Advanced	Indexes	Alternate Keys	Others	Relationship	Storage	Comments	Notes	DDL												1	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description				1		MaNS	MaNS	NText	Not null		Ma Nhom Sach				2		MaDM	MaDM	NChar(10)	Not null						3		TenNS	TenNS	NVarChar(30)			Ten Nhom Sach			
Attributes	Properties	Advanced	Indexes	Alternate Keys	Others	Relationship	Storage	Comments	Notes	DDL																																																									
1	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description																																																												
1		MaNS	MaNS	NText	Not null		Ma Nhom Sach																																																												
2		MaDM	MaDM	NChar(10)	Not null																																																														
3		TenNS	TenNS	NVarChar(30)			Ten Nhom Sach																																																												

- Bảng Thẻ Loại Sách

Entity

Entity Name	Table Name																																																																													
TheLoaiSach	TheLoaiSach																																																																													
<table border="1"> <thead> <tr> <th>Attributes</th> <th>Properties</th> <th>Advanced</th> <th>Indexes</th> <th>Alternate Keys</th> <th>Others</th> <th>Relationship</th> <th>Storage</th> <th>Comments</th> <th>Notes</th> <th>DDL</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> </tr> <tr> <td>1</td> <td>Key</td> <td>Name</td> <td>Column Name</td> <td>Datatype</td> <td>Not null</td> <td>Unique</td> <td>Description</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>1</td> <td></td> <td>MaTL</td> <td>MaTL</td> <td>NChar(10)</td> <td>Not null</td> <td></td> <td>Ma The Loai</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td></td> <td>MaNS</td> <td>MaNS</td> <td>NText</td> <td>Not null</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td></td> <td>TenTL</td> <td>TenTL</td> <td>NVarChar(30)</td> <td></td> <td></td> <td>Ten The Loai</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td></td> <td>MoTa</td> <td>MoTa</td> <td>NText</td> <td></td> <td></td> <td>Mo Ta</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>		Attributes	Properties	Advanced	Indexes	Alternate Keys	Others	Relationship	Storage	Comments	Notes	DDL												1	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description				1		MaTL	MaTL	NChar(10)	Not null		Ma The Loai				2		MaNS	MaNS	NText	Not null						3		TenTL	TenTL	NVarChar(30)			Ten The Loai				4		MoTa	MoTa	NText			Mo Ta			
Attributes	Properties	Advanced	Indexes	Alternate Keys	Others	Relationship	Storage	Comments	Notes	DDL																																																																				
1	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description																																																																							
1		MaTL	MaTL	NChar(10)	Not null		Ma The Loai																																																																							
2		MaNS	MaNS	NText	Not null																																																																									
3		TenTL	TenTL	NVarChar(30)			Ten The Loai																																																																							
4		MoTa	MoTa	NText			Mo Ta																																																																							

- Bảng Chi Tiết Sách

Entity

Entity Name	Table Name																																																																																																																																																																																																																																							
Sach	Sach																																																																																																																																																																																																																																							
<table border="1"> <thead> <tr> <th>Attributes</th> <th>Properties</th> <th>Advanced</th> <th>Indexes</th> <th>Alternate Keys</th> <th>Others</th> <th>Relationship</th> <th>Storage</th> <th>Comments</th> <th>Notes</th> <th>DDL</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> </tr> <tr> <td>1</td> <td>Key</td> <td>Name</td> <td>Column Name</td> <td>Datatype</td> <td>Not null</td> <td>Unique</td> <td>Description</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>1</td> <td></td> <td>MaSach</td> <td>MaSach</td> <td>NChar(10)</td> <td>Not null</td> <td></td> <td>Ma Sach</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td></td> <td>MaTL</td> <td>MaTL</td> <td>NChar(10)</td> <td>Not null</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td></td> <td>MaNCC</td> <td>MaNCC</td> <td>NChar(10)</td> <td>Not null</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td></td> <td>TenSach</td> <td>TenSach</td> <td>NVarChar(30)</td> <td>Not null</td> <td></td> <td>Ten Sach</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>5</td> <td></td> <td>NhaCungCap</td> <td>NhaCungCap</td> <td>NVarChar(30)</td> <td></td> <td></td> <td>Nha Cung Cap</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>6</td> <td></td> <td>TheLoaiSach</td> <td>TheLoaiSach</td> <td>NVarChar(30)</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>7</td> <td></td> <td>TacGia</td> <td>TacGia</td> <td>NVarChar(30)</td> <td></td> <td></td> <td>Tac Gia</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>8</td> <td></td> <td>NhaXuatBan</td> <td>NhaXuatBan</td> <td>NVarChar(30)</td> <td></td> <td></td> <td>Nha Xuat Ban</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>9</td> <td></td> <td>NamXuatBan</td> <td>NamXuatBan</td> <td>Numeric(10,0)</td> <td></td> <td></td> <td>Nam Xuat Ban</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>10</td> <td></td> <td>HinhThucBia</td> <td>HinhThucBia</td> <td>NVarChar(30)</td> <td></td> <td></td> <td>Hinh Thuc Bia</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>11</td> <td></td> <td>TrongLuong</td> <td>TrongLuong</td> <td>Float</td> <td></td> <td></td> <td>Trong Luong</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>12</td> <td></td> <td>KichThuoc</td> <td>KichThuoc</td> <td>Float</td> <td></td> <td></td> <td>Kich Thuoc</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>13</td> <td></td> <td>SoTrang</td> <td>SoTrang</td> <td>Integer</td> <td></td> <td></td> <td>So Trang</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>14</td> <td></td> <td>GiaBia</td> <td>GiaBia</td> <td>Money</td> <td></td> <td></td> <td>Gia Bia</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>15</td> <td></td> <td>GiaBan</td> <td>GiaBan</td> <td>Money</td> <td></td> <td></td> <td>Gia Ban</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>16</td> <td></td> <td>SoLuongDaBan</td> <td>SoLuongDaBan</td> <td>Integer</td> <td></td> <td></td> <td>So Luong Da Ban</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>17</td> <td></td> <td>SoLuongConLai</td> <td>SoLuongConLai</td> <td>Integer</td> <td></td> <td></td> <td>So Luong Con Lai</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>18</td> <td></td> <td>MoTa</td> <td>MoTa</td> <td>NText</td> <td></td> <td></td> <td>Mo Ta</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>		Attributes	Properties	Advanced	Indexes	Alternate Keys	Others	Relationship	Storage	Comments	Notes	DDL												1	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description				1		MaSach	MaSach	NChar(10)	Not null		Ma Sach				2		MaTL	MaTL	NChar(10)	Not null						3		MaNCC	MaNCC	NChar(10)	Not null						4		TenSach	TenSach	NVarChar(30)	Not null		Ten Sach				5		NhaCungCap	NhaCungCap	NVarChar(30)			Nha Cung Cap				6		TheLoaiSach	TheLoaiSach	NVarChar(30)							7		TacGia	TacGia	NVarChar(30)			Tac Gia				8		NhaXuatBan	NhaXuatBan	NVarChar(30)			Nha Xuat Ban				9		NamXuatBan	NamXuatBan	Numeric(10,0)			Nam Xuat Ban				10		HinhThucBia	HinhThucBia	NVarChar(30)			Hinh Thuc Bia				11		TrongLuong	TrongLuong	Float			Trong Luong				12		KichThuoc	KichThuoc	Float			Kich Thuoc				13		SoTrang	SoTrang	Integer			So Trang				14		GiaBia	GiaBia	Money			Gia Bia				15		GiaBan	GiaBan	Money			Gia Ban				16		SoLuongDaBan	SoLuongDaBan	Integer			So Luong Da Ban				17		SoLuongConLai	SoLuongConLai	Integer			So Luong Con Lai				18		MoTa	MoTa	NText			Mo Ta			
Attributes	Properties	Advanced	Indexes	Alternate Keys	Others	Relationship	Storage	Comments	Notes	DDL																																																																																																																																																																																																																														
1	Key	Name	Column Name	Datatype	Not null	Unique	Description																																																																																																																																																																																																																																	
1		MaSach	MaSach	NChar(10)	Not null		Ma Sach																																																																																																																																																																																																																																	
2		MaTL	MaTL	NChar(10)	Not null																																																																																																																																																																																																																																			
3		MaNCC	MaNCC	NChar(10)	Not null																																																																																																																																																																																																																																			
4		TenSach	TenSach	NVarChar(30)	Not null		Ten Sach																																																																																																																																																																																																																																	
5		NhaCungCap	NhaCungCap	NVarChar(30)			Nha Cung Cap																																																																																																																																																																																																																																	
6		TheLoaiSach	TheLoaiSach	NVarChar(30)																																																																																																																																																																																																																																				
7		TacGia	TacGia	NVarChar(30)			Tac Gia																																																																																																																																																																																																																																	
8		NhaXuatBan	NhaXuatBan	NVarChar(30)			Nha Xuat Ban																																																																																																																																																																																																																																	
9		NamXuatBan	NamXuatBan	Numeric(10,0)			Nam Xuat Ban																																																																																																																																																																																																																																	
10		HinhThucBia	HinhThucBia	NVarChar(30)			Hinh Thuc Bia																																																																																																																																																																																																																																	
11		TrongLuong	TrongLuong	Float			Trong Luong																																																																																																																																																																																																																																	
12		KichThuoc	KichThuoc	Float			Kich Thuoc																																																																																																																																																																																																																																	
13		SoTrang	SoTrang	Integer			So Trang																																																																																																																																																																																																																																	
14		GiaBia	GiaBia	Money			Gia Bia																																																																																																																																																																																																																																	
15		GiaBan	GiaBan	Money			Gia Ban																																																																																																																																																																																																																																	
16		SoLuongDaBan	SoLuongDaBan	Integer			So Luong Da Ban																																																																																																																																																																																																																																	
17		SoLuongConLai	SoLuongConLai	Integer			So Luong Con Lai																																																																																																																																																																																																																																	
18		MoTa	MoTa	NText			Mo Ta																																																																																																																																																																																																																																	

- Bảng Khách Hàng

Entity

Entity Name		Table Name									
KhachHang		KhachHang									
Attributes		Properties	Advanced	Indexes	Alternate Keys	Others	Relationship	Storage	Comments	Notes	DDL
Key	Name	Column Name		Datatype		Not null	Unique		Description		
1	MaKH	MaKH		NChar(10)		Not null			Ma Khach Hang		
2	TenKH	TenKH		NVarChar(30)					Ten Khach Hang		
3	Email	Email		NChar(30)					Email		
4	MatKhau	MatKhau		NChar(10)					MatKhau		
5	DienThoai	DienThoai		NChar(15)					So Dien Thoai		
6	NgaySinh	NgaySinh		DateTime					Ngay Sinh		
7	DiaChi	DiaChi		NVarChar(50)					Dia Chi		

- Bảng Đơn Hàng

Entity

Entity Name		Table Name									
DonHang		DonHang									
Attributes		Properties	Advanced	Indexes	Alternate Keys	Others	Relationship	Storage	Comments	Notes	DDL
Key	Name	Column Name		Datatype		Not null	Unique		Description		
1	MaDon	MaDon		NChar(10)		Not null			Ma Don Hang		
2	MaKH	MaKH		NChar(10)		Not null					
3	NgayLap	NgayLap		DateTime					Ngay Lap Don		
4	NguoiNhan	NguoiNhan		NVarChar(30)					Nguoi Nhan		
5	Email	Email		NChar(50)					Email		
6	DienThoai	DienThoai		NChar(15)					Dien Thoai		
7	DiaChi	DiaChi		NVarChar(50)					Dia Chi		
8	ThanhTien	ThanhTien		Money					Thanh Tien		
9	PhiVanChuyen	PhiVanChuyen		Money					Phi Van Chuyen		
10	TongTienThu	TongTienThu		Money					Tong Tien Thu		

- Bảng Nhà Cung Cấp

Entity

Entity Name		Table Name									
NhaCungCap		NhaCungCap									
Attributes		Properties	Advanced	Indexes	Alternate Keys	Others	Relationship	Storage	Comments	Notes	DDL
Key	Name	Column Name		Datatype		Not null	Unique		Description		
1	MaNCC	MaNCC		NChar(10)		Not null			Ma Nha Cung Cap		
2	TenNCC	TenNCC		NVarChar(20)					Ten Nha Cung Cap		
3	GioiThieu	GioiThieu		NText					GioiThieu		

- Bảng Flash Sale

Entity

Entity Name	Table Name
FlashSale	FlashSale

Attributes		Properties	Advanced	Indexes	Alternate Keys	Others	Relationship	Storage	Comments	Notes	DDL
Key	Name	Column Name		Datatype		Not null	Unique	Description			
1	MaFS	MaFS		NChar(10)		Not null		Ma FlashSale			
2	ThoiGianBD	ThoiGianBD		DateTime				Thoi Gian Bat Dau			
3	ThoiGianKT	ThoiGianKT		DateTime				Thoi Gian Ket Thuc			

- Bảng Đơn Hàng - Sách

Entity

Entity Name	Table Name
DonHang-Sach	DonHang-Sach

Attributes		Properties	Advanced	Indexes	Alternate Keys	Others	Relationship	Storage	Comments	Notes	DDL
Key	Name	Column Name		Datatype		Not null	Unique	Description			
1	MaDon	MaDon		NChar(10)		Not null					
2	MaSach	MaSach		NChar(10)		Not null					
3	SoLuong	SoLuong		Integer				So Luong			
4	TongTien	TongTien		Money				Tong Tien			

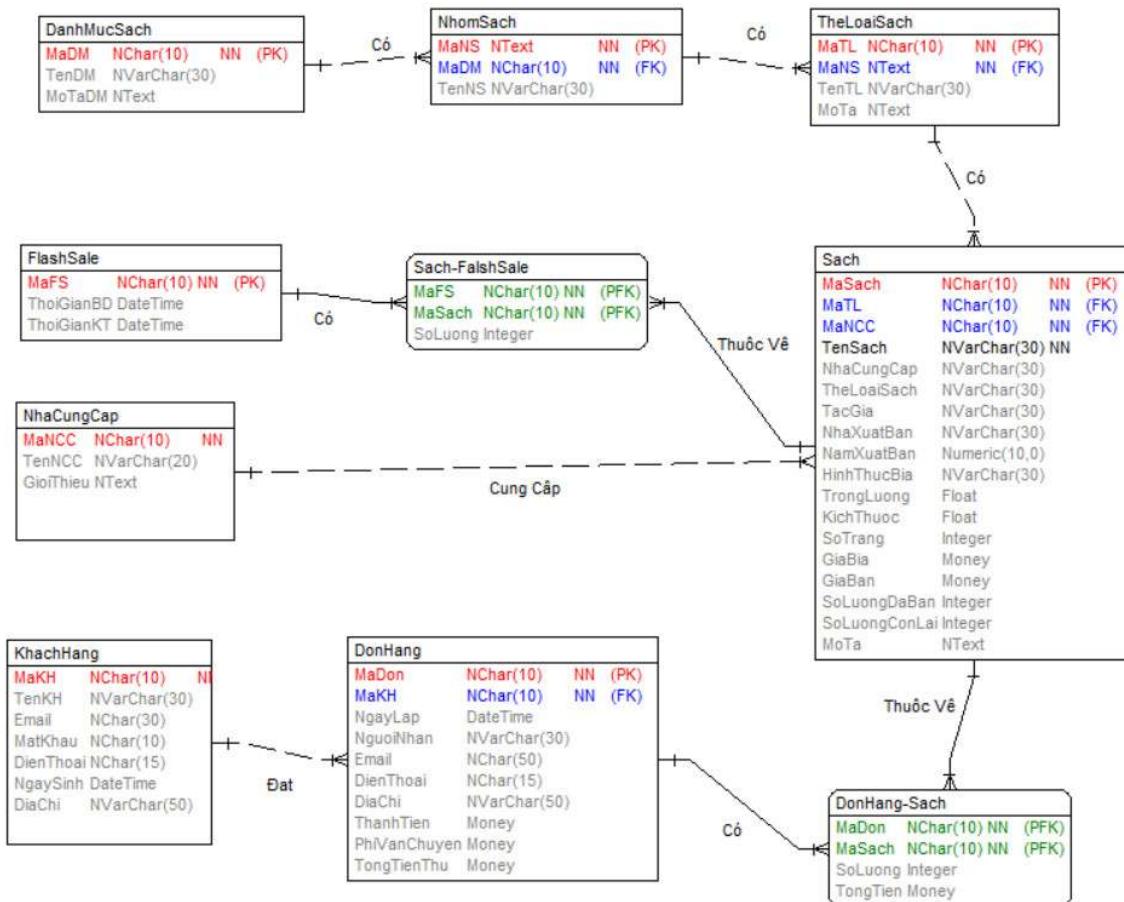
- Bảng Sách - Flash Sale

Entity

Entity Name	Table Name
Sach-FalshSale	Sach-FalshSale

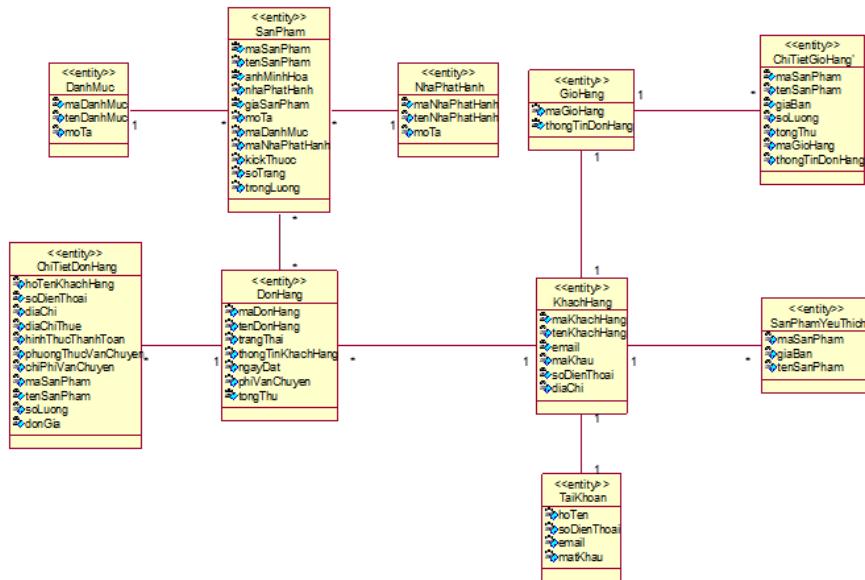
Attributes		Properties	Advanced	Indexes	Alternate Keys	Others	Relationship	Storage	Comments	Notes	DDL
Key	Name	Column Name		Datatype		Not null	Unique	Description			
1	MaFS	MaFS		NChar(10)		Not null					
2	MaSach	MaSach		NChar(10)		Not null					
3	SoLuong	SoLuong		Integer				So Luong			

3.3.2 Biểu đồ thực thể liên kết mức vật lý



Chương 4. Phân tích use case

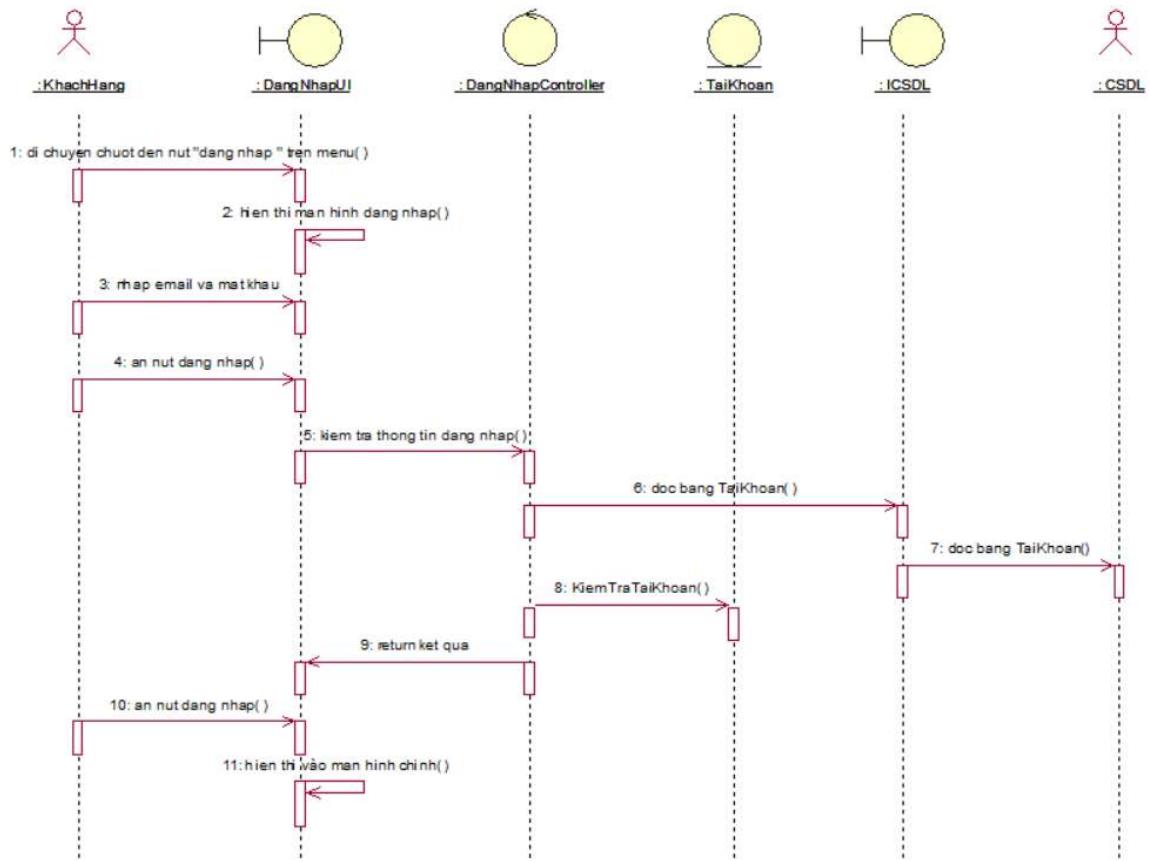
4.1 Biểu đồ các lớp Entity của hệ thống



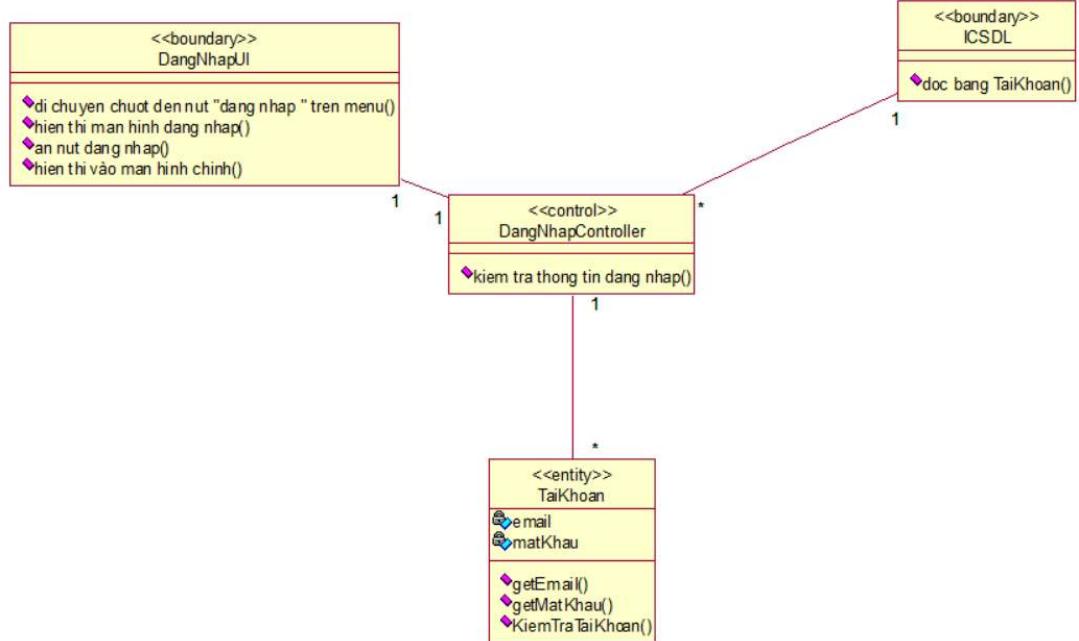
4.2 Phân tích các use case

4.2.1 Phân tích use case đăng nhập (Phạm Xuân Hiếu)

4.2.1.1 Biểu đồ trình tự

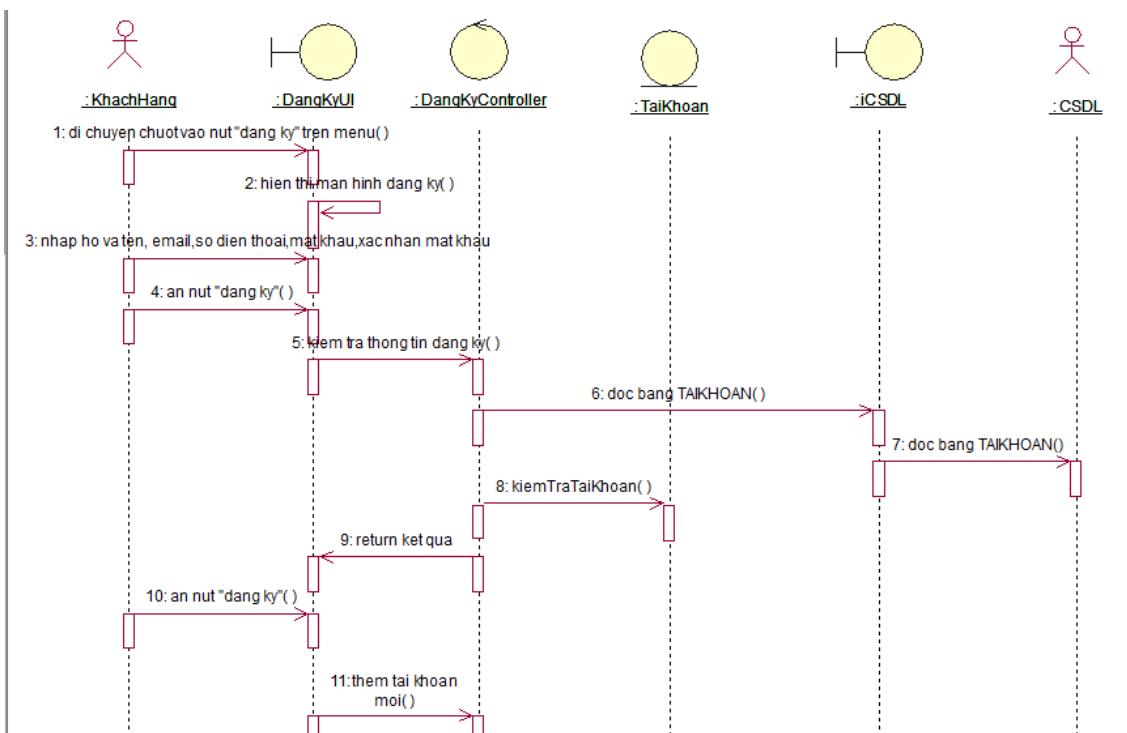


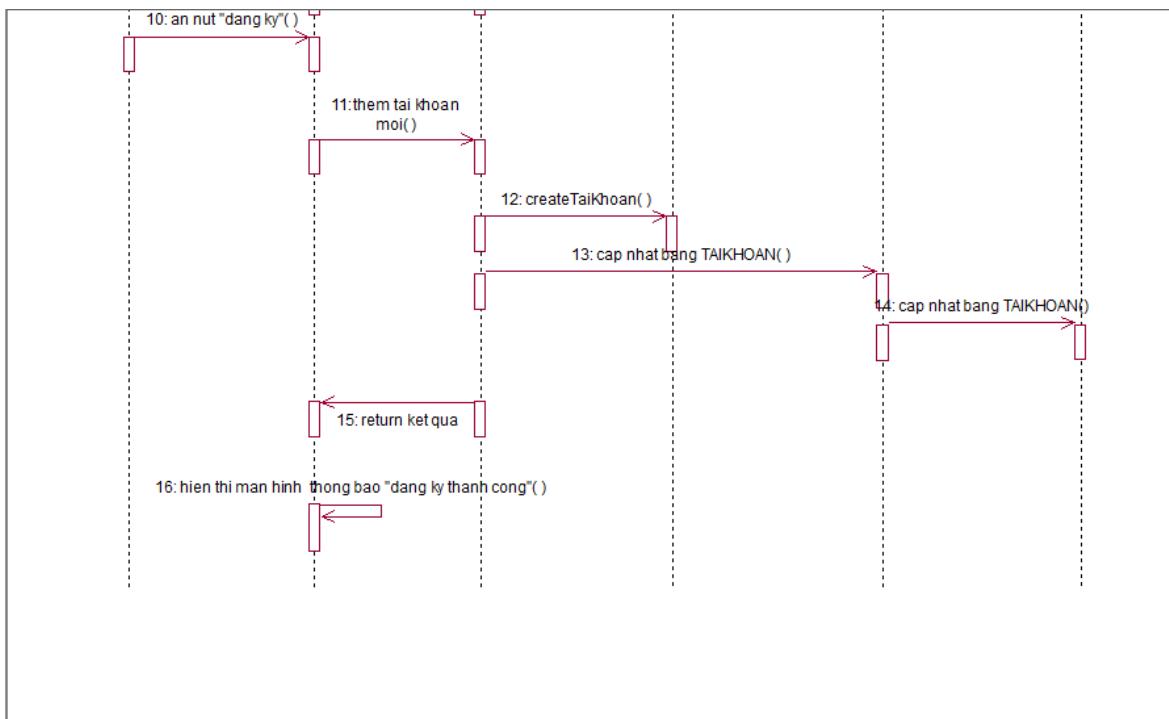
4.2.1.2 Biểu đồ lớp phân tích



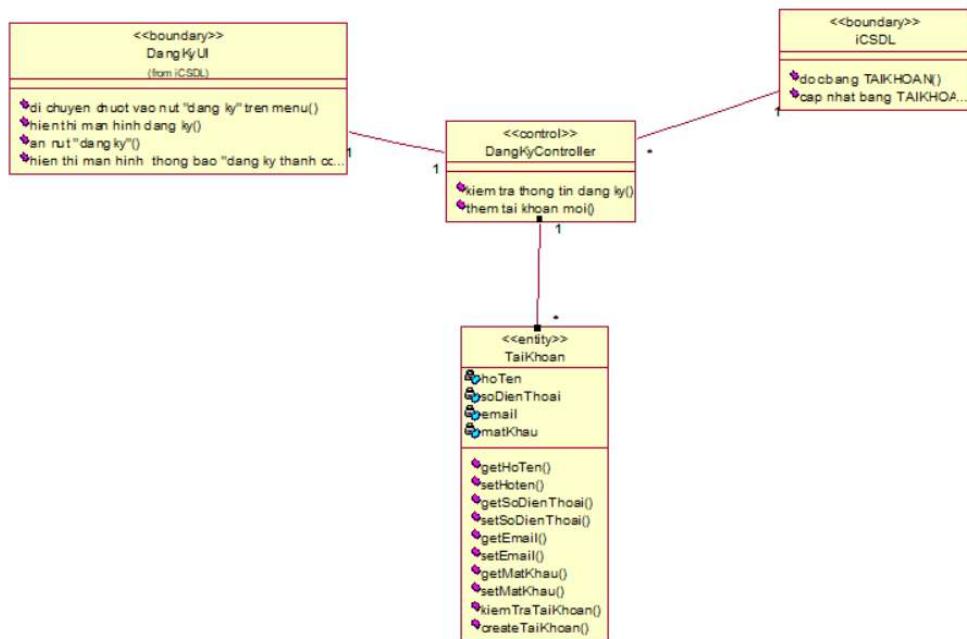
4.2.2 Phân tích use case đăng ký (Phạm Xuân Hiếu)

4.2.2.1 Biểu đồ trình tự



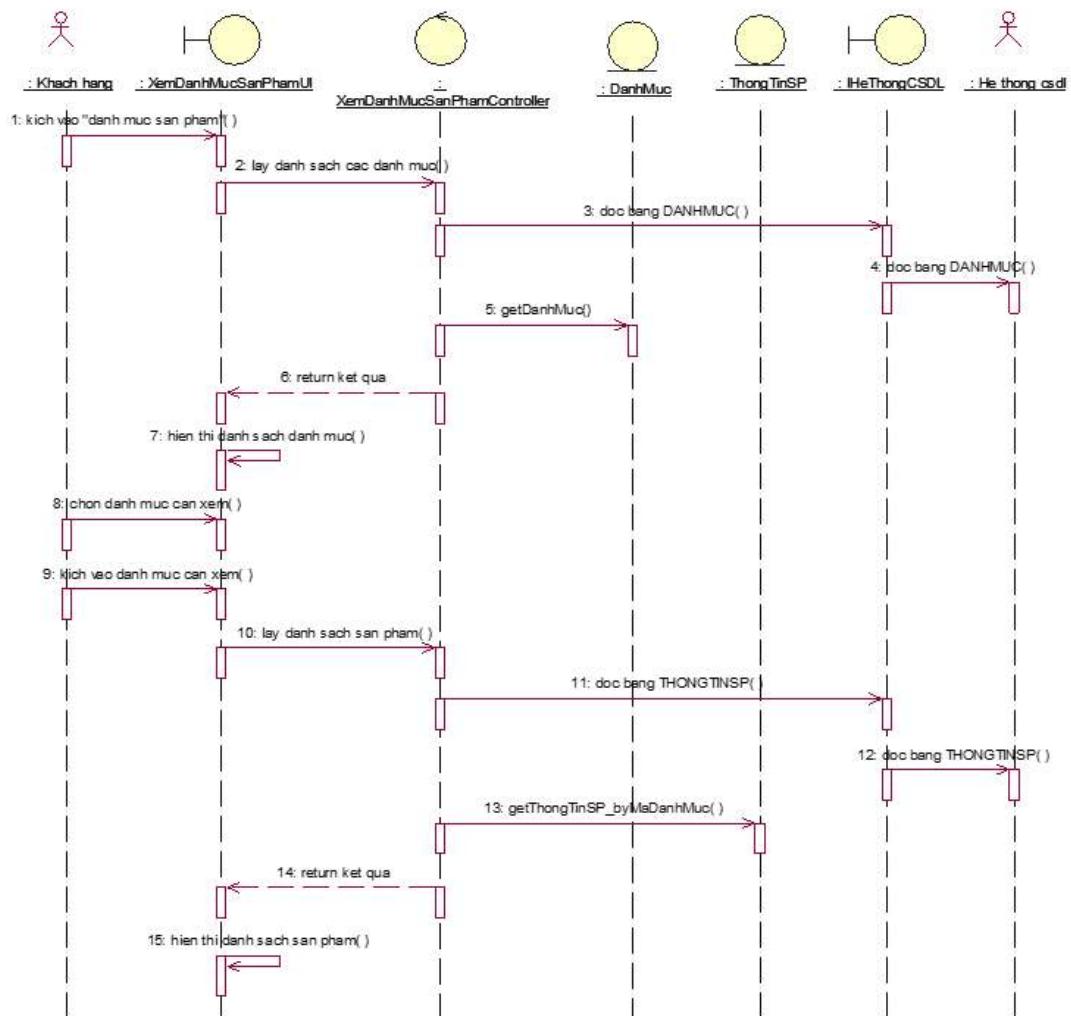


4.2.2.2 Biểu đồ lớp phân tích

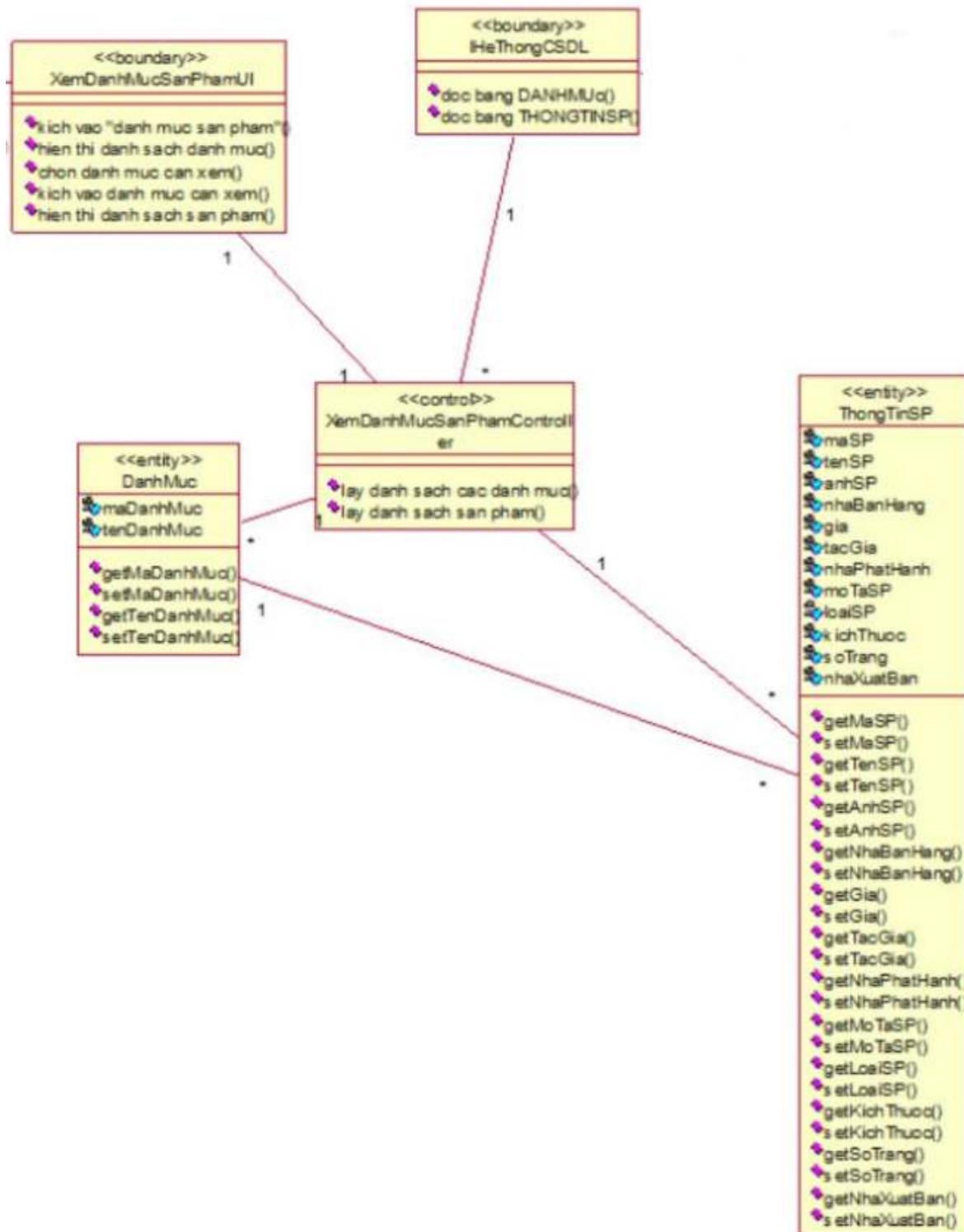


4.2.3 Phân tích use case xem danh mục sản phẩm(Từ Nhật Lương)

4.2.3.1 Biểu đồ trình tự

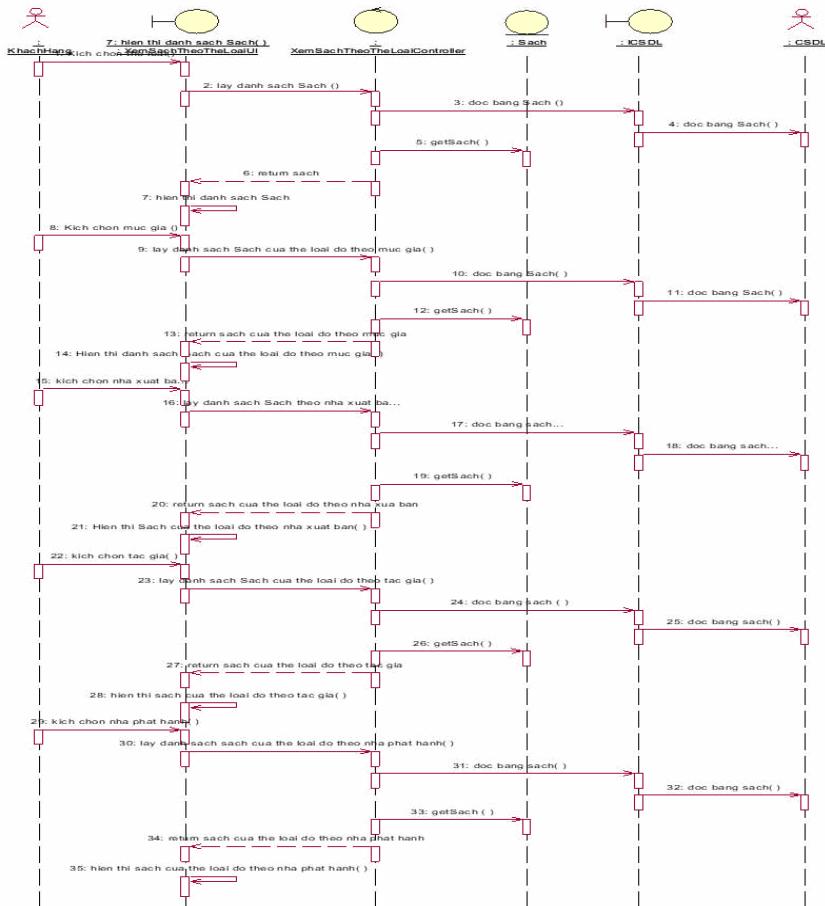


4.2.3.2 Biểu đồ lớp phân tích

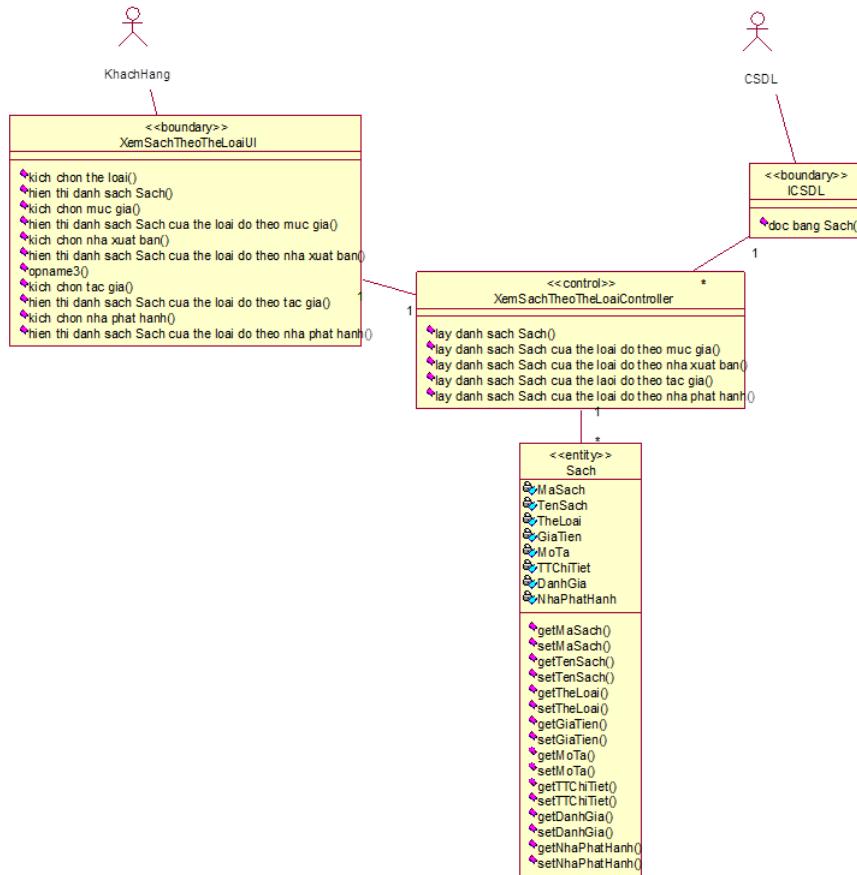


4.2.4 Phân tích use case xem sách theo thể loại (Hoàng Văn Trung)

4.2.4.1 Biểu đồ trình tự

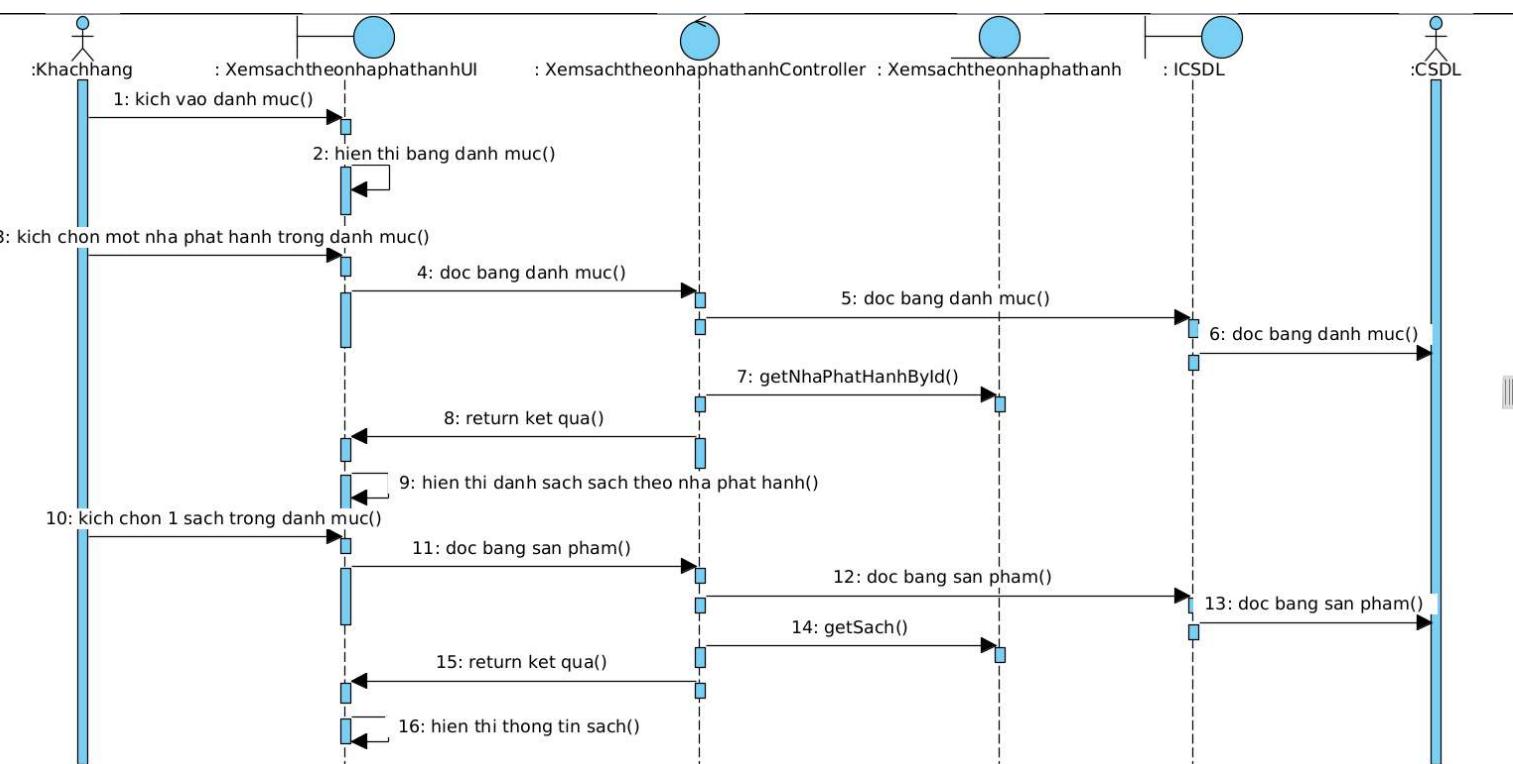


4.2.4.2 Biểu đồ lớp phân tích

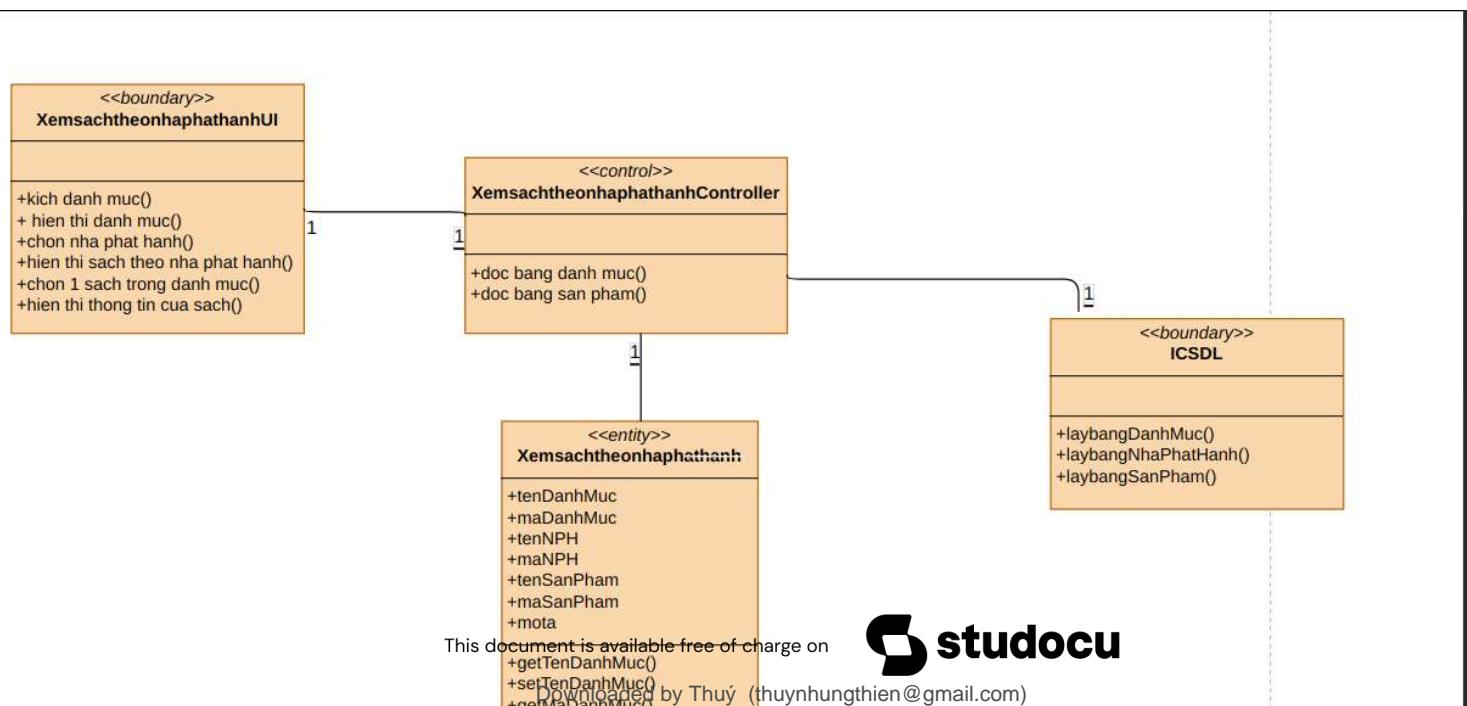


4.2.5 Phân tích use case xem sách theo nhà phát hành(Lê Trọng Hiệp)

4.2.5.1 Biểu đồ trình tự

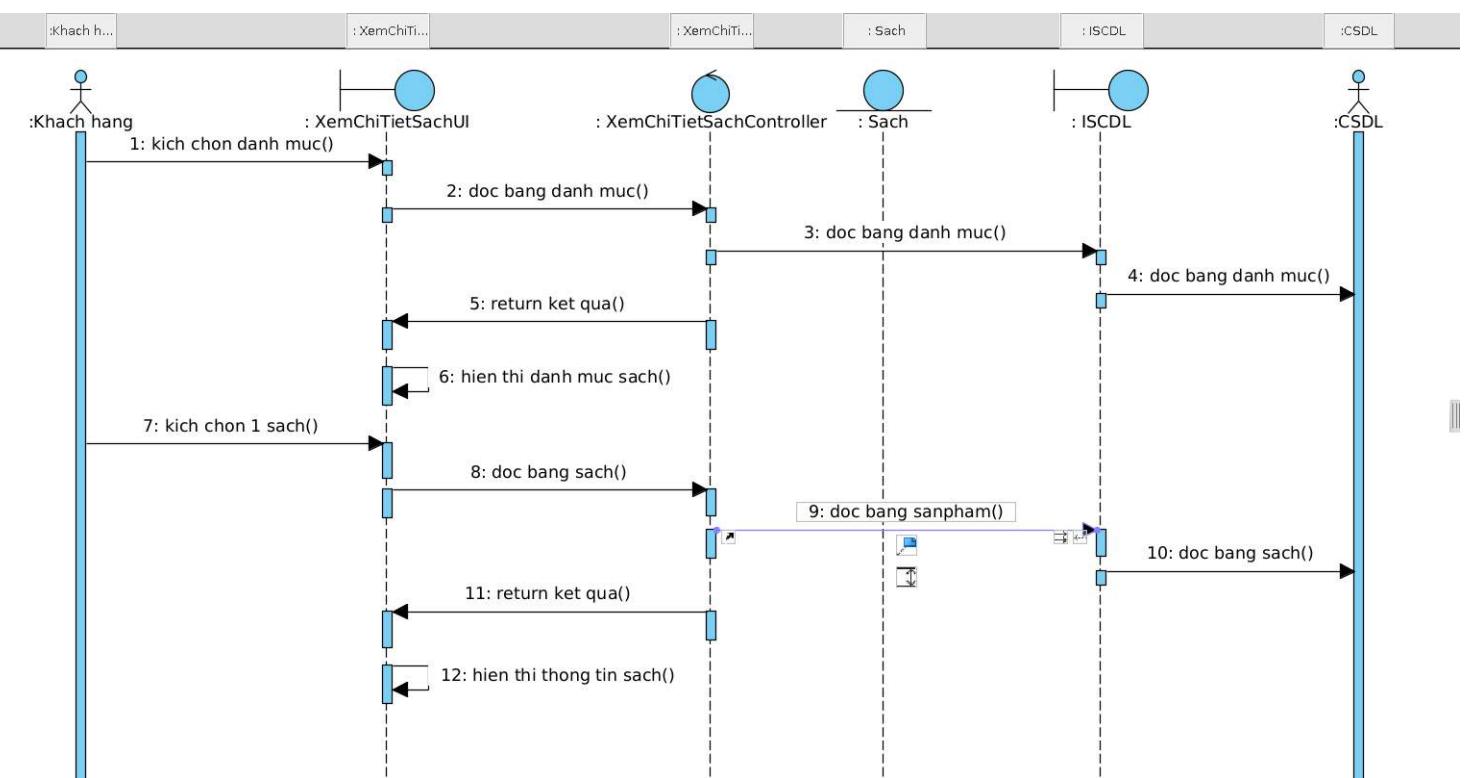


4.2.5.2 Biểu đồ lớp phân tích

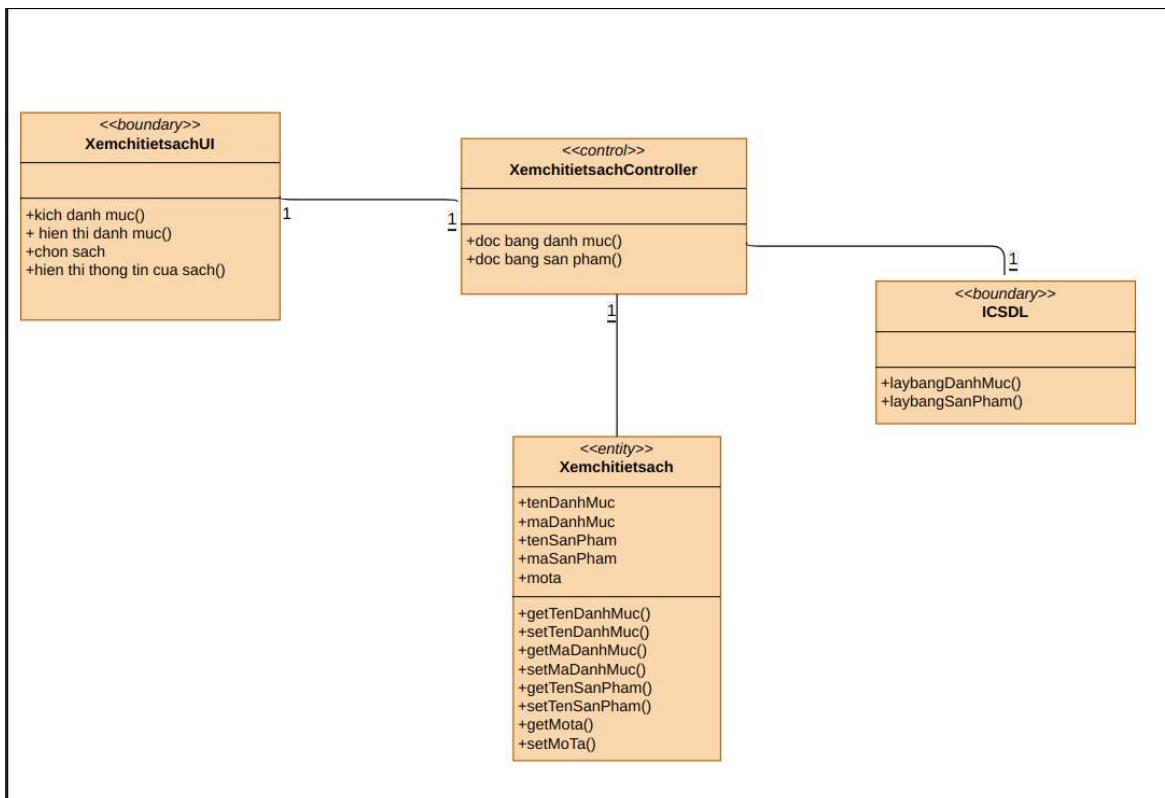


4.2.6 Phân tích use case Xem thông tin chi tiết sách(Lê Trọng Hiệp)

4.2.6.1 Biểu đồ trình tự

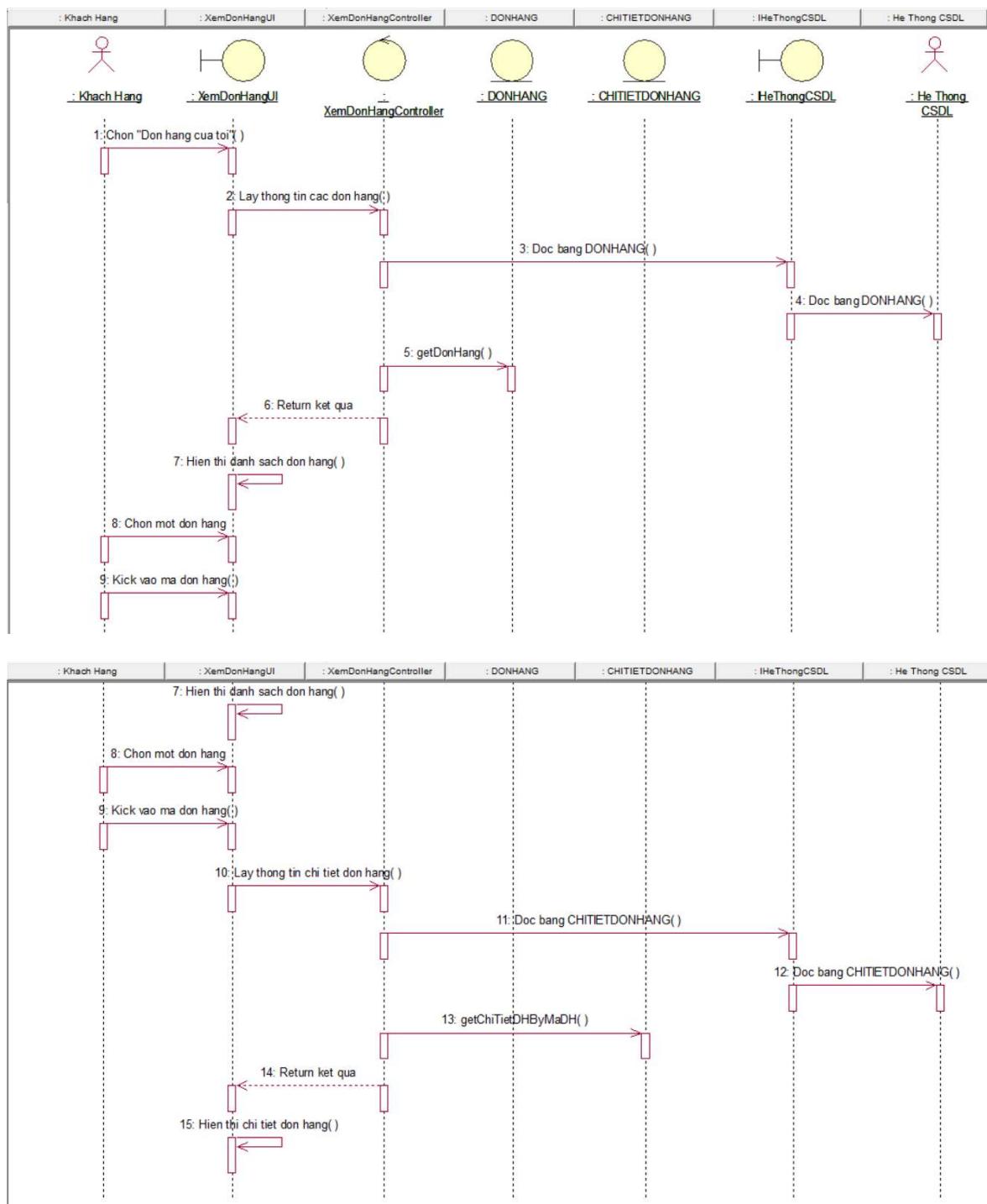


4.2.6.2 Biểu đồ lớp phân tích

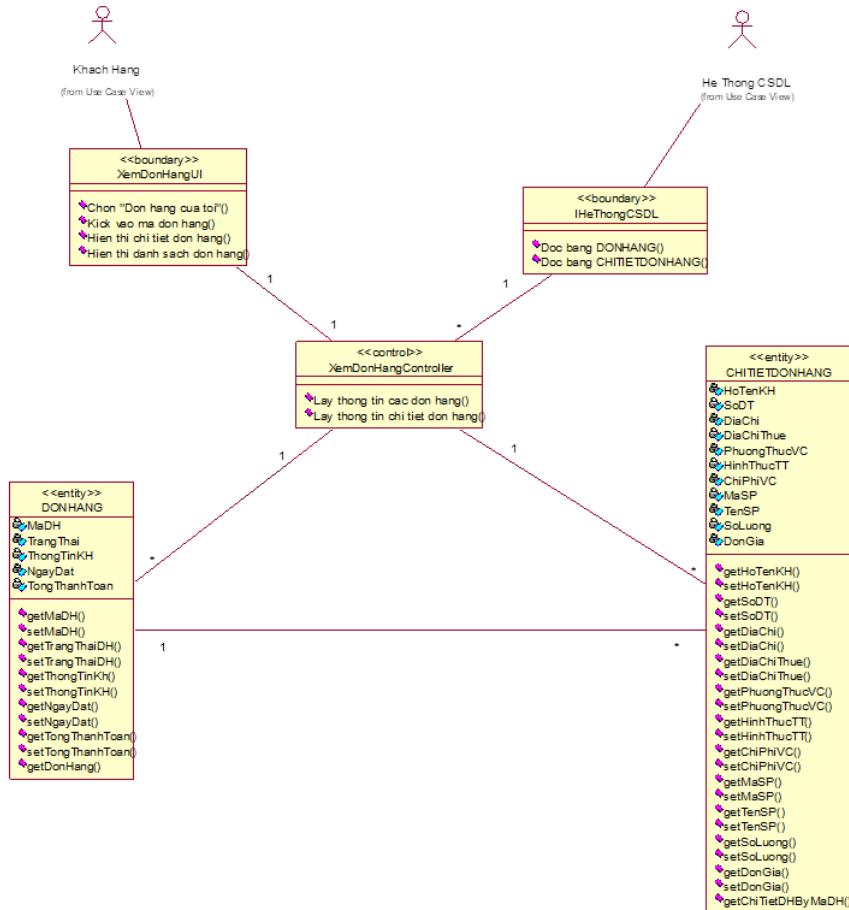


4.2.7 Phân tích use case xem đơn đặt hàng (Tù Nhật Lương)

4.2.7.1 Biểu đồ trình tự

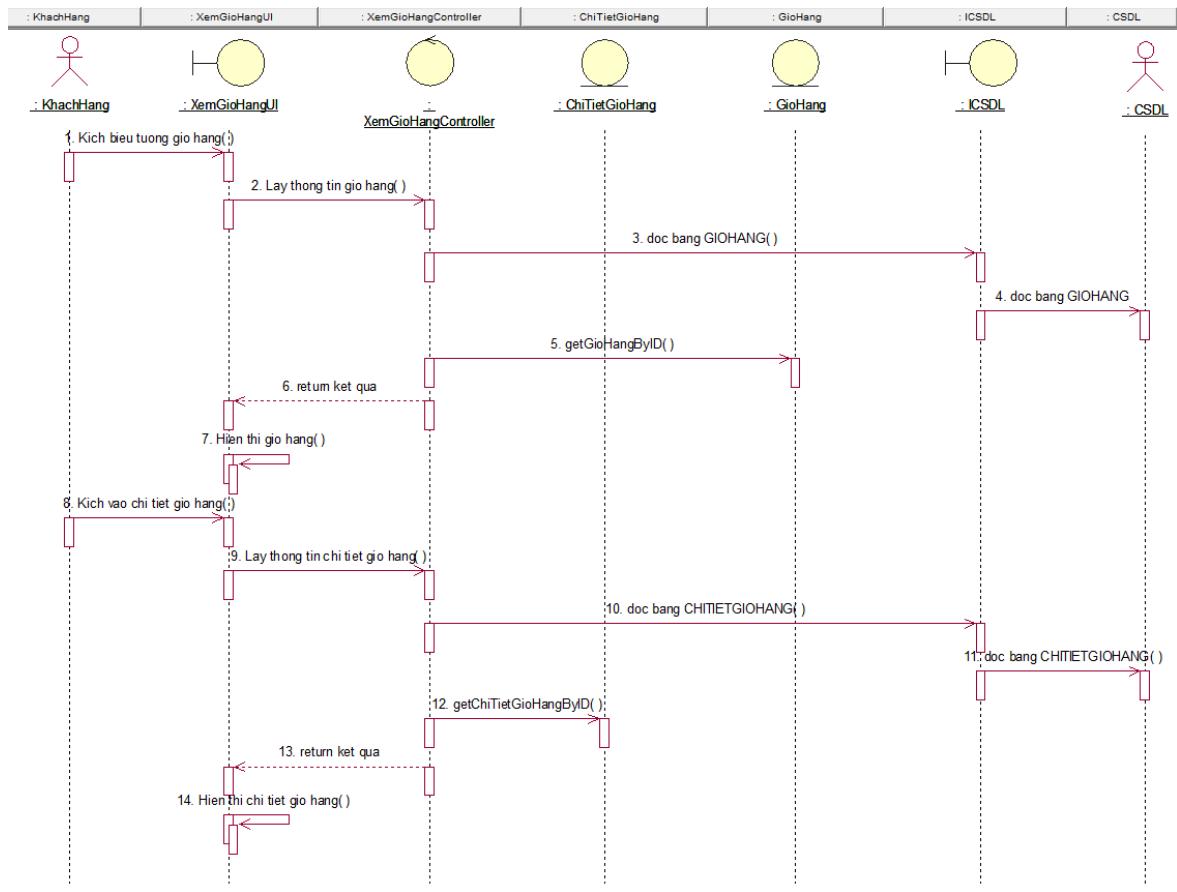


4.2.7.2 Biểu đồ lớp phân tích

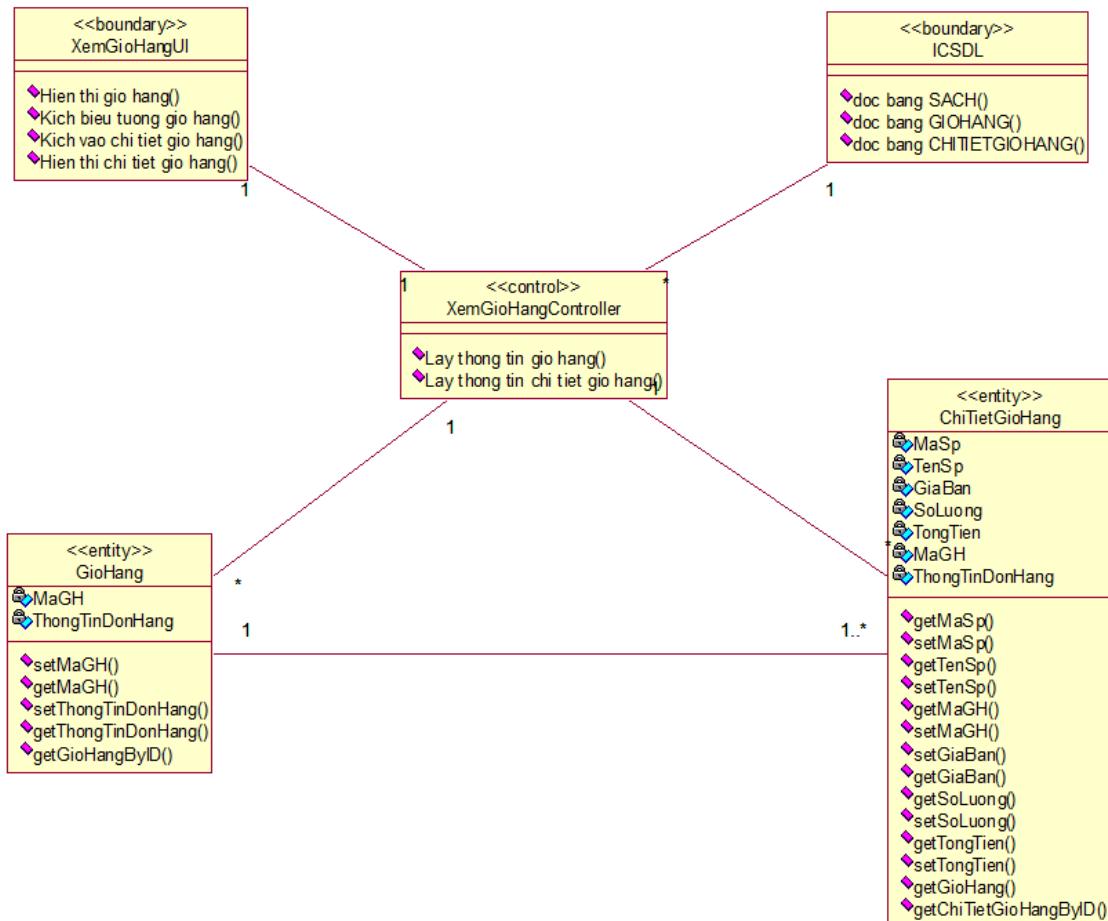


4.2.8 Phân tích use case “Xem Giỏ Hàng” (Trần Nhật Tuân)

4.2.8.1 Biểu đồ trình tự

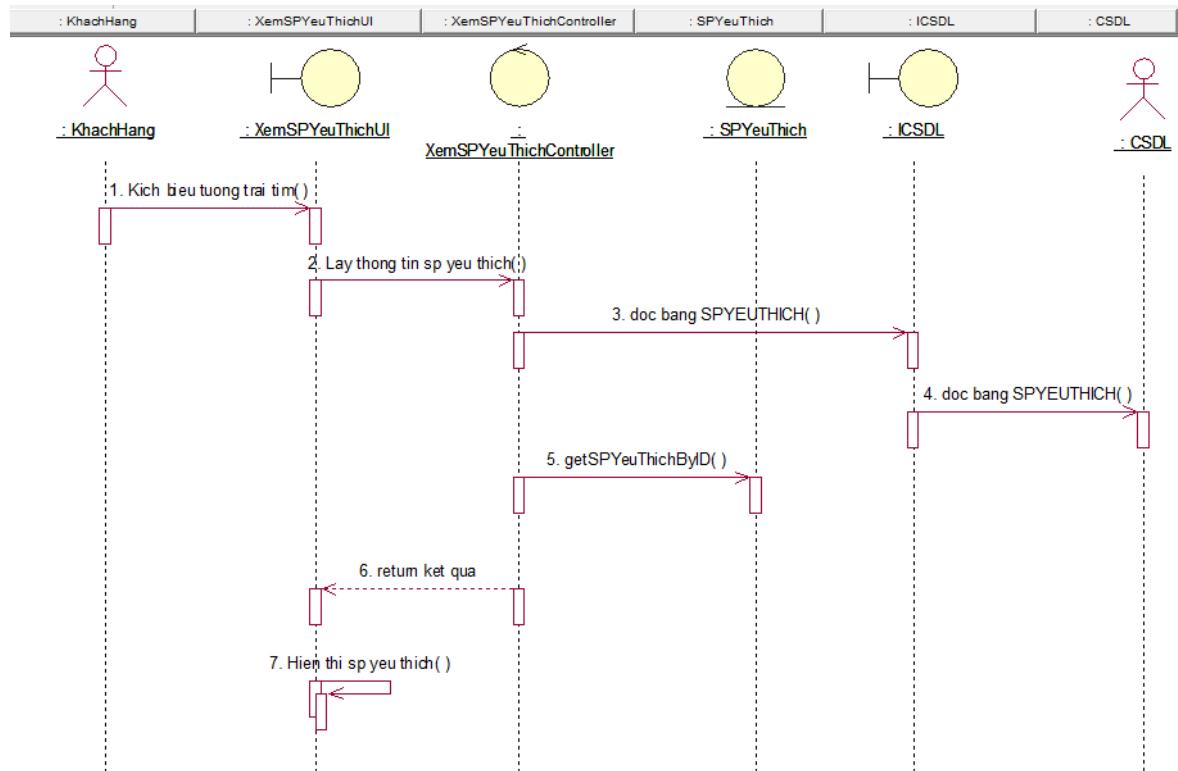


4.2.8.2 Biểu đồ lớp phân tích

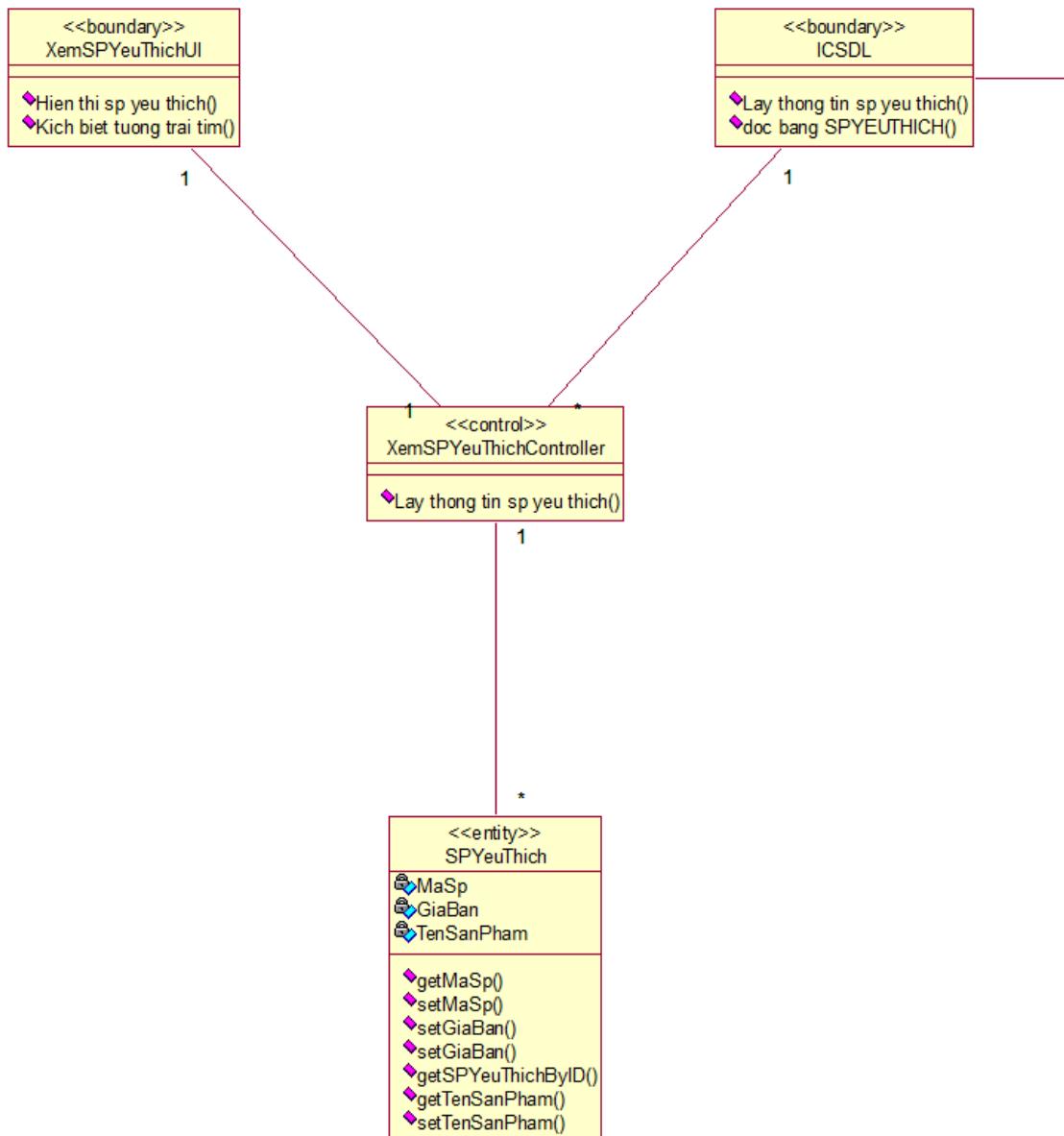


4.2.9 Phân tích use case “Xem Sản Phẩm Yêu Thích” (Trần Nhật Tuân)

4.2.9.1 Biểu đồ trình tự

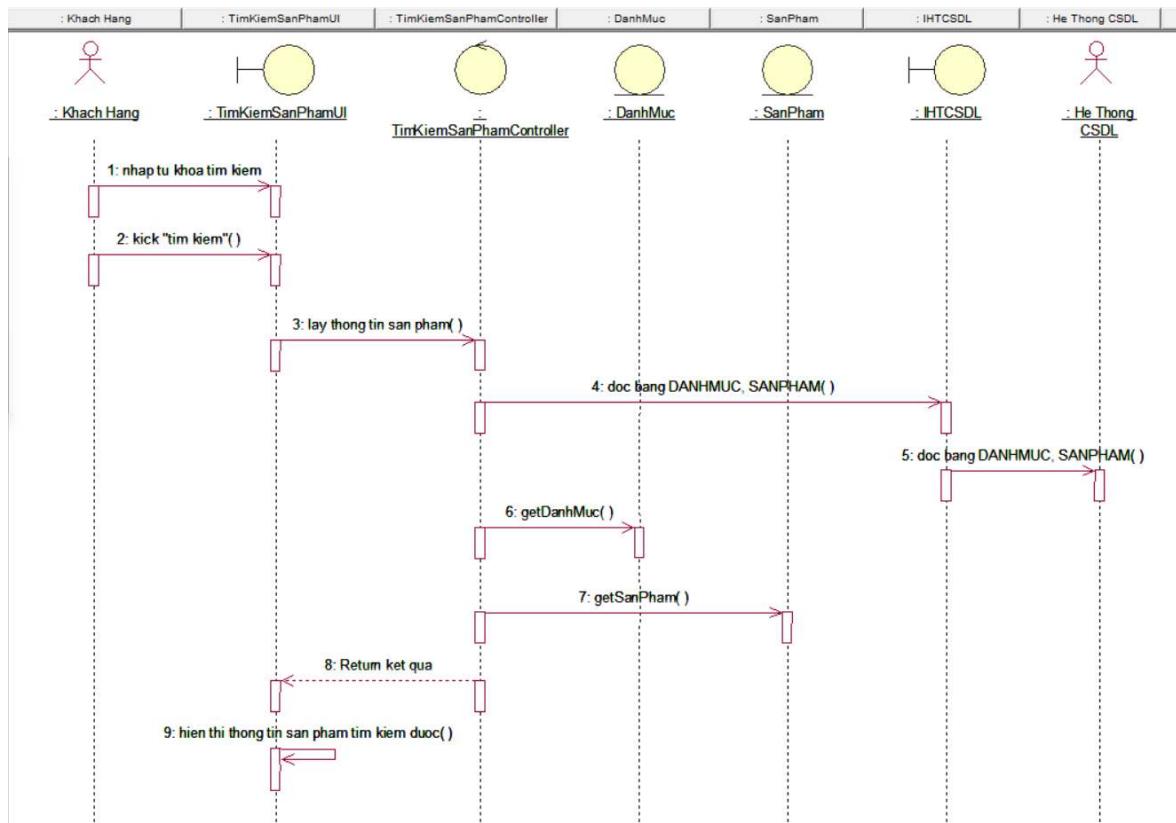


4.2.9.2 Biểu đồ lớp phân tích

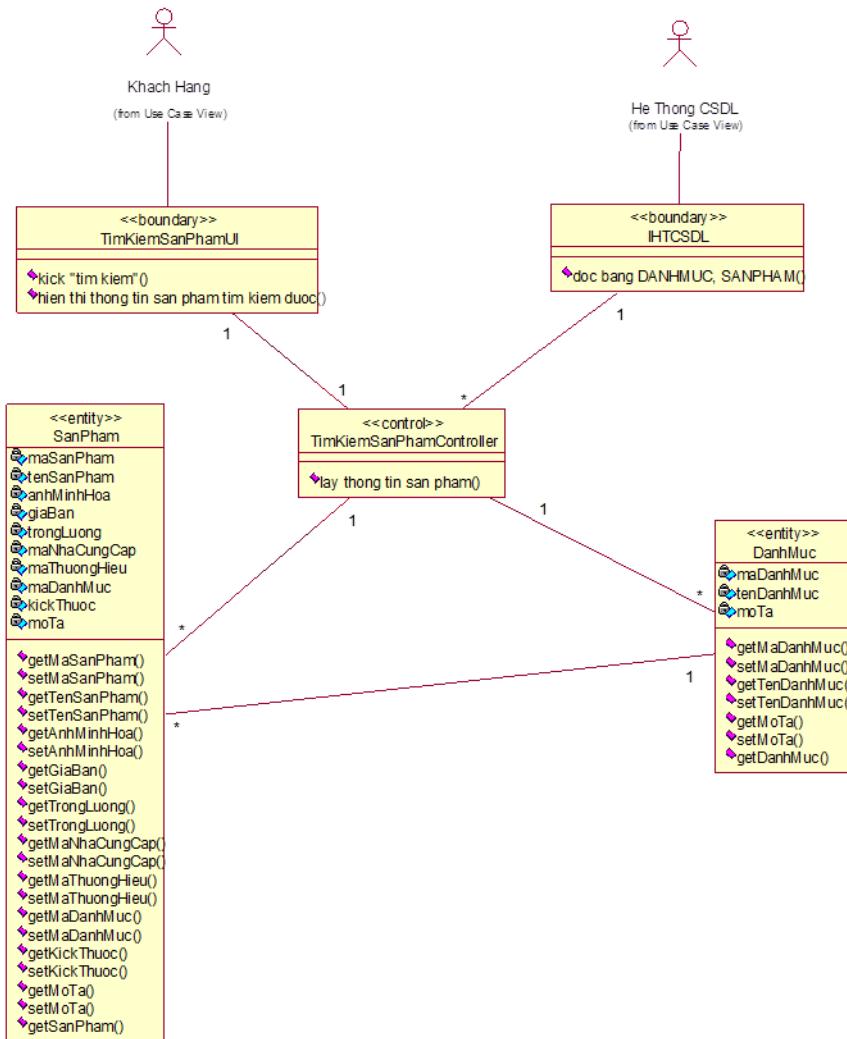


4.2.10 Phân tích use case tìm kiếm sách (Hoàng Văn Trung)

4.2.10.1 Biểu đồ trình tự

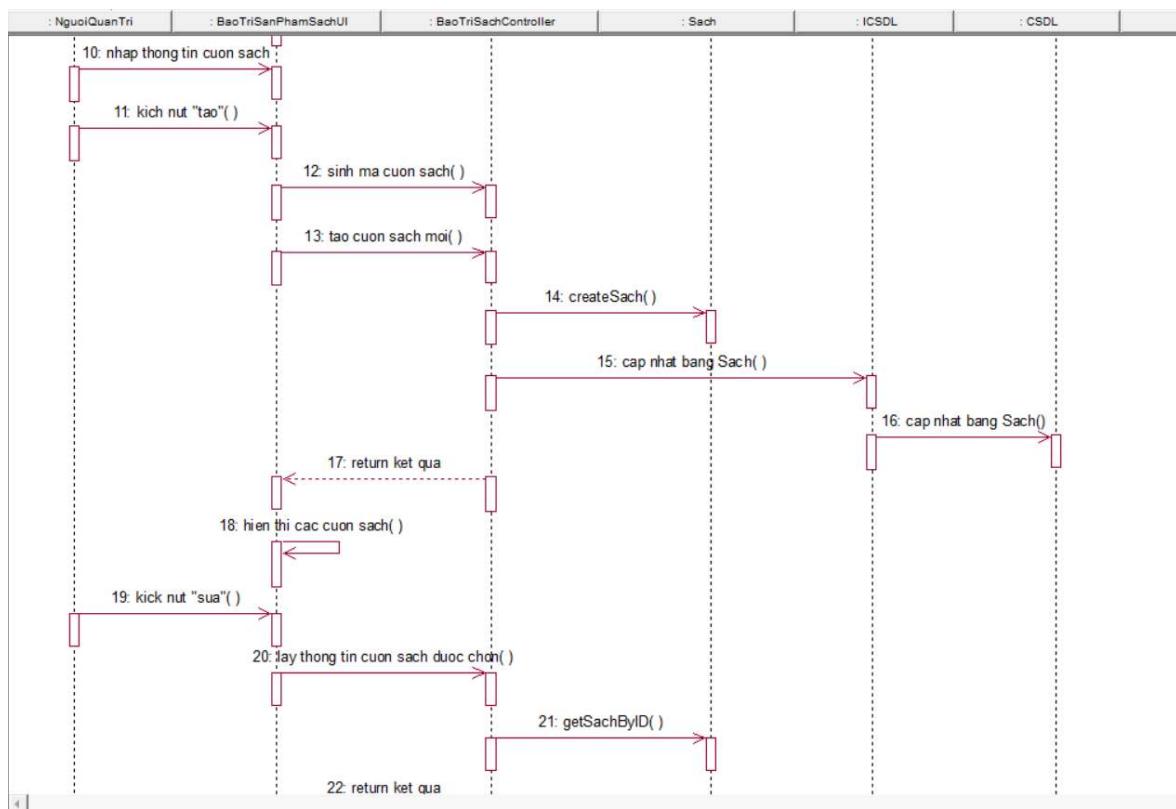
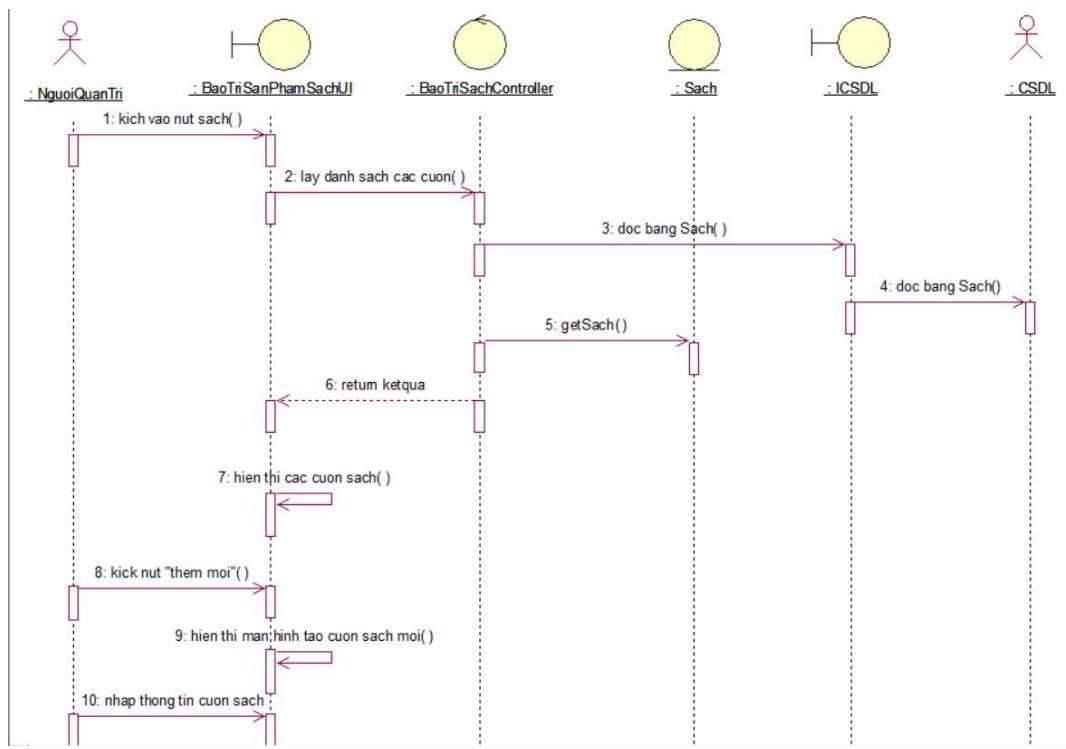


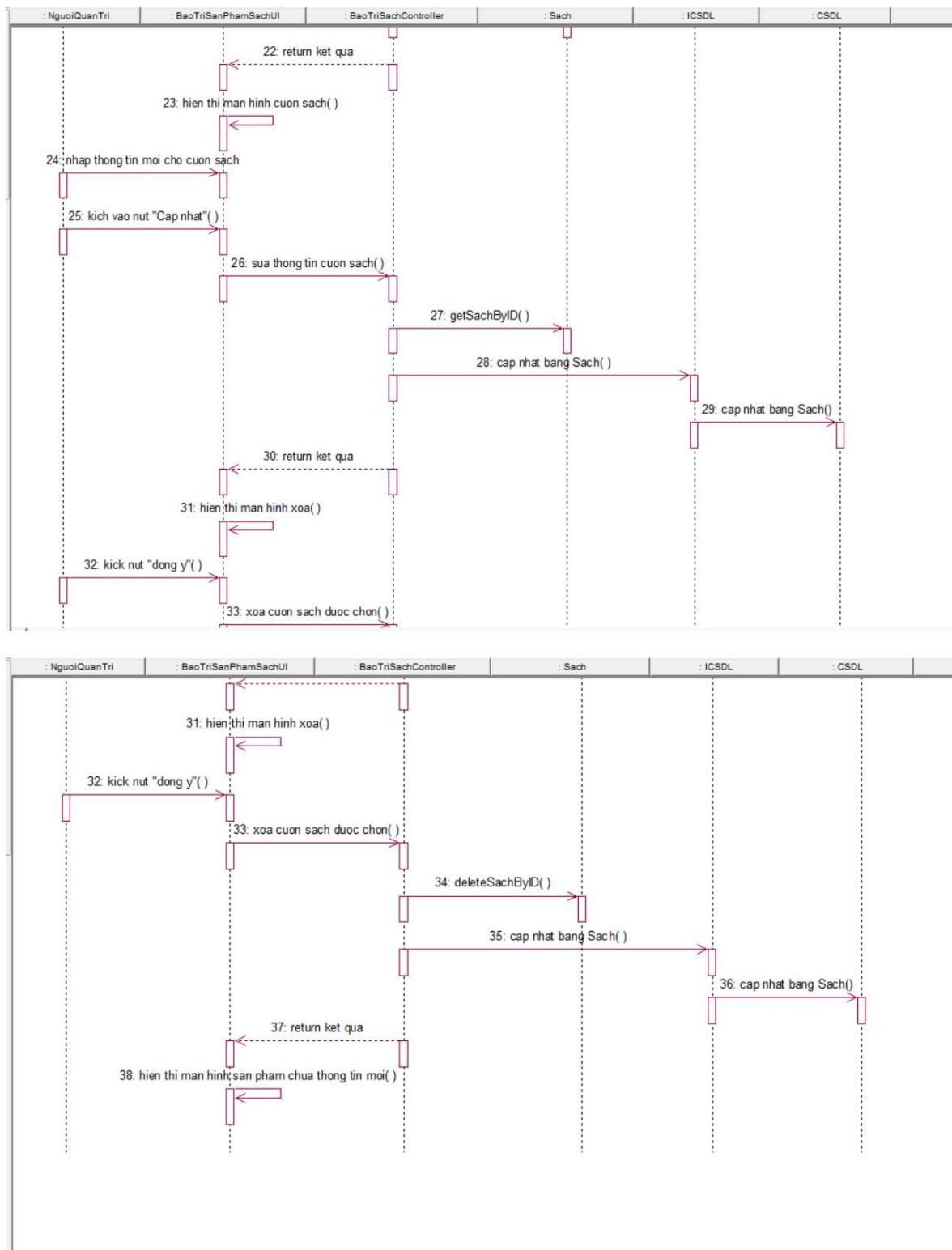
4.2.10.2 Biểu đồ lớp phân tích



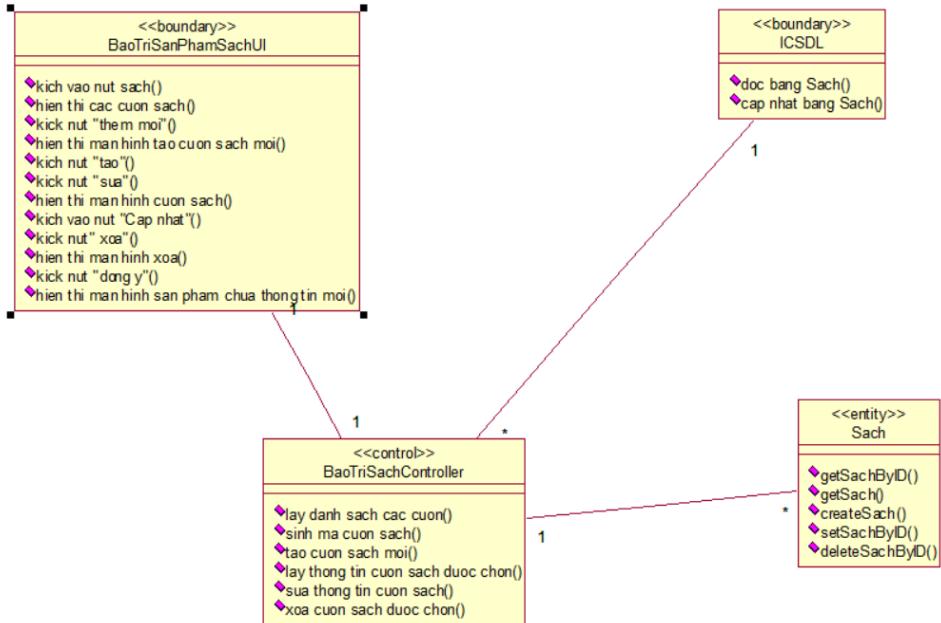
4.2.11 Phân tích use case bảo trì sách (Phạm Xuân Hiếu)

4.2.10.1 Biểu đồ trình tự



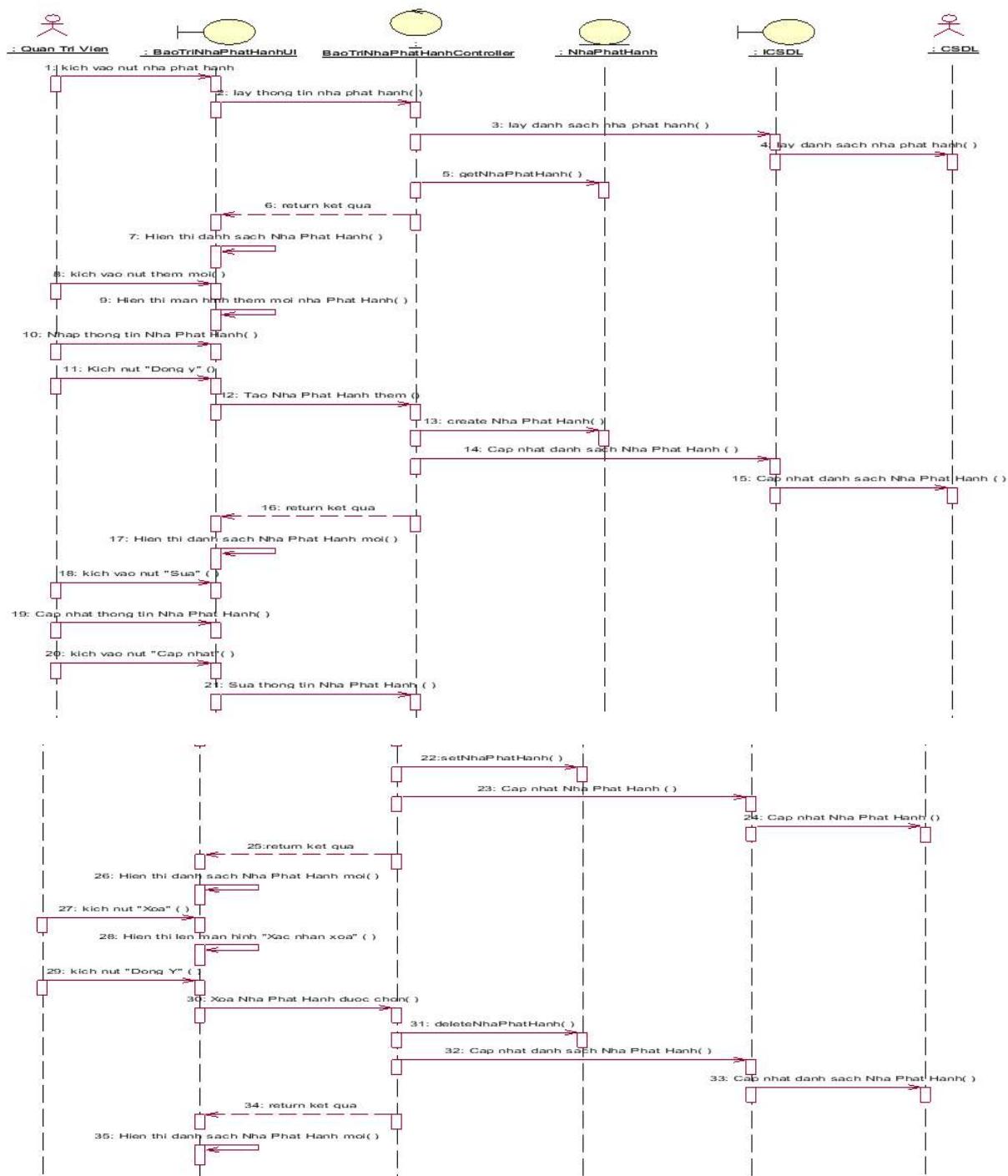


4.2.10.2 Biểu đồ lớp phân tích

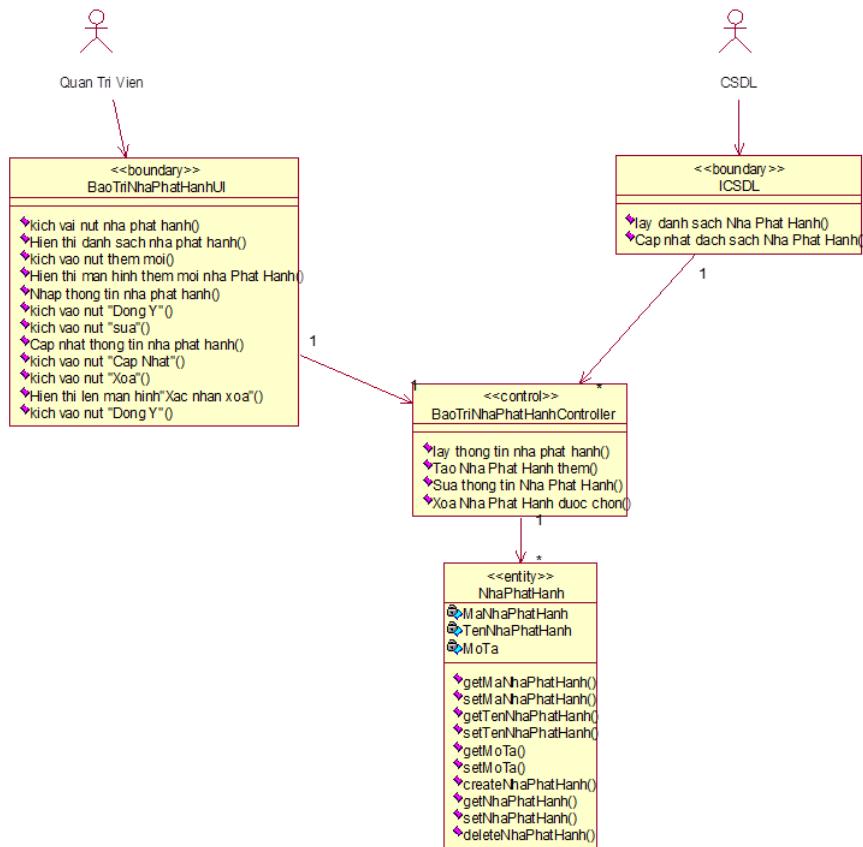


4.2.12 Phân tích use case bảo trì nhà phát hành (Hoàng Văn Trung)

4.2.12.1 Biểu đồ trình tự

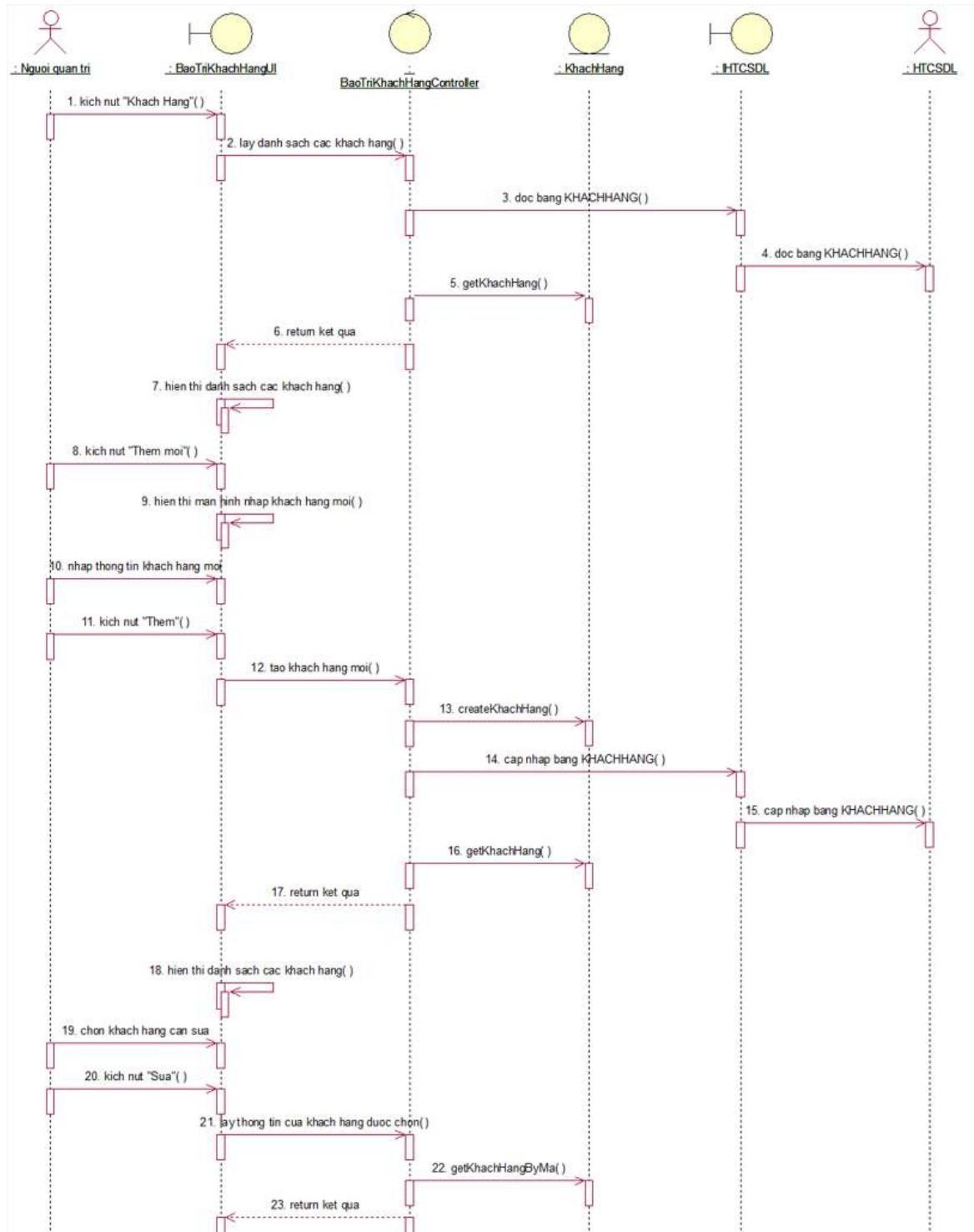


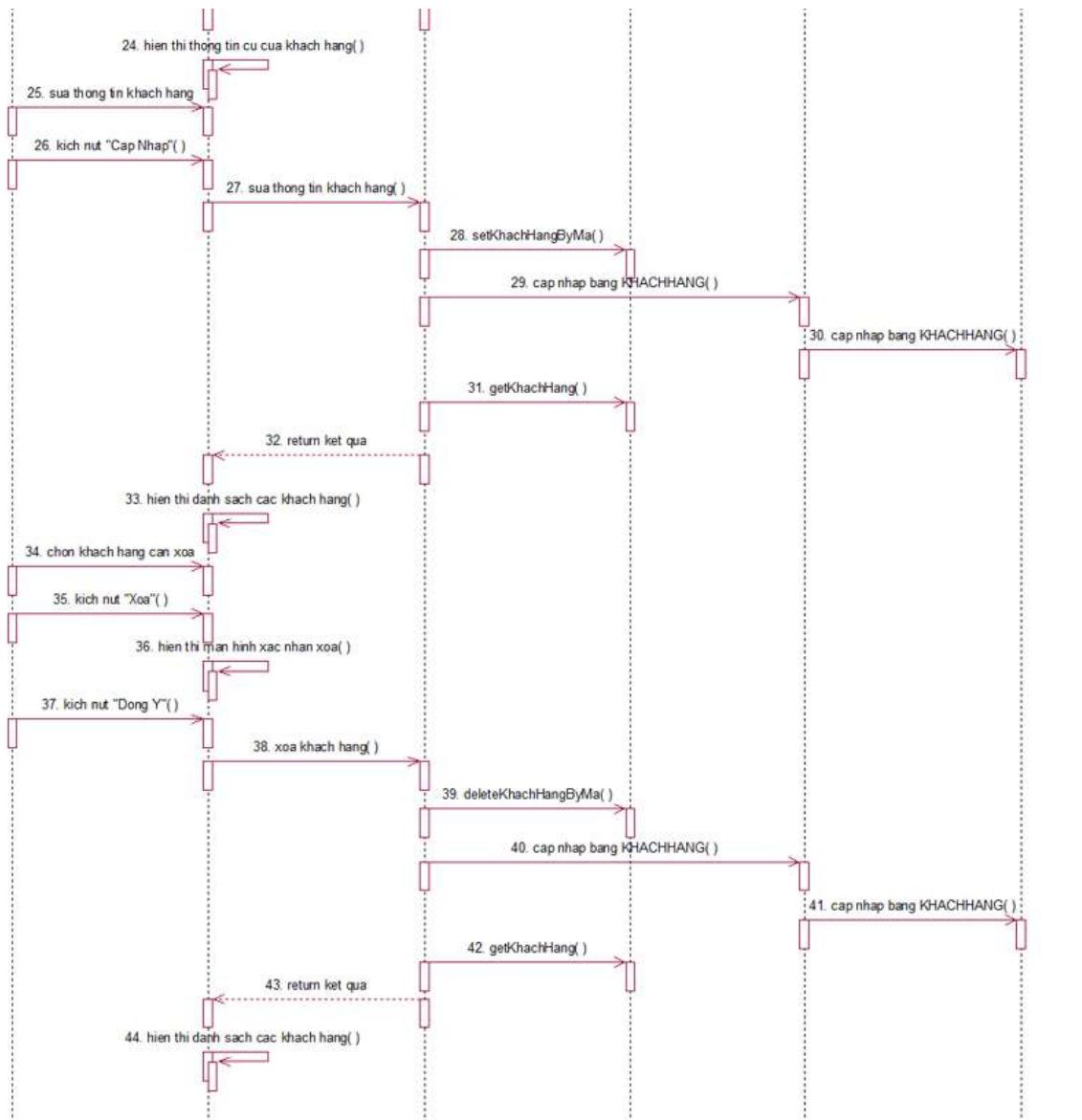
4.2.12.2 Biểu đồ lớp phân tích



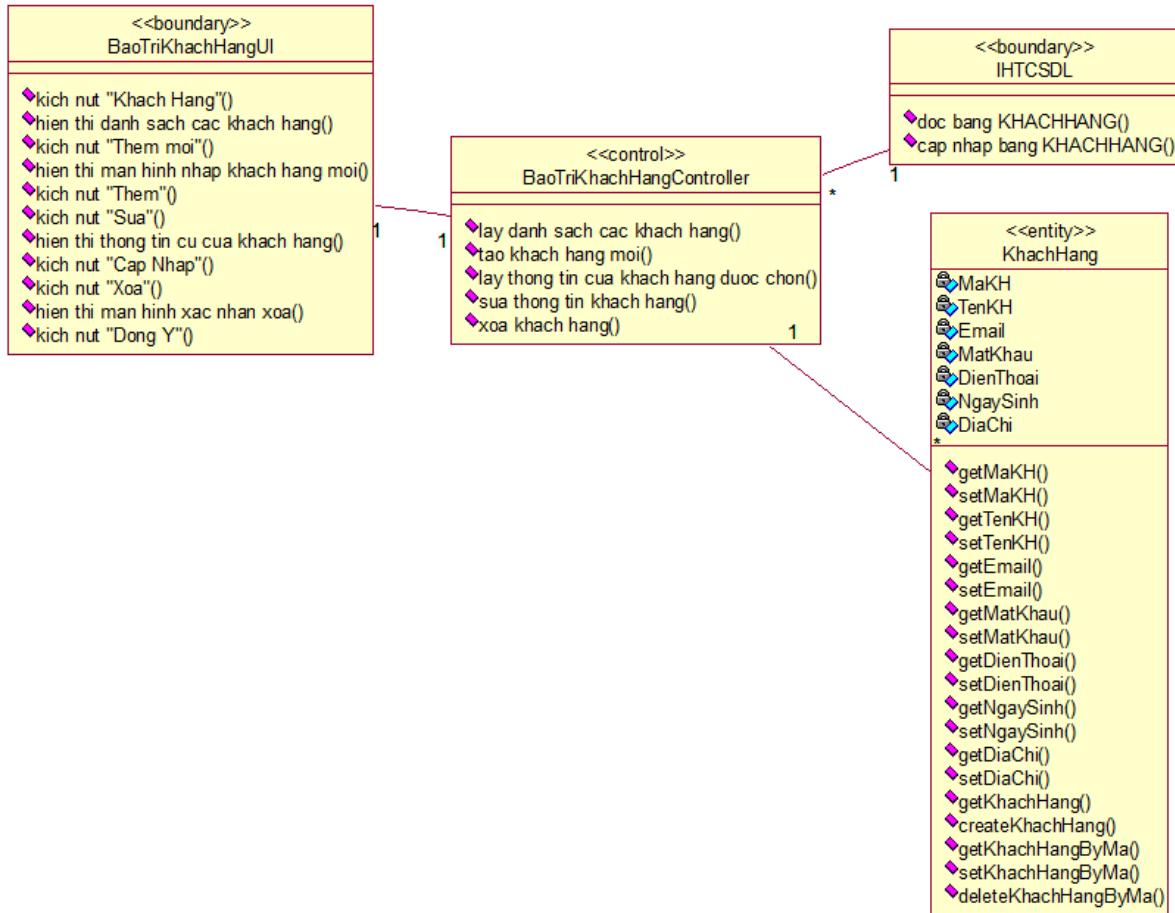
4.2.13 Phân tích use case “Bảo Trì Khách Hàng” (Trần Nhật Tuân)

4.2.13.1 Biểu đồ trình tự



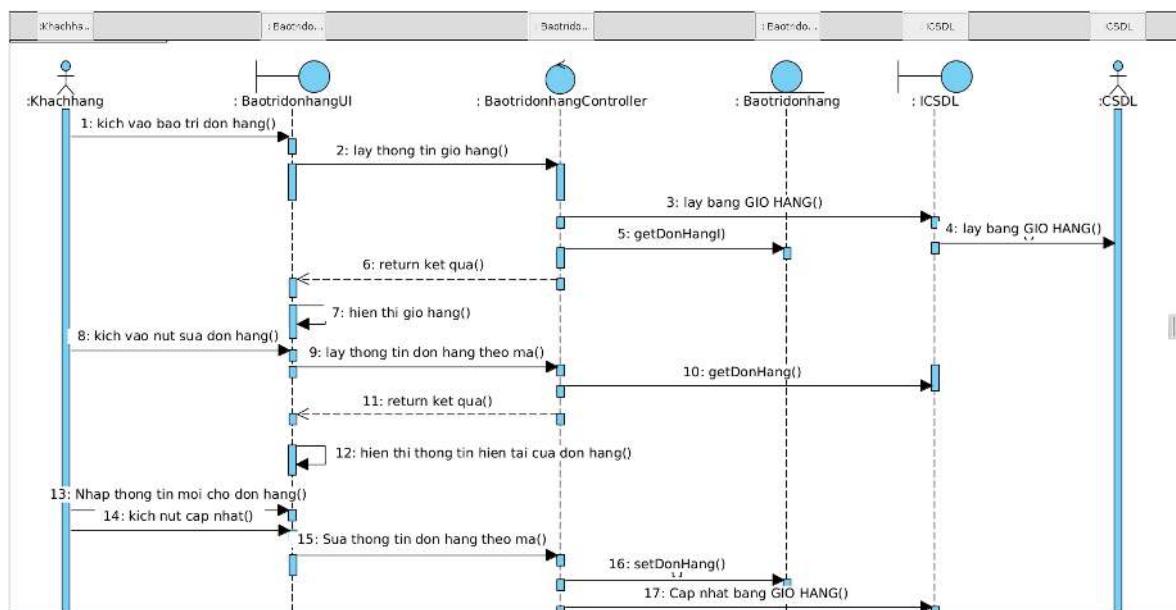


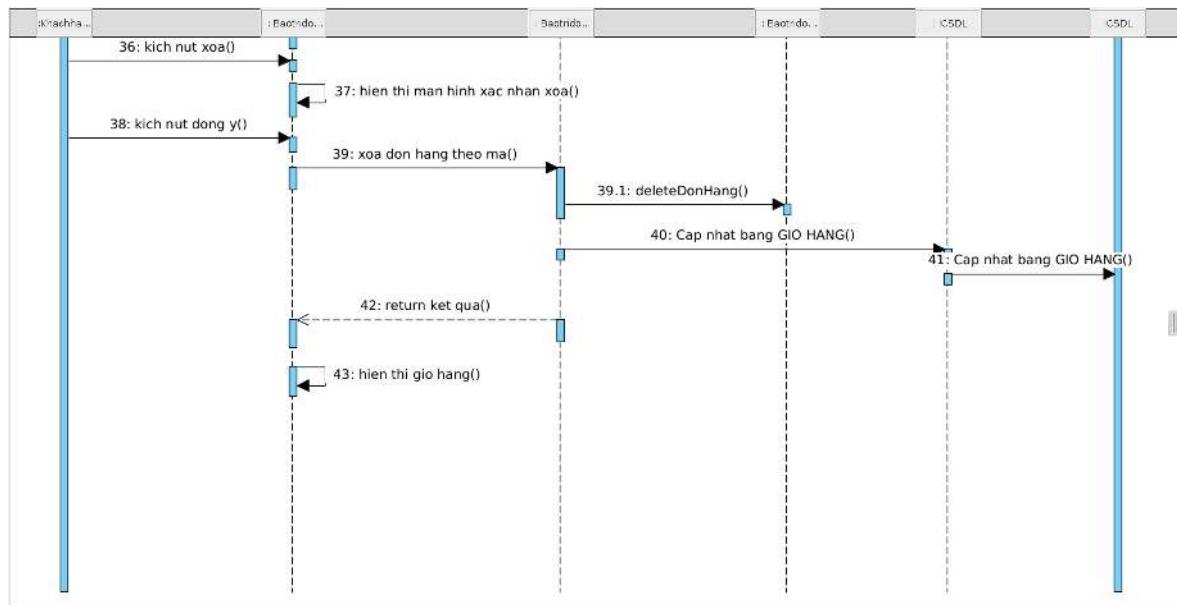
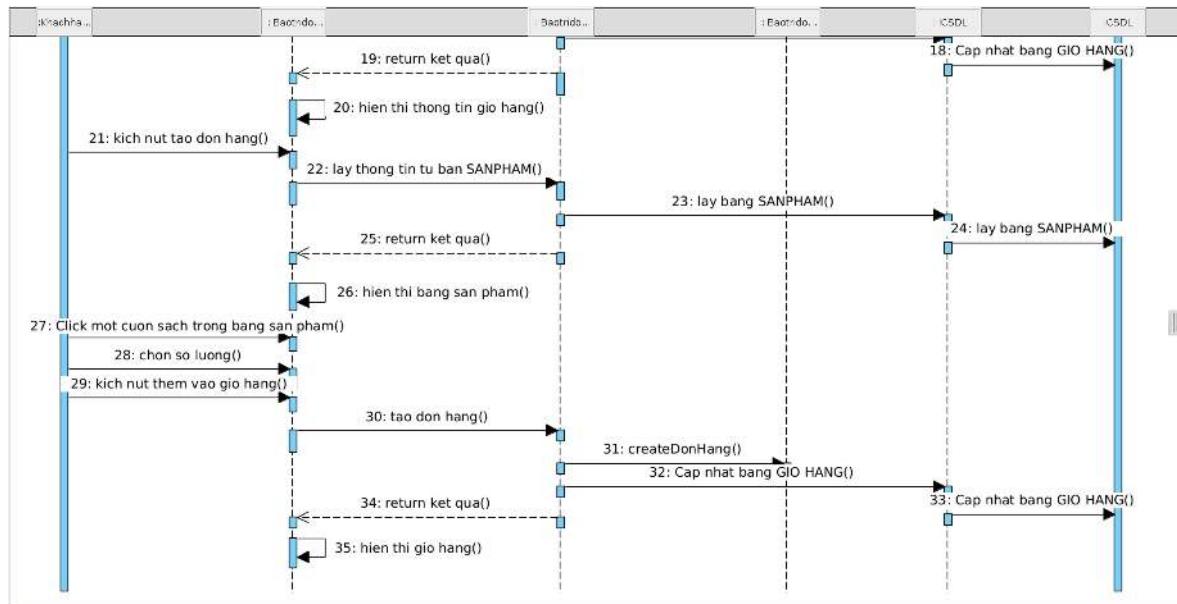
4.2.13.2 Biểu đồ lớp phân tích



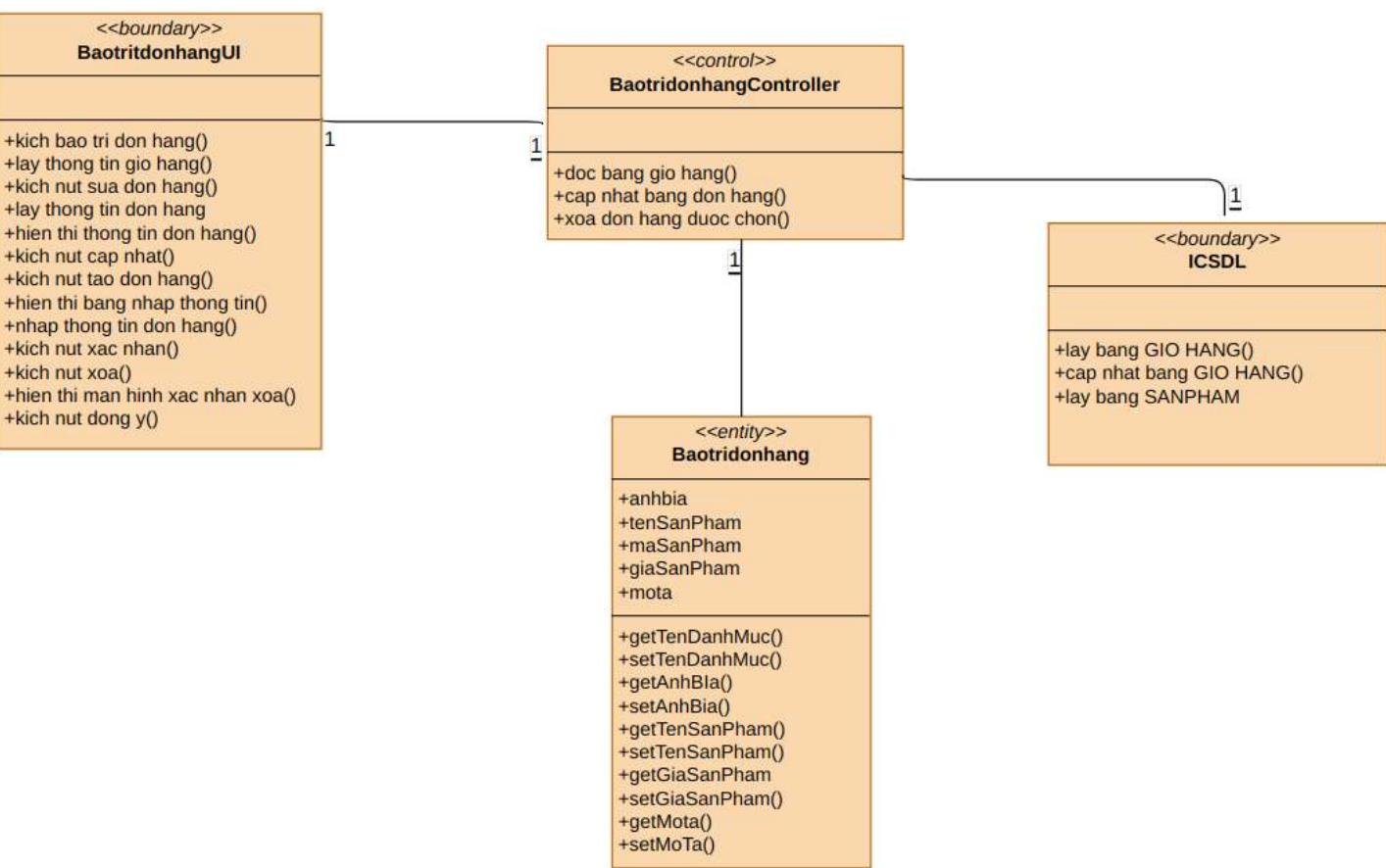
4.2.14 Phân tích use case Bảo trì đơn hàng(Lê Trọng Hiệp)

4.2.14.1. Biểu đồ trình tự:



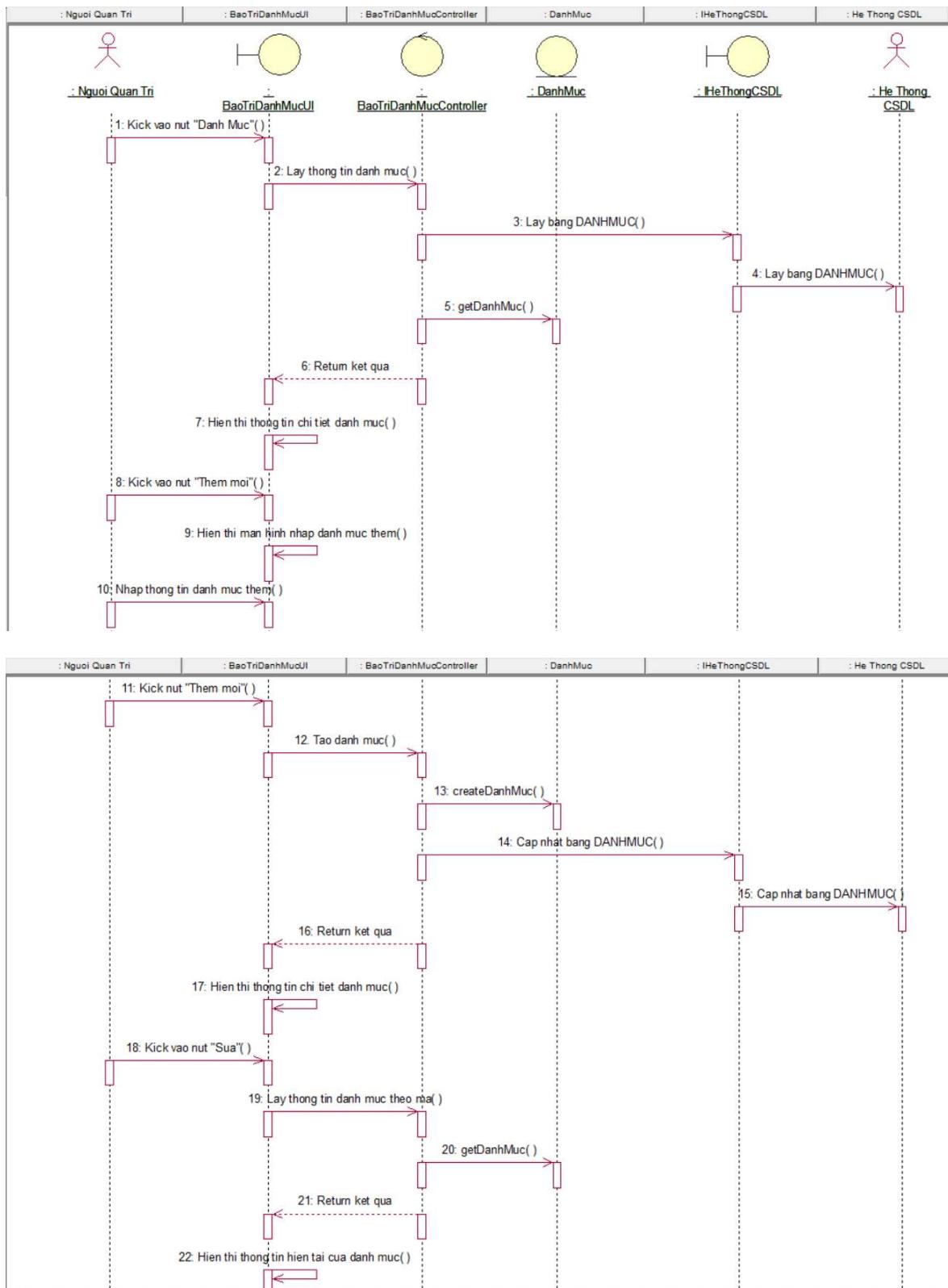


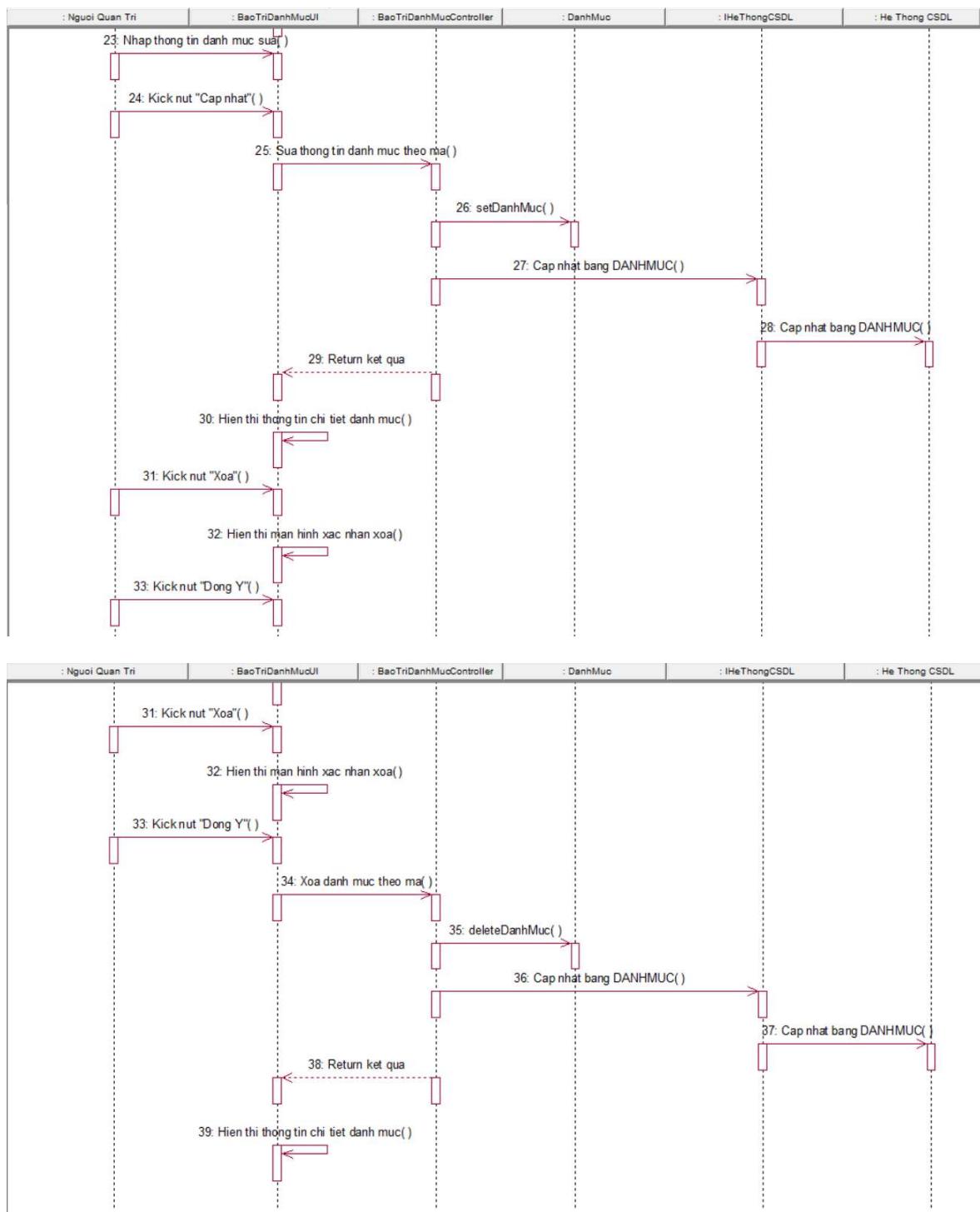
4.2.14.2 Biểu đồ lớp phân tích



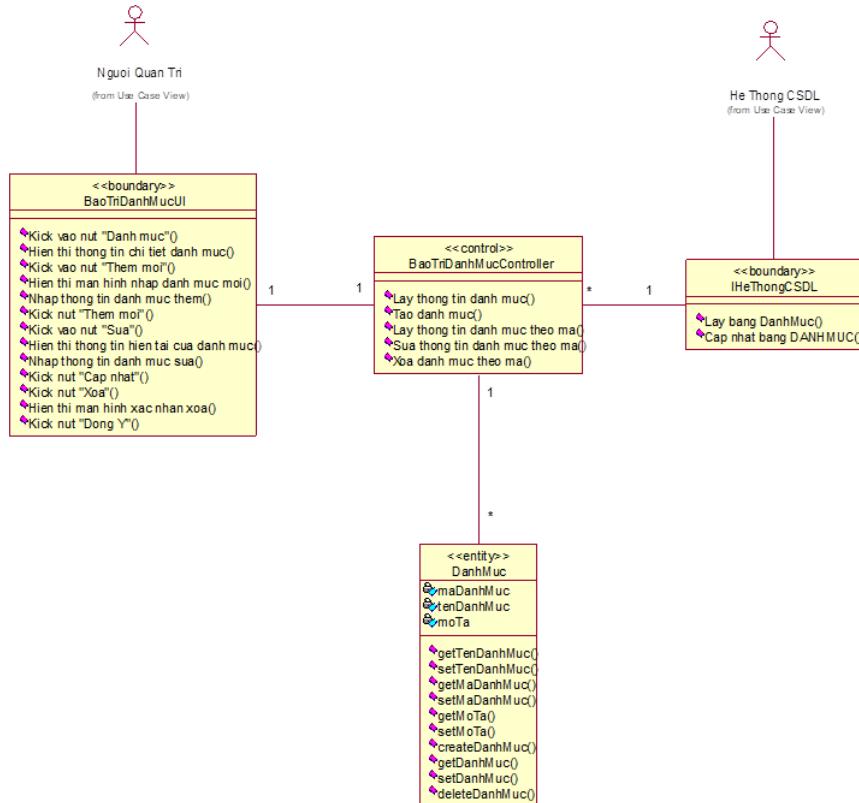
4.2.15 Phân tích use case bảo trì danh mục (Từ Nhật Lương)

4.2.15.1 Biểu đồ trình tự



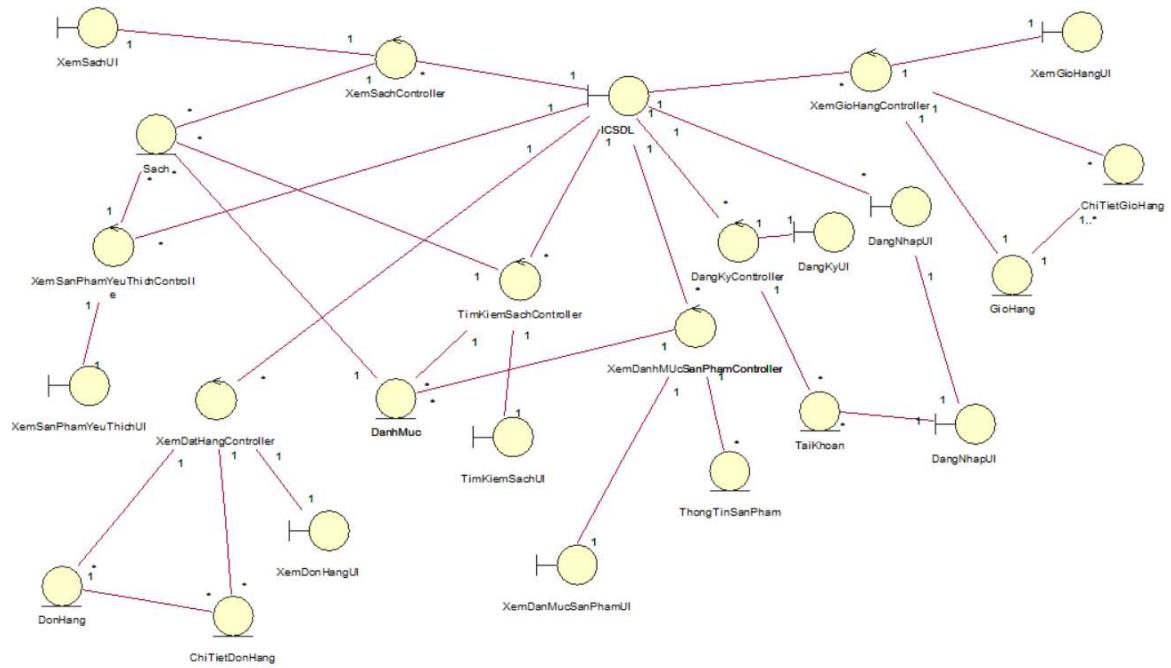


4.2.15.2 Biểu đồ lớp phân tích

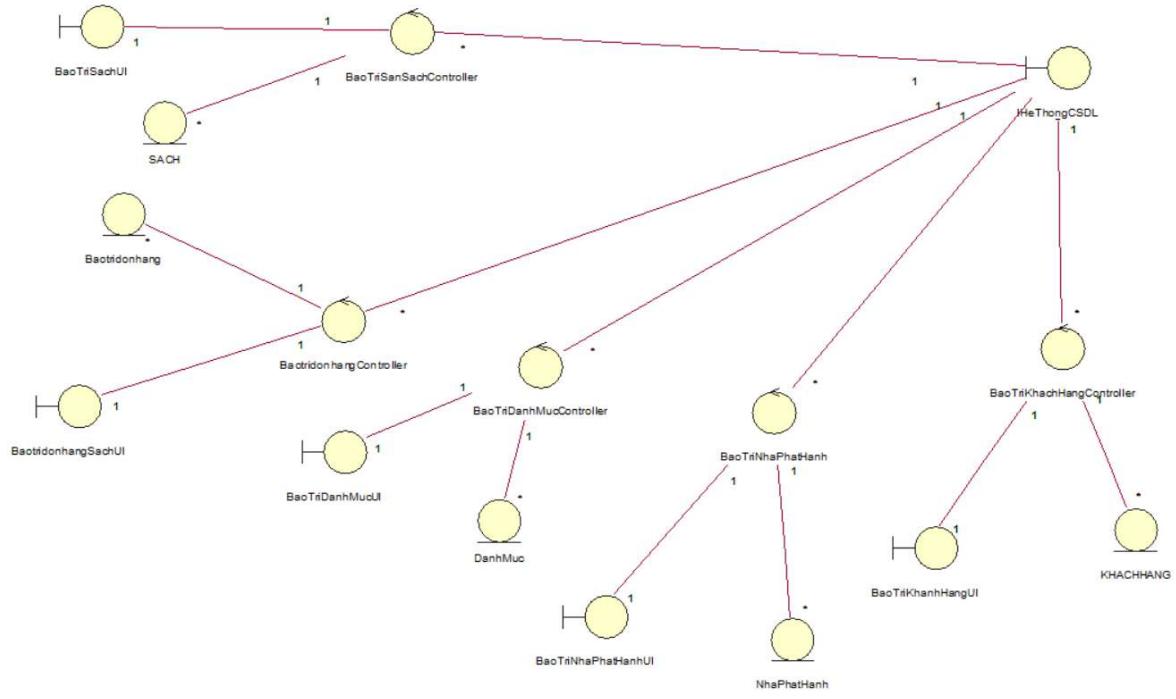


4.3 Biểu đồ các lớp phân tích (Phạm Xuân Hiếu)

4.3.1 Nhóm use case chính



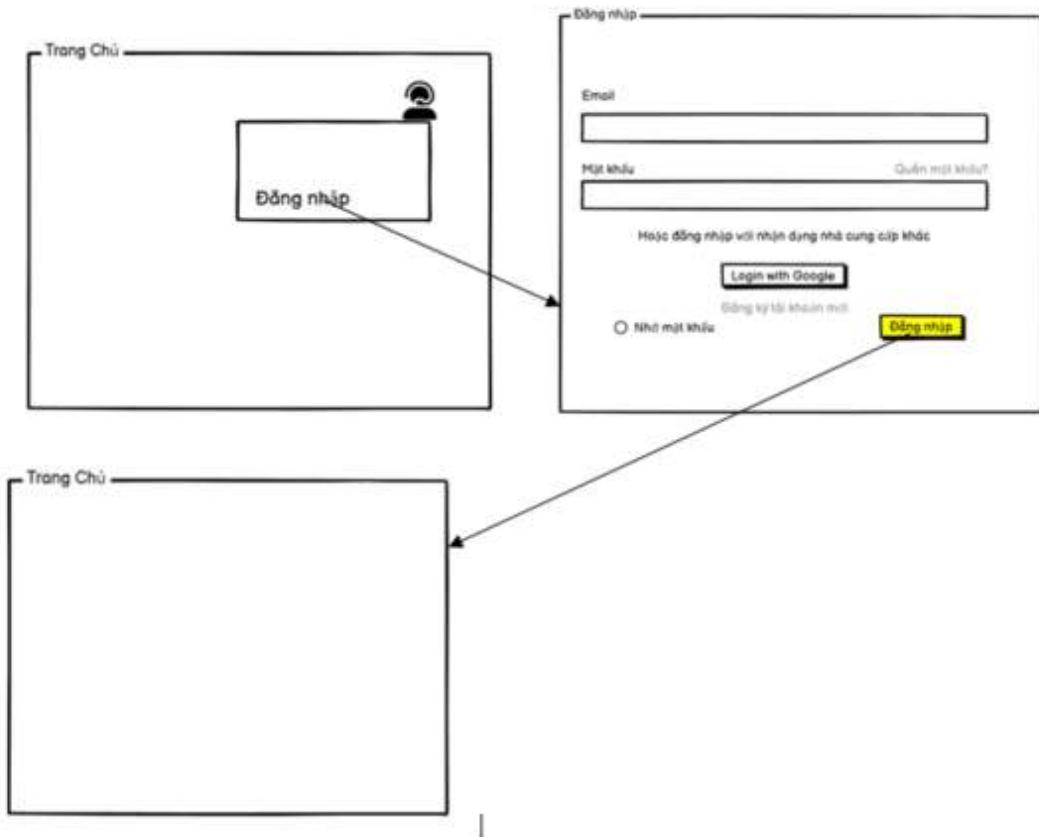
4.3.1 Nhóm use case thứ cấp



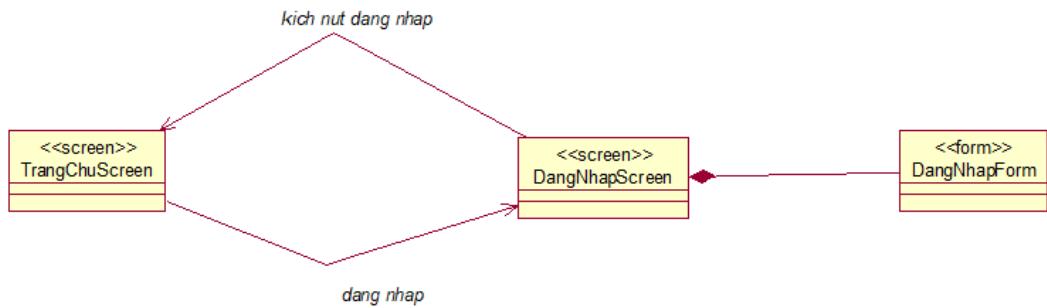
Chương 5. Thiết kế giao diện

5.1 Giao diện use case đăng nhập(Phạm Xuân Hiếu)

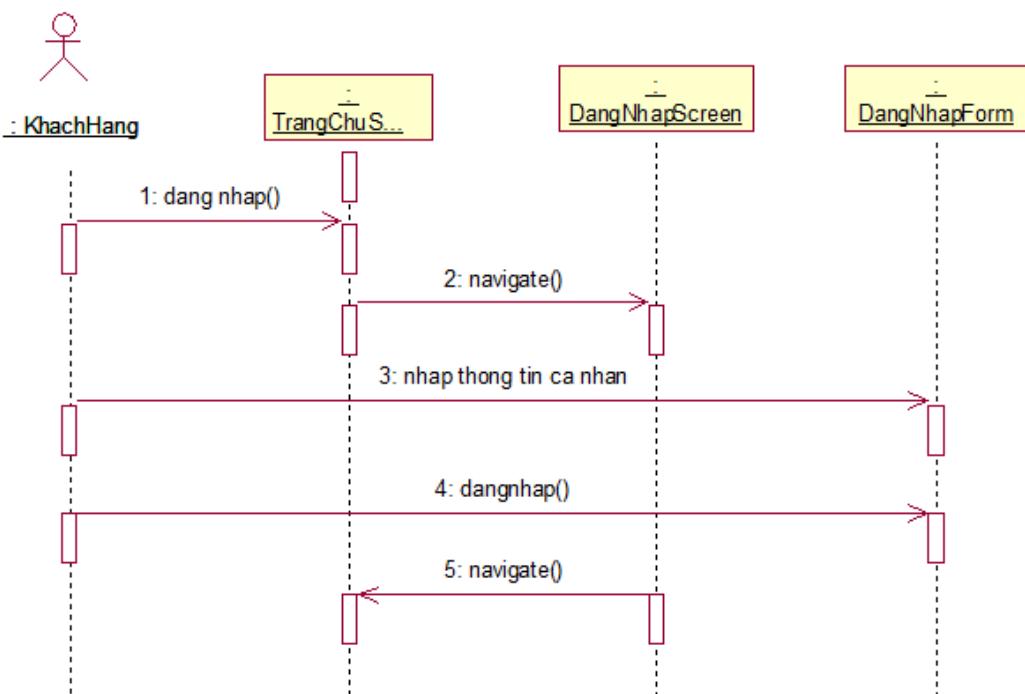
5.1.2 Hình dung màn hình



5.1.2 Biểu đồ lớp màn hình

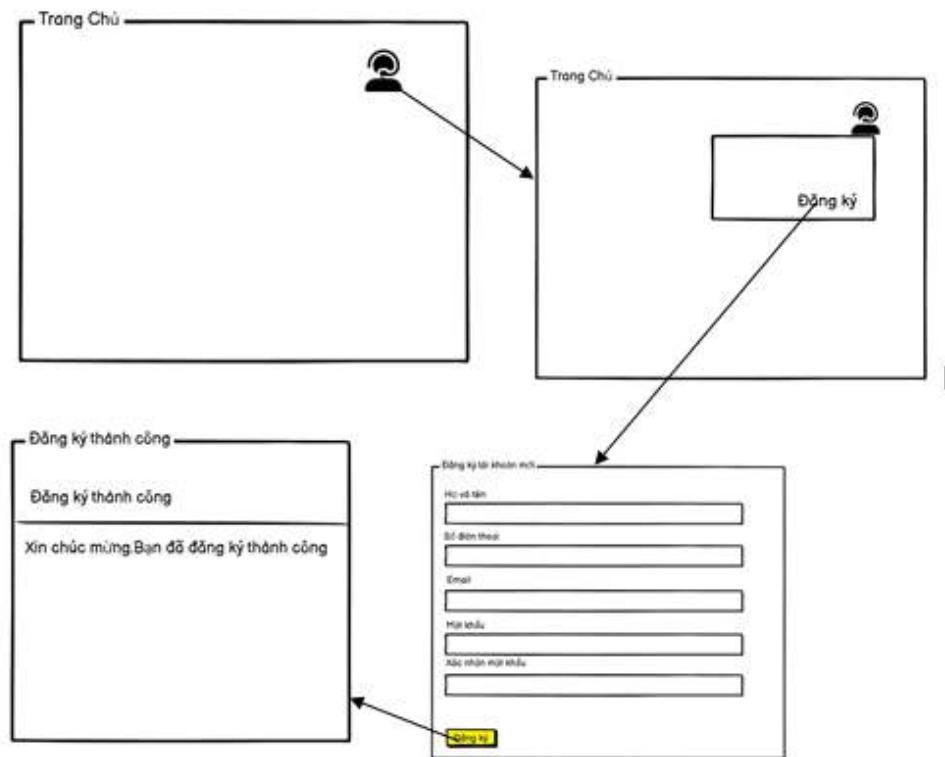


5.1.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình

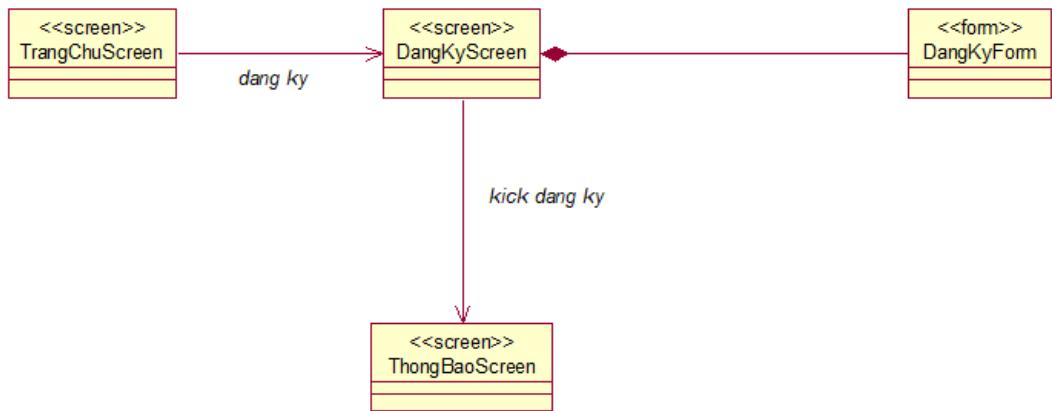


5.2 Giao diện use case đăng ký (Phạm Xuân Hiếu)

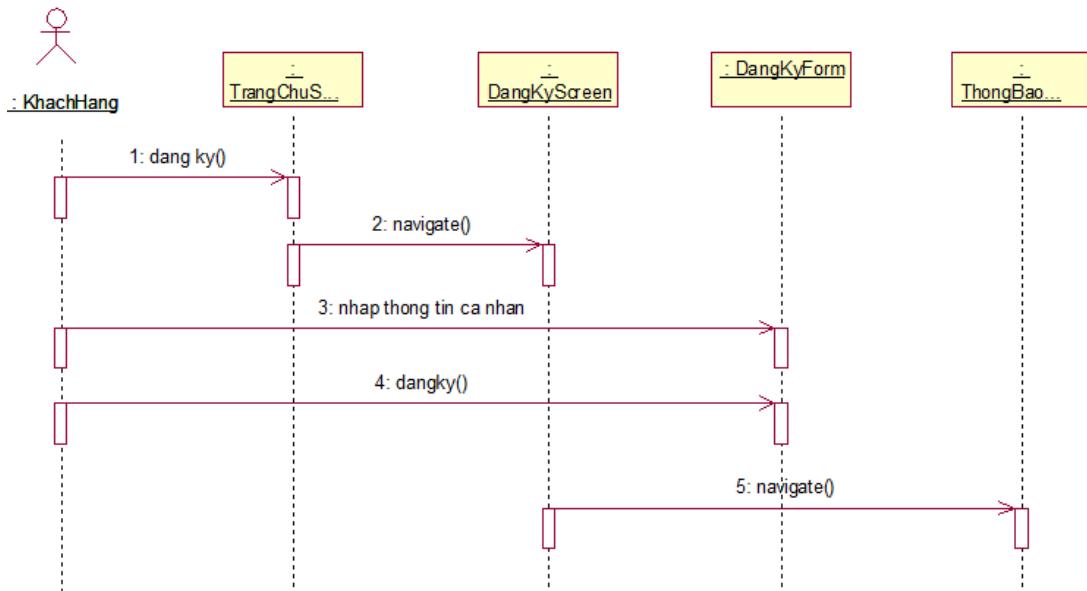
5.2.1 Hình dung màn hình



5.2.2 Biểu đồ lớp màn hình

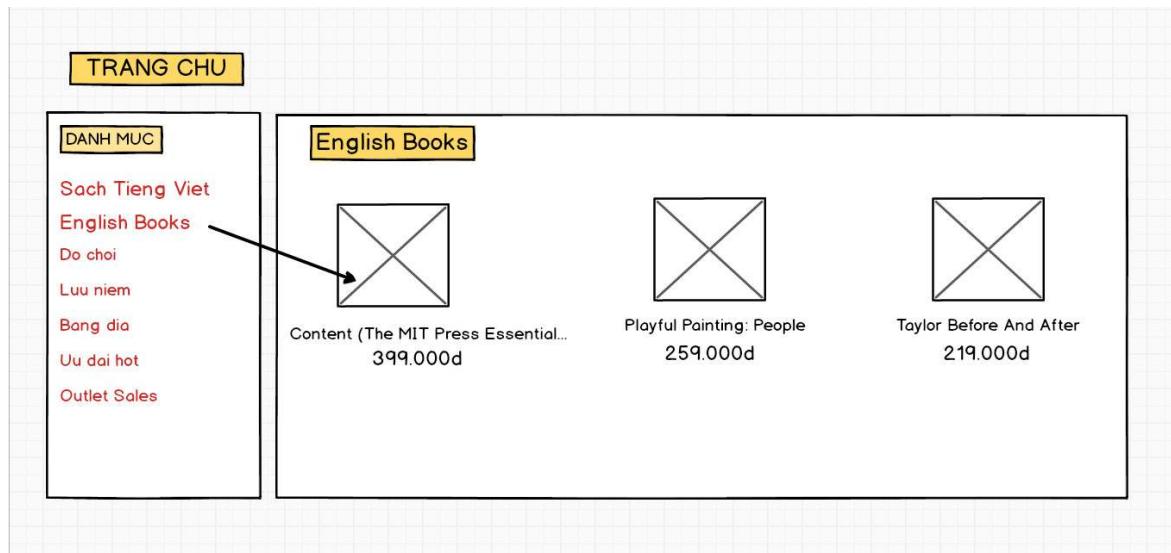


5.2.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình

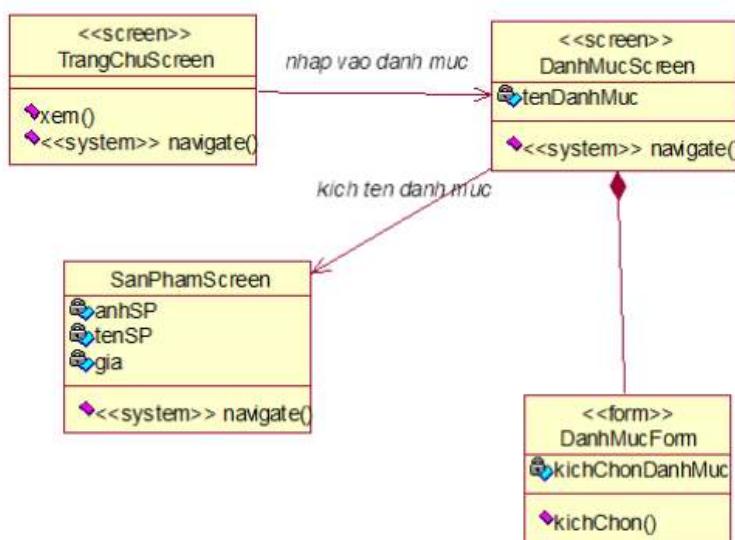


5.3 Giao diện use case “Xem danh mục sản phẩm” (Tù Nhât Lương)

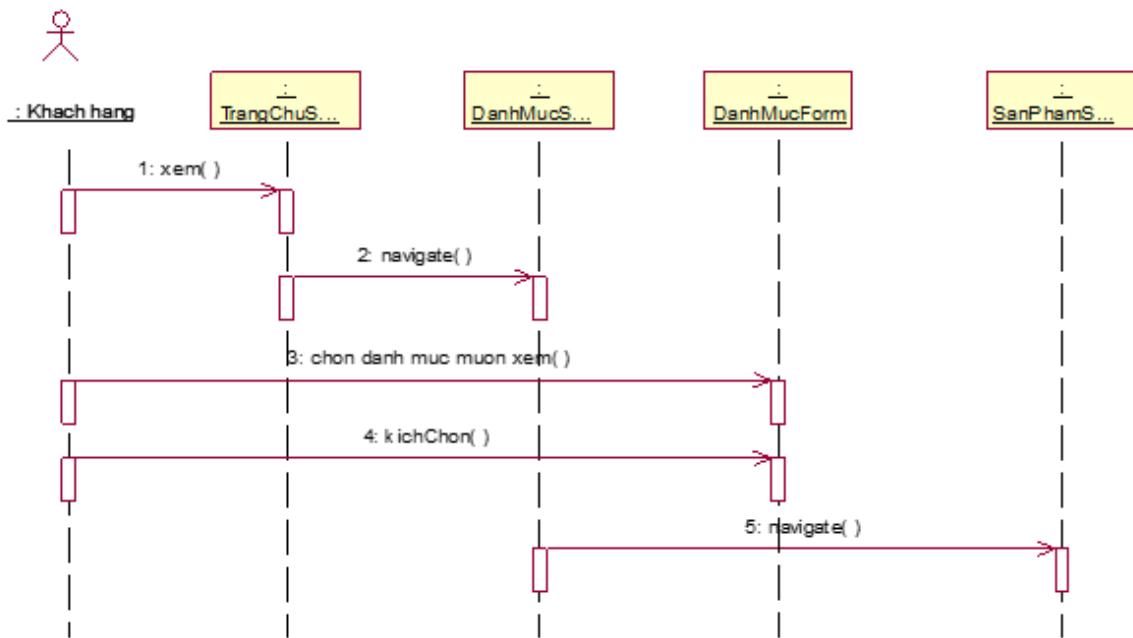
5.3.1 Hình dung màn hình



5.3.2 Biểu đồ lớp màn hình

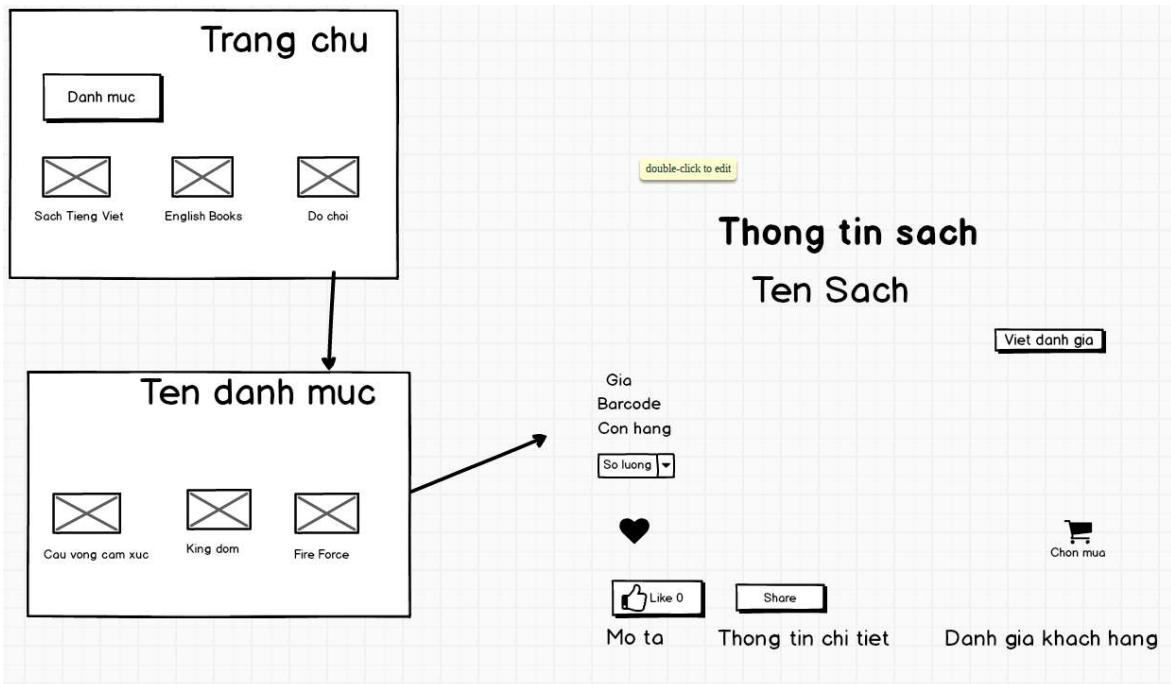


5.3.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình

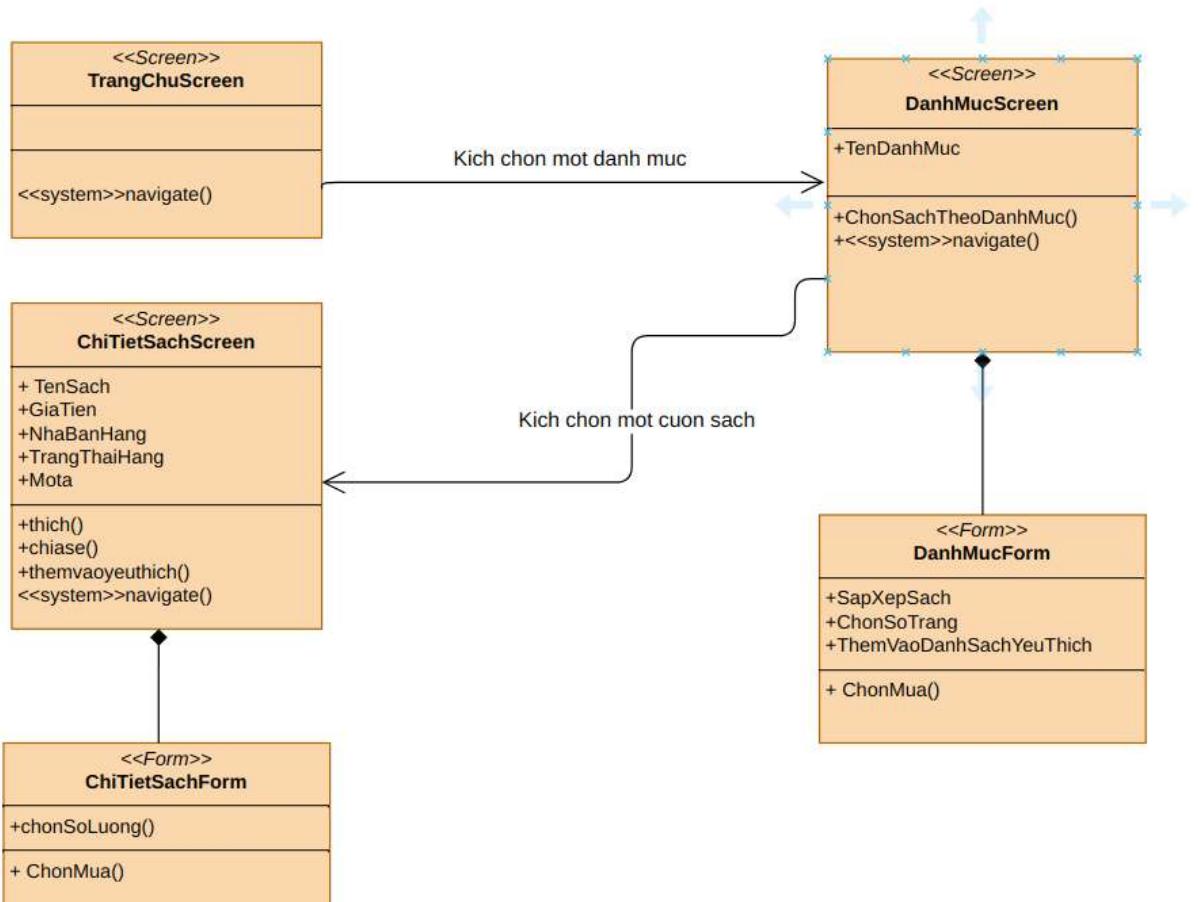


5.4 Giao diện use case xem thông tin chi tiết sách (Lê Trọng Hiệp)

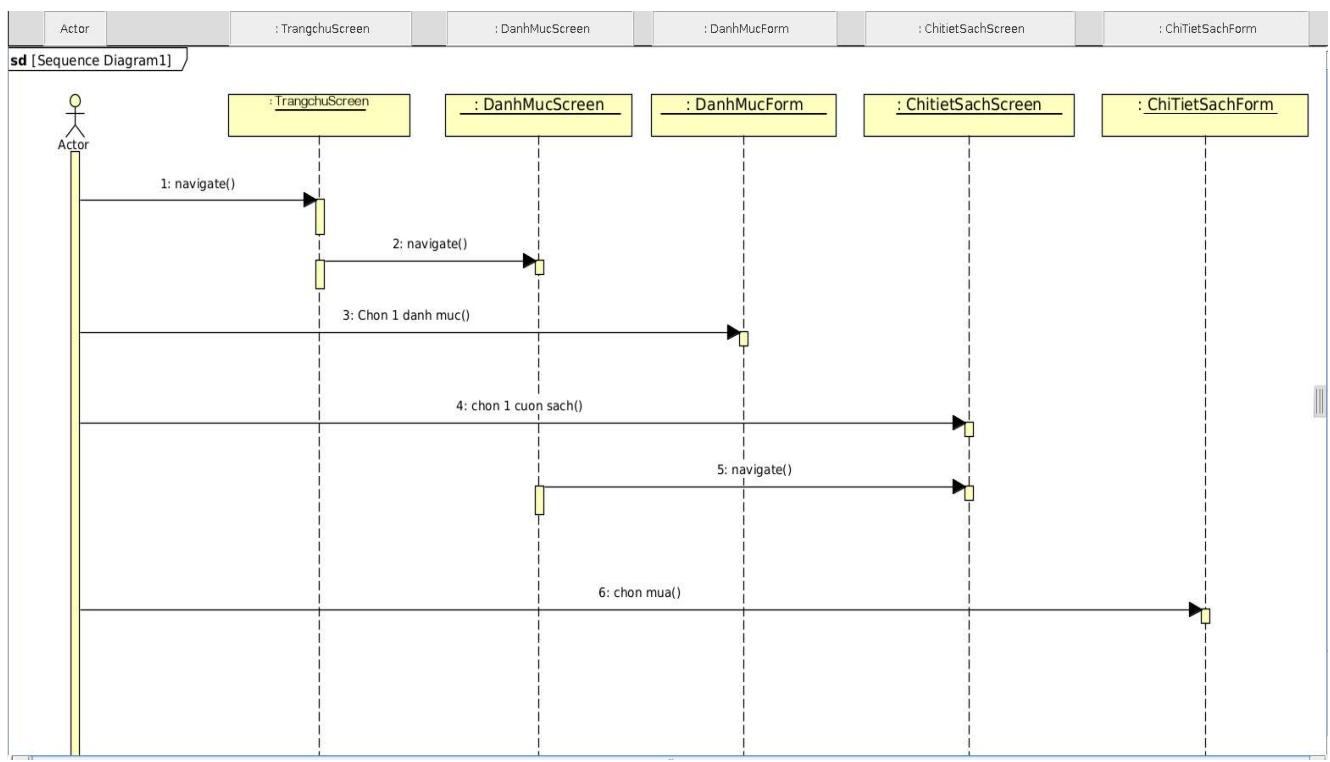
5.4.1 Hình dung màn hình



5.4.2 Biểu đồ lớp màn hình

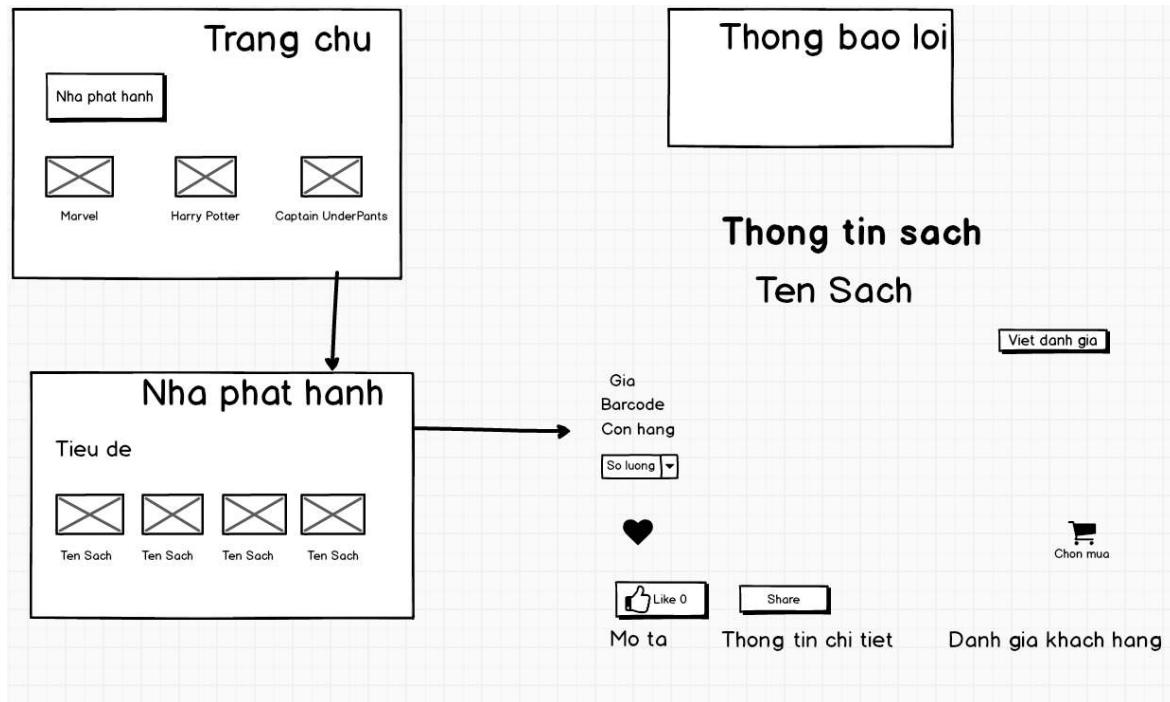


5.4.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình

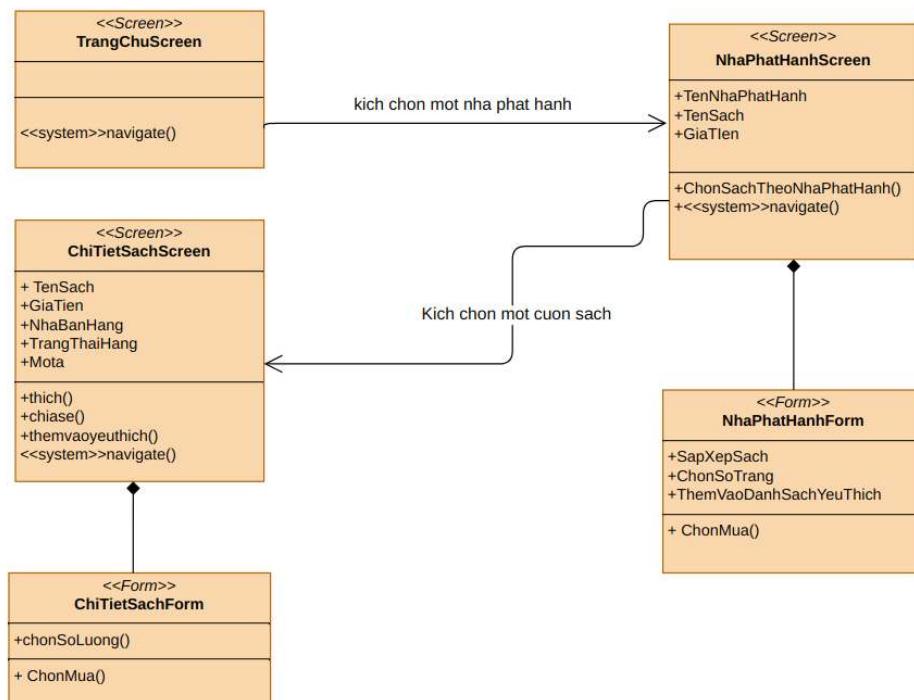


5.5 Giao diện use case xem sách theo nhà phát hành (Lê Trọng Hiệp)

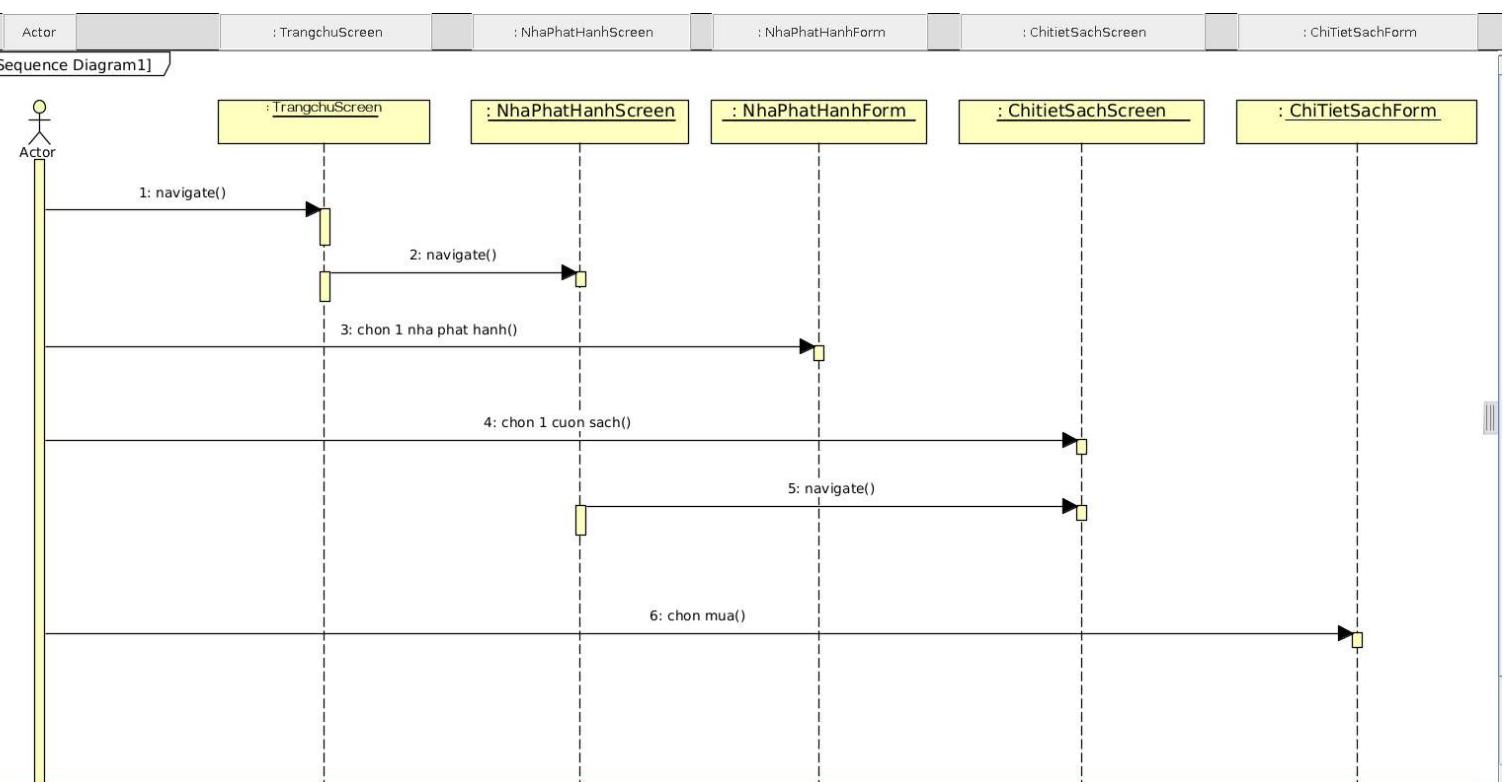
5.5.1 Hình dung màn hình



5.5.2 Biểu đồ lớp màn hình

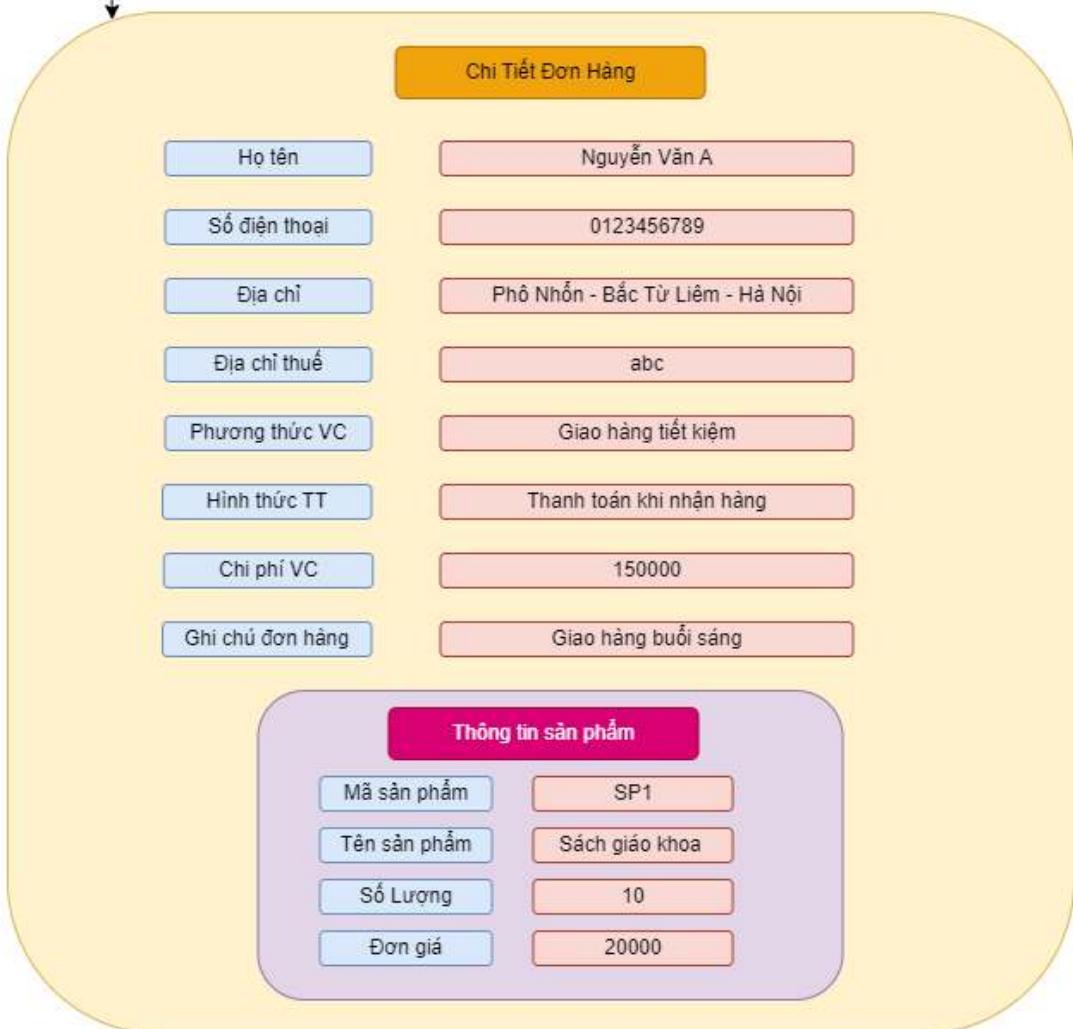


5.5.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình

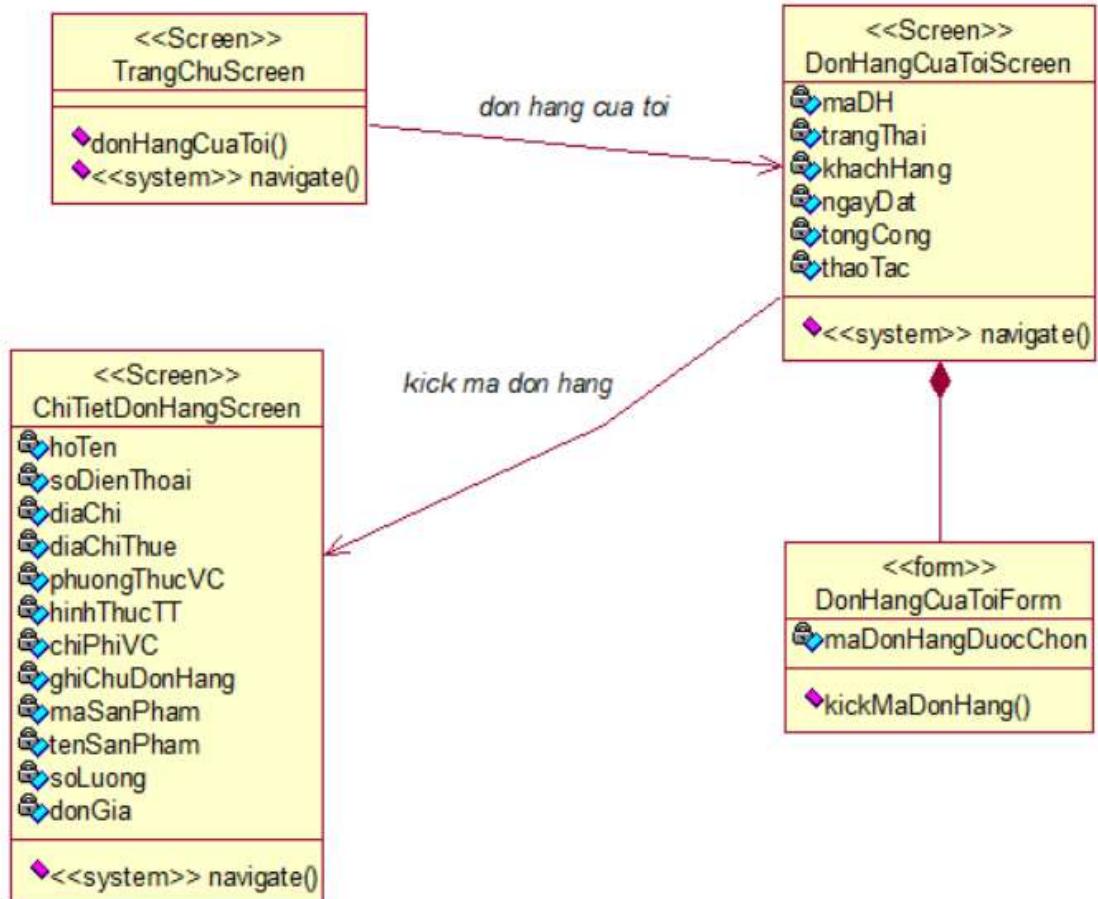


5.6 Giao diện use case “Xem đơn đặt hàng” (Từ Nhật Lương)

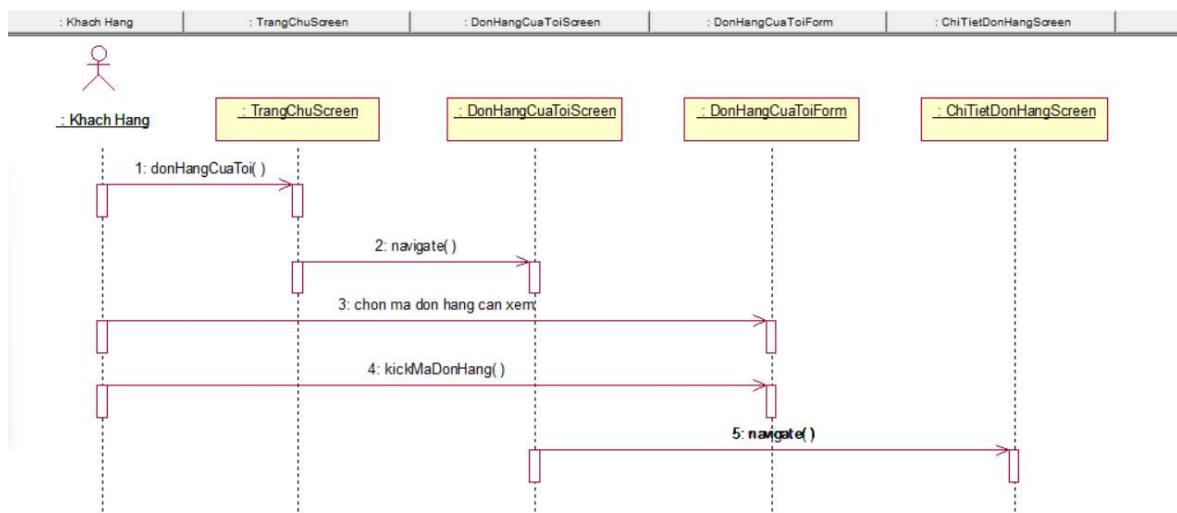
5.6.1 Hình dung màn hình



5.6.2 Biểu đồ lớp màn hình

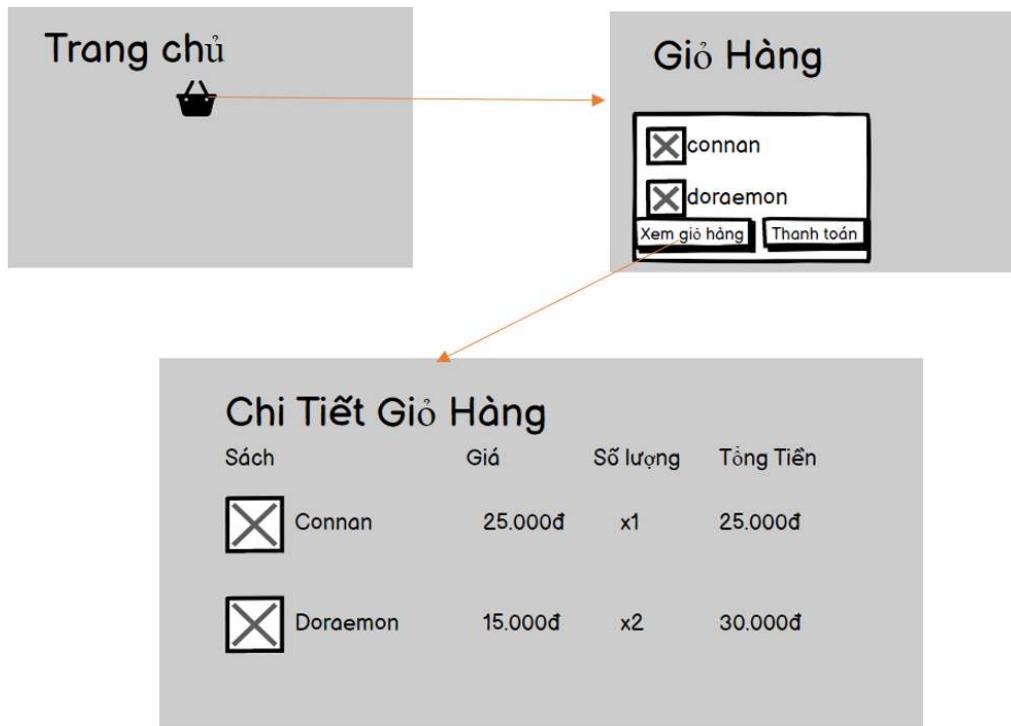


5.6.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình

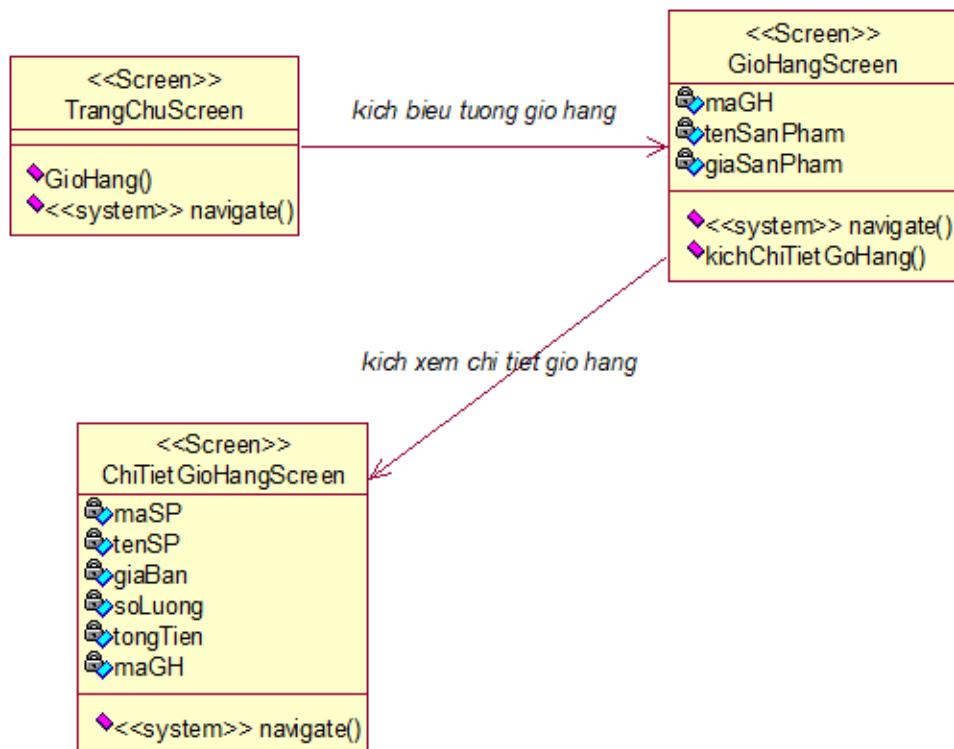


5.7 Giao diện use case “Xem Giỏ Hàng” (Trần Nhật Tân)

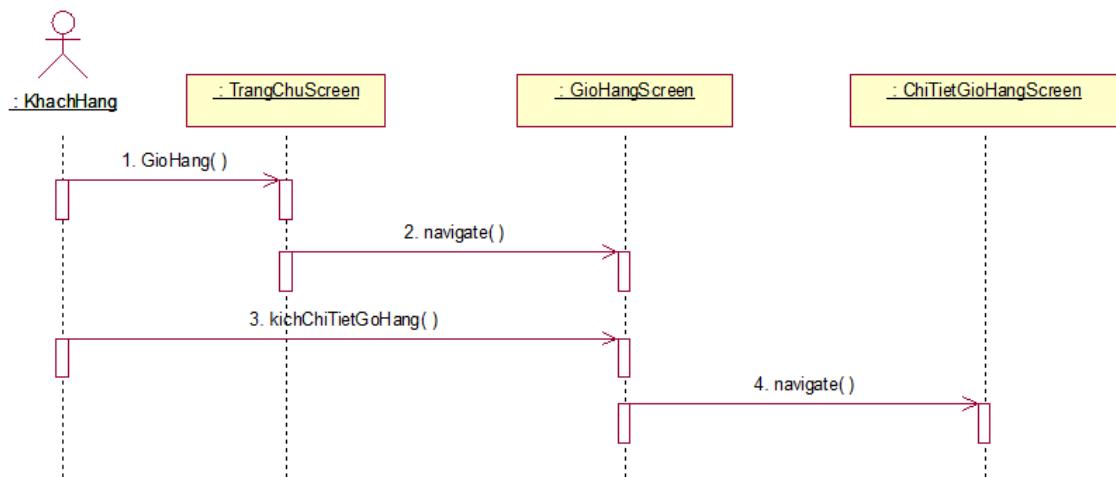
5.7.1 Hình dung màn hình



5.7.2 Biểu đồ lớp màn hình

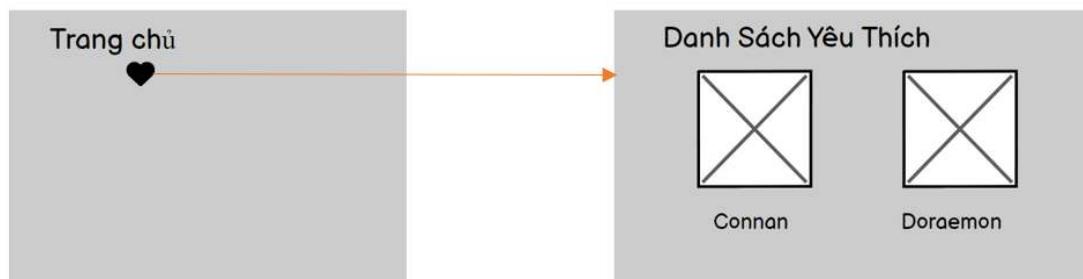


5.7.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình

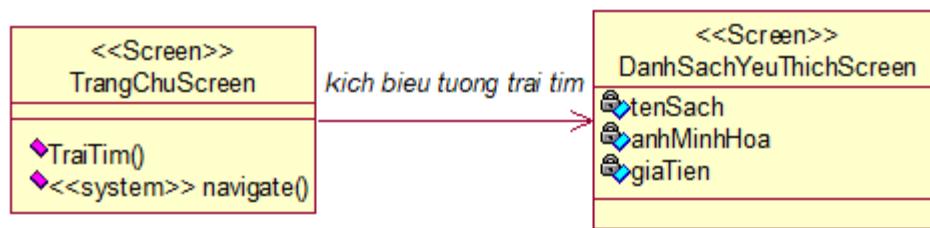


5.8 Giao diện use case “Xem Sản Phẩm Yêu Thích” (Trần Nhật Tuân)

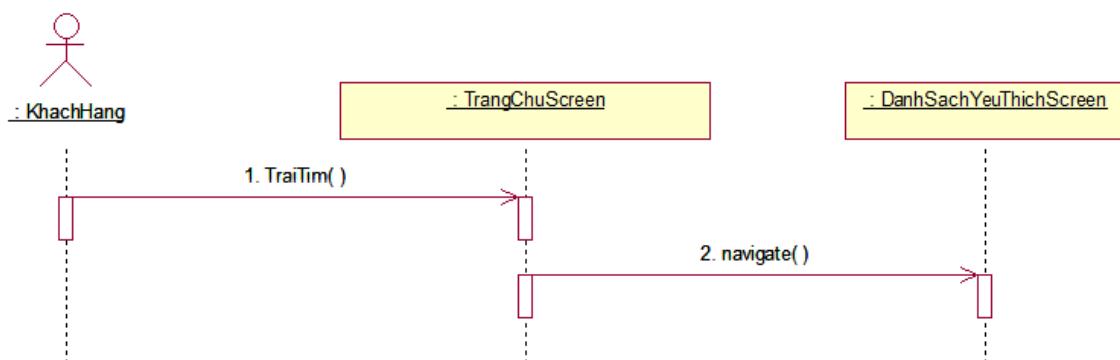
5.8.1 Hình dung màn hình



5.8.2 Biểu đồ lớp màn hình

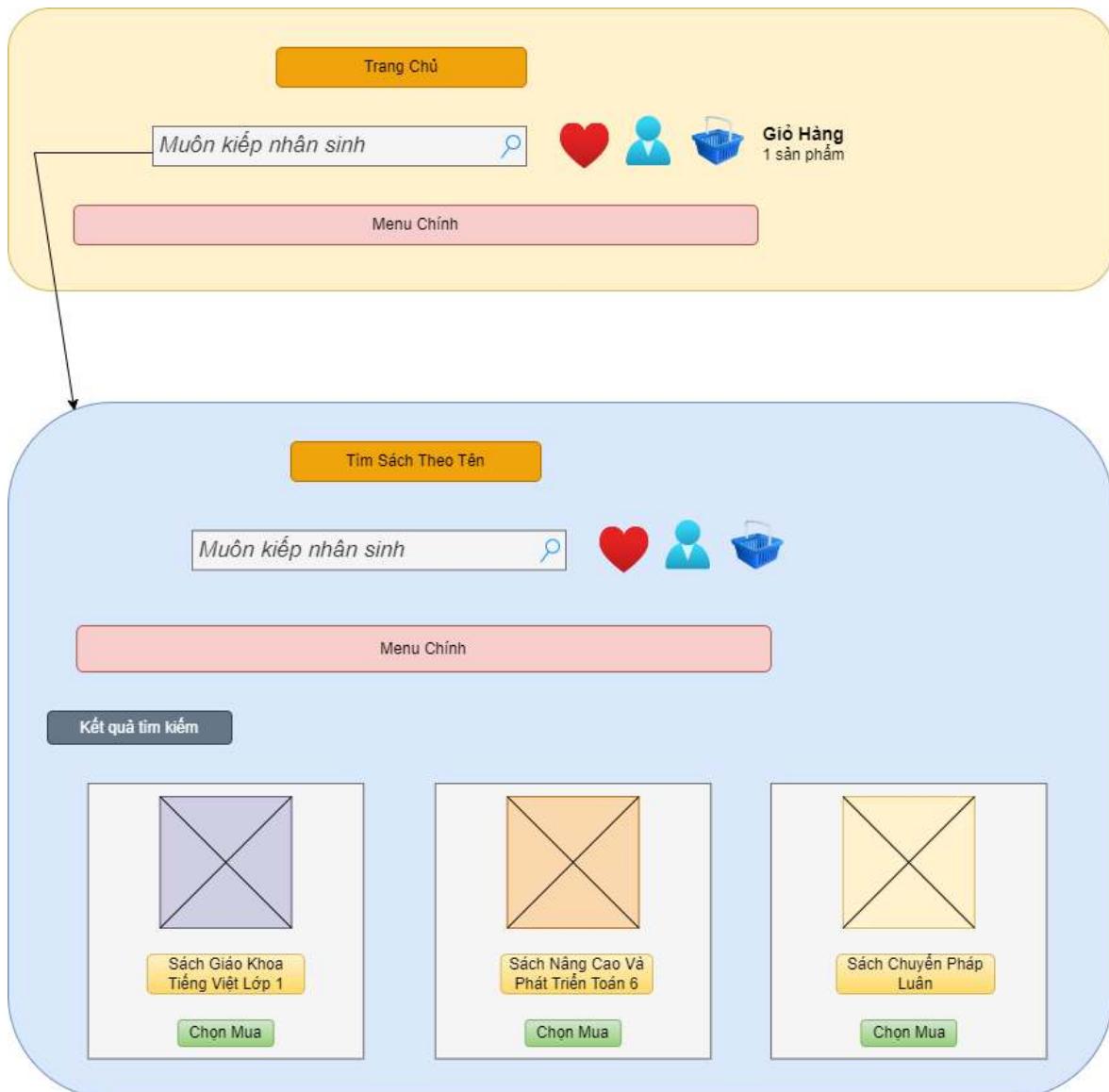


5.8.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình

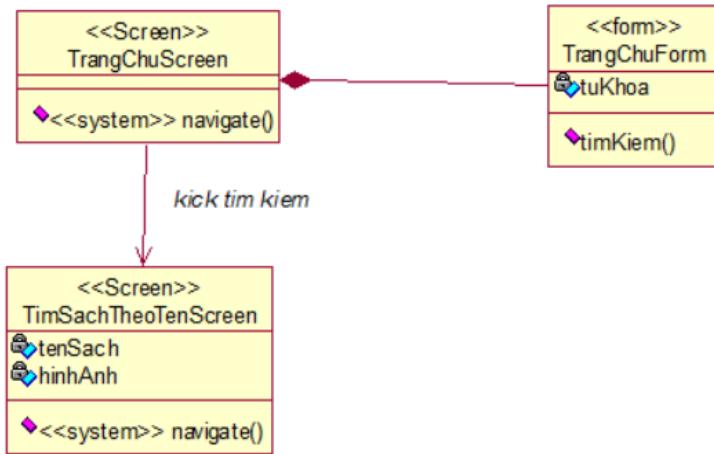


5.9 Giao diện use case “Tìm kiếm sách” (Hoàng Văn Trung)

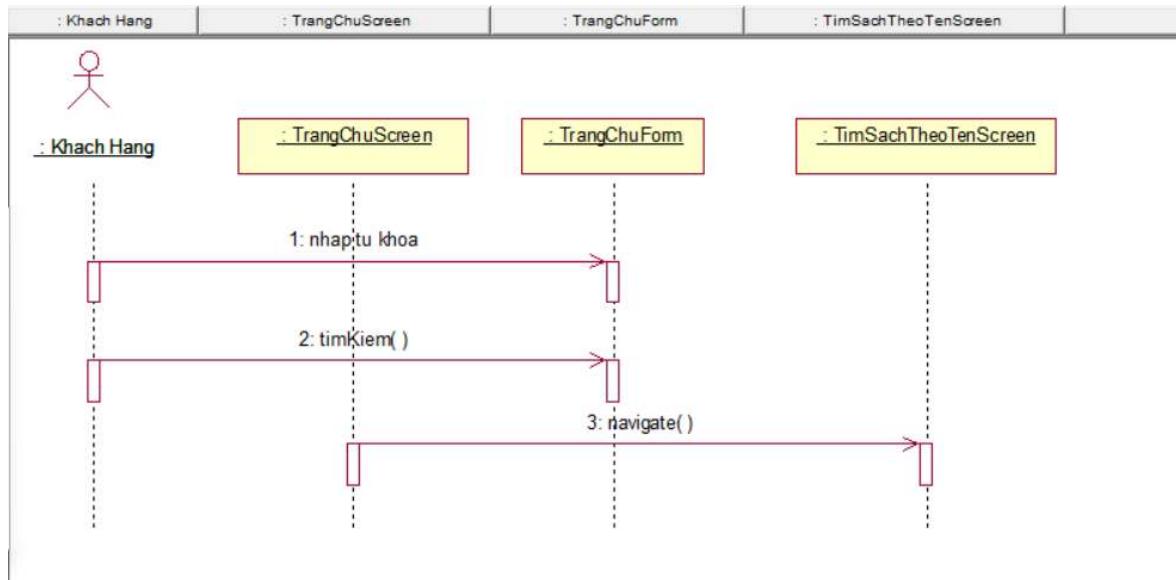
5.9.1 Hình dung màn hình



5.9.2 Biểu đồ lớp màn hình

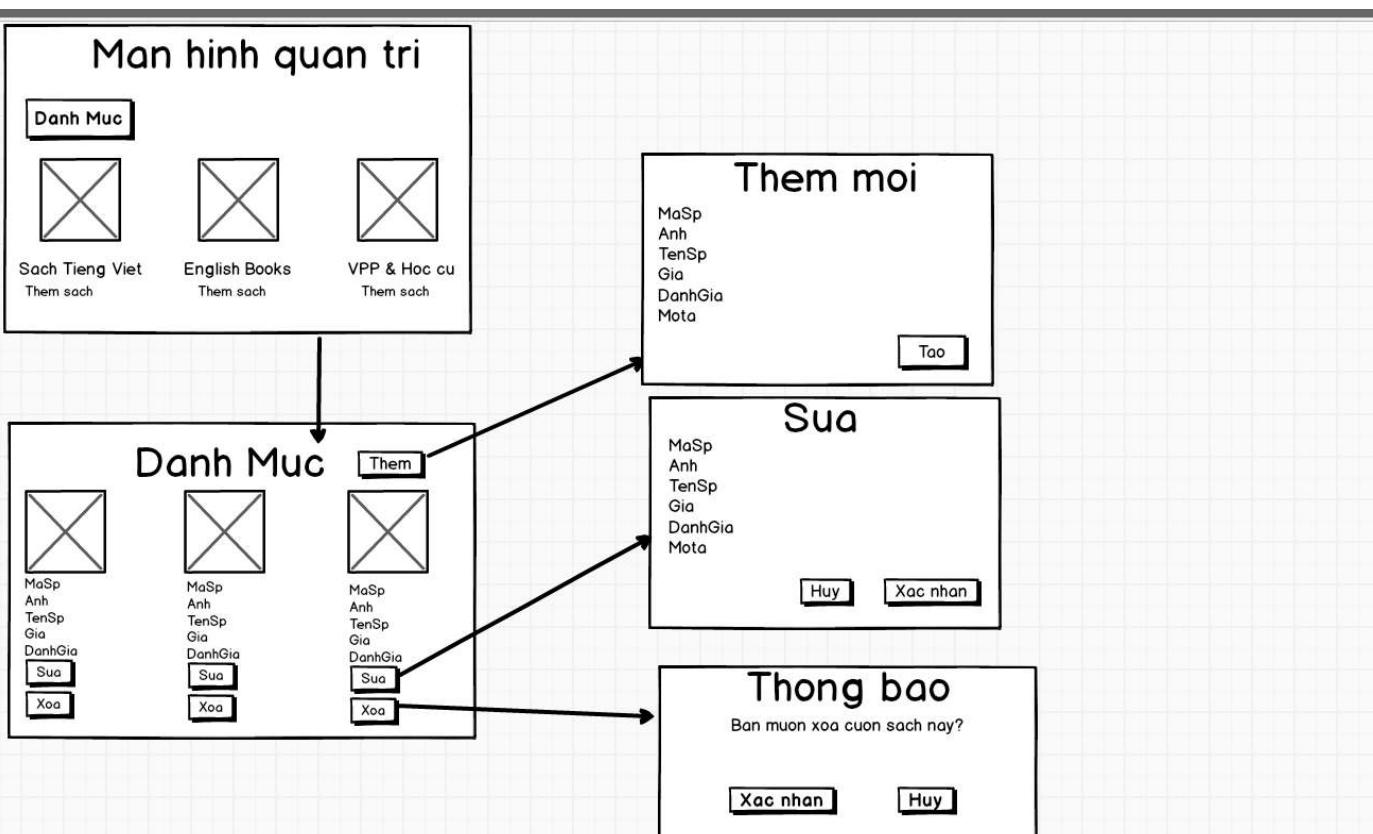


5.9.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình



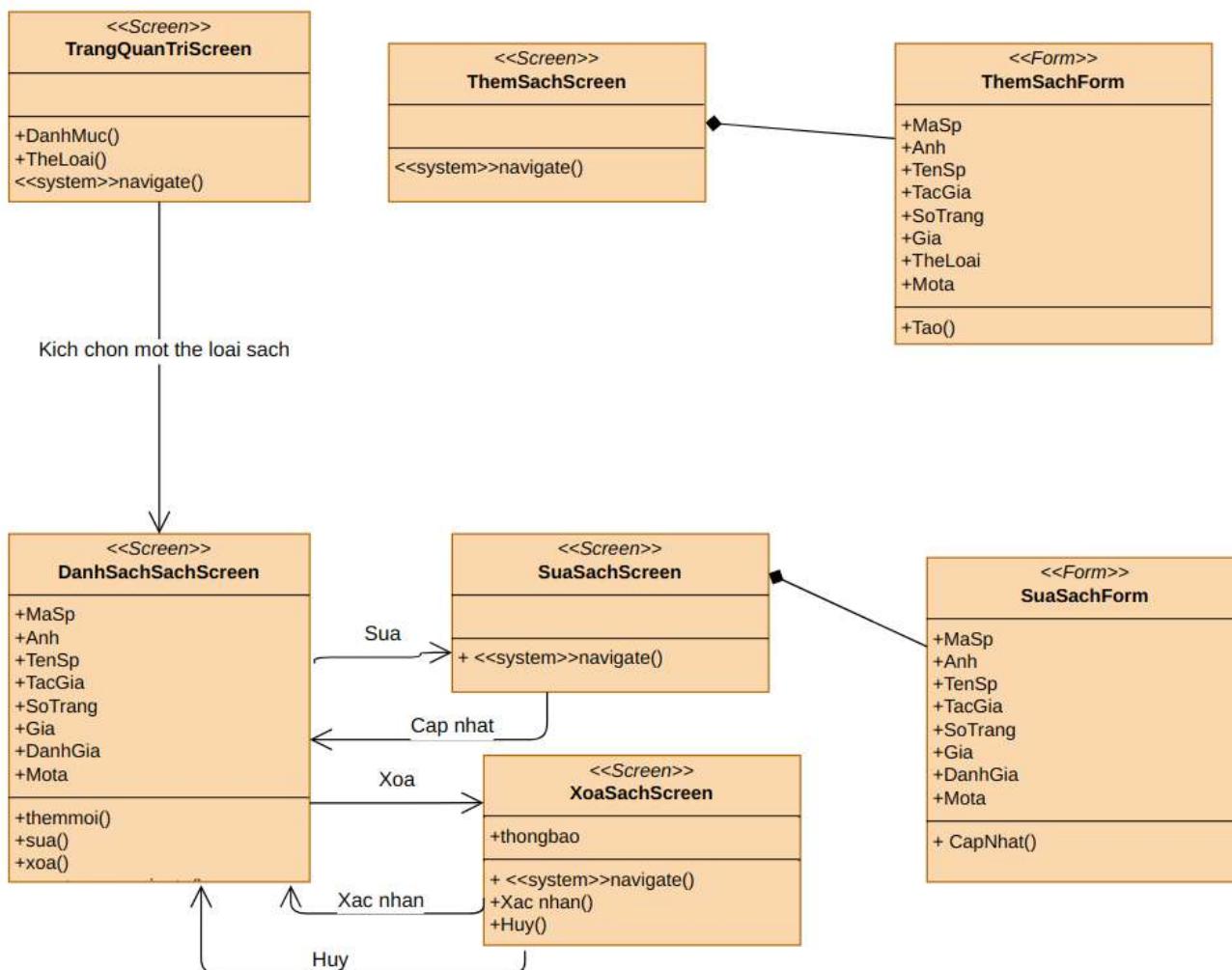
5.10 Giao diện use case bảo trì sách (Phạm Xuân Hiếu)

5.10.1 Hình dung màn hình



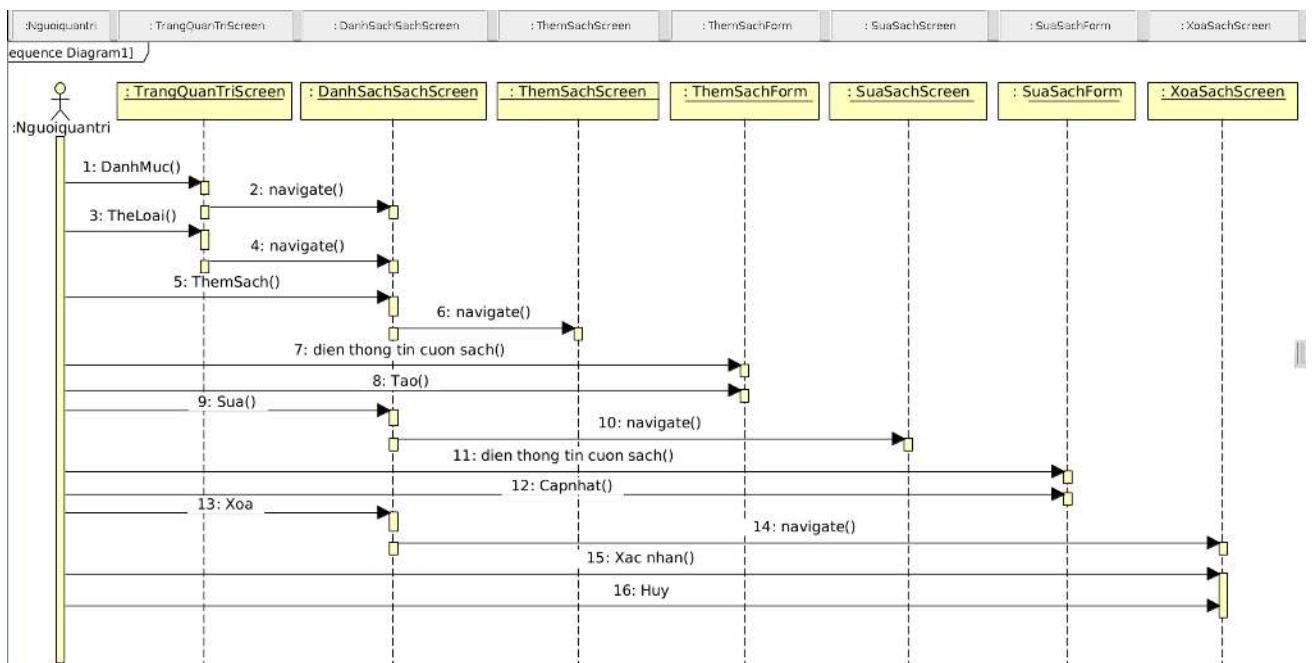
5.10.2

Biểu đồ lớp màn hình



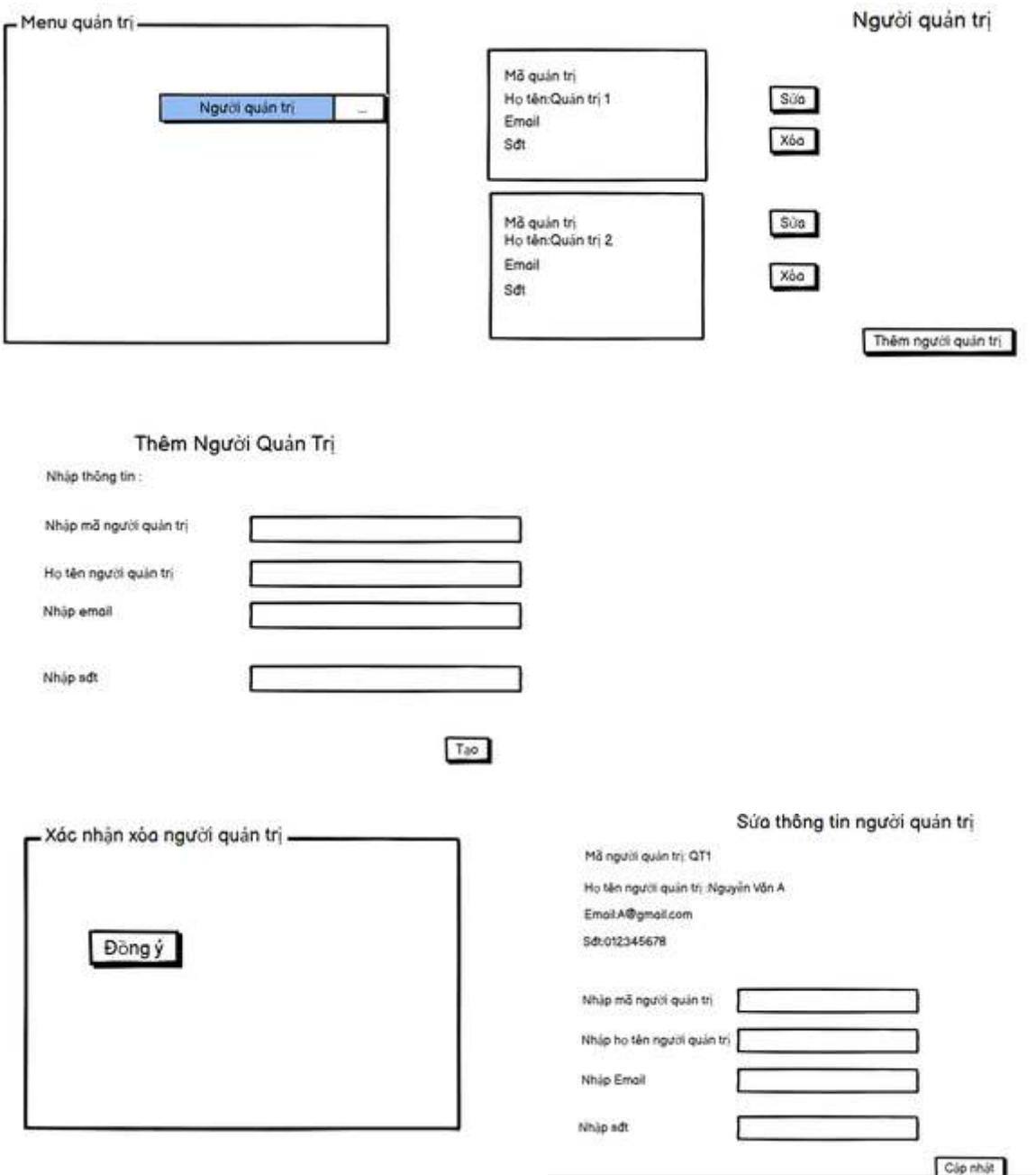
5.10.3

Biểu đồ công tác của các màn hình

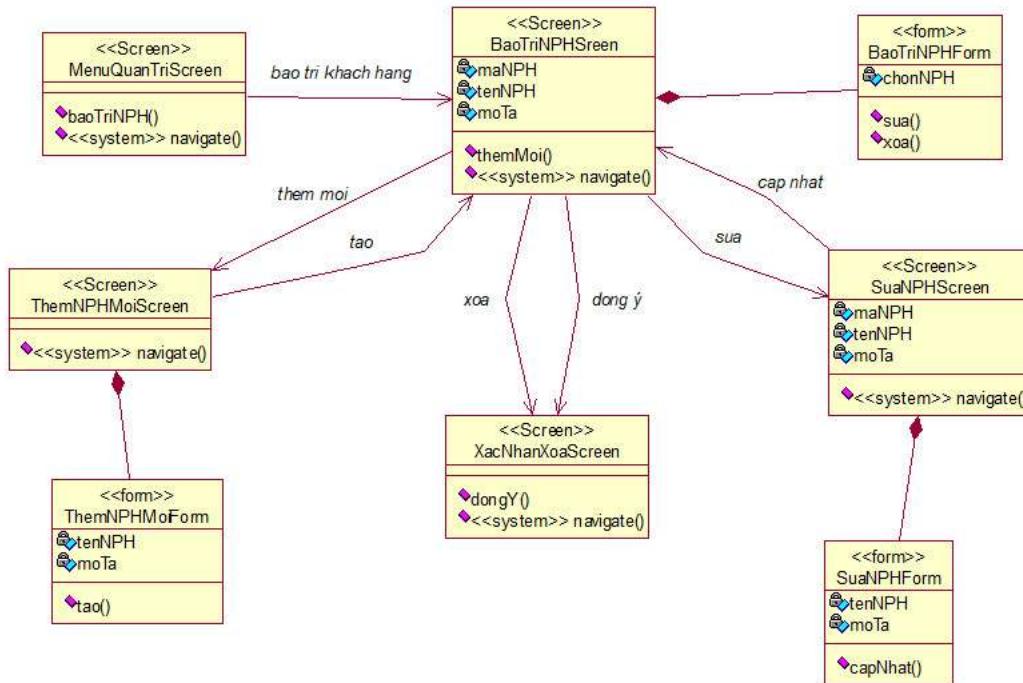


5.11 Giao diện use case “Bảo Trì Nhà Phát Hành” (Hoàng Văn Trung)

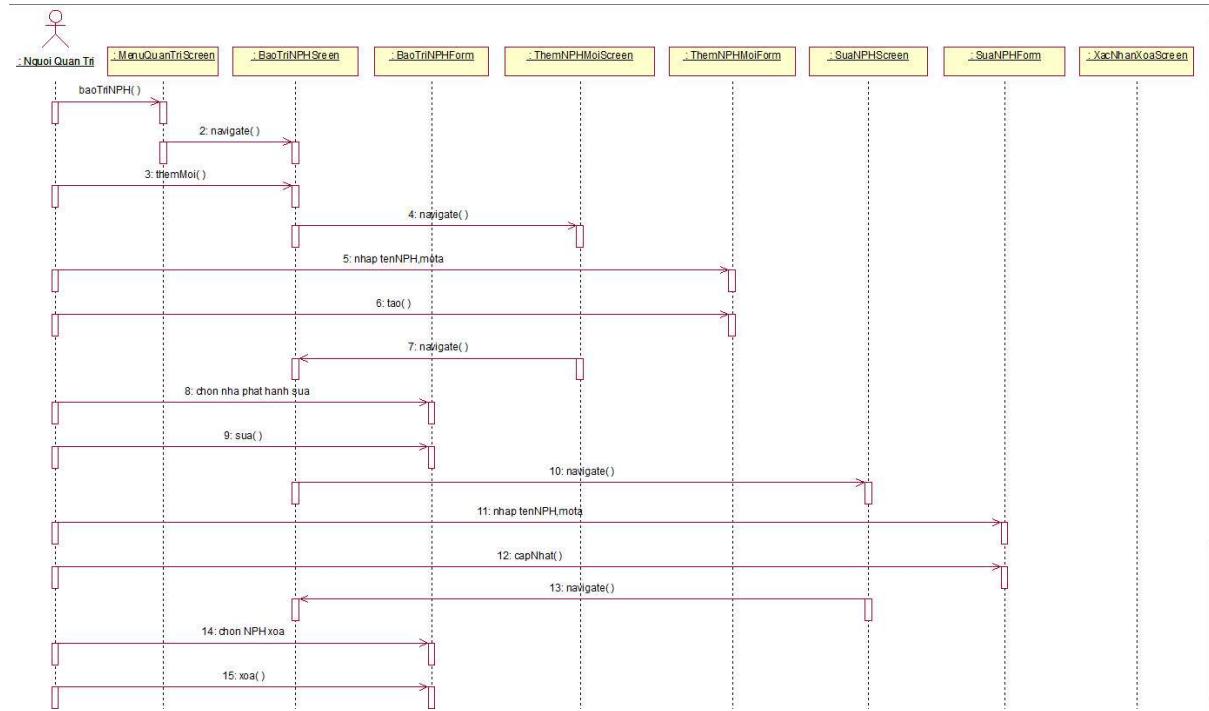
5.11.1 Hình dung màn hình



5.11.2 Biểu đồ lớp màn hình

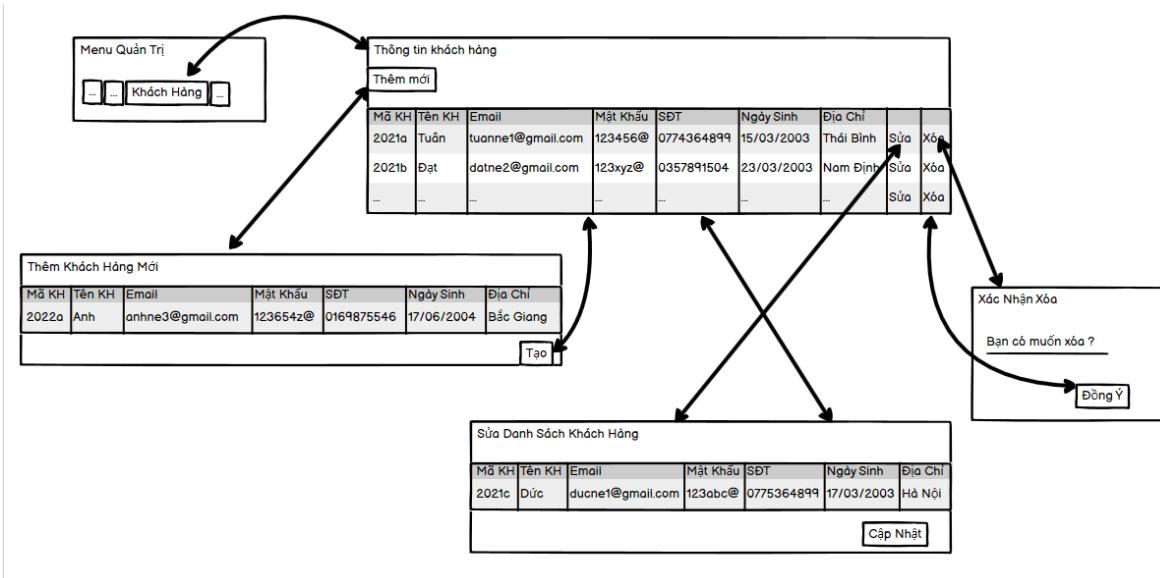


5.11.3 Biểu đồ cộng tác màn hình



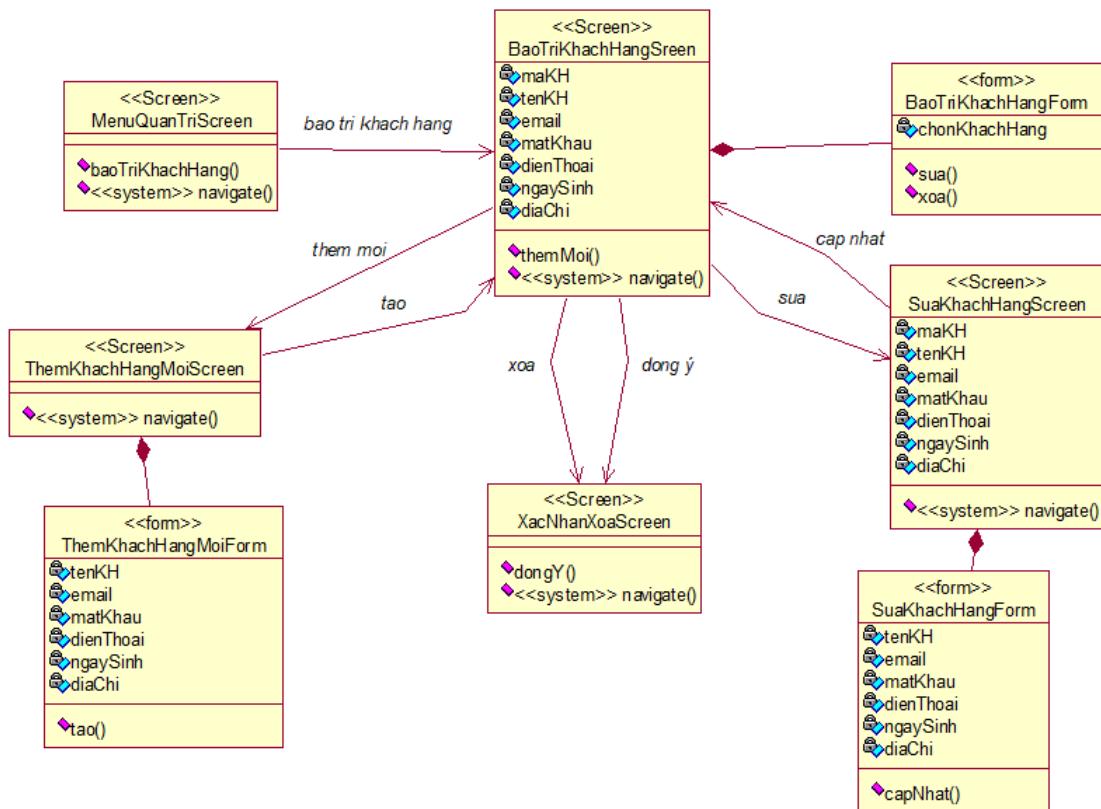
5.12 Giao diện use case “Bảo Trì Khách Hàng” (Trần Nhật Tuân)

5.12.1 Hình dung màn hình



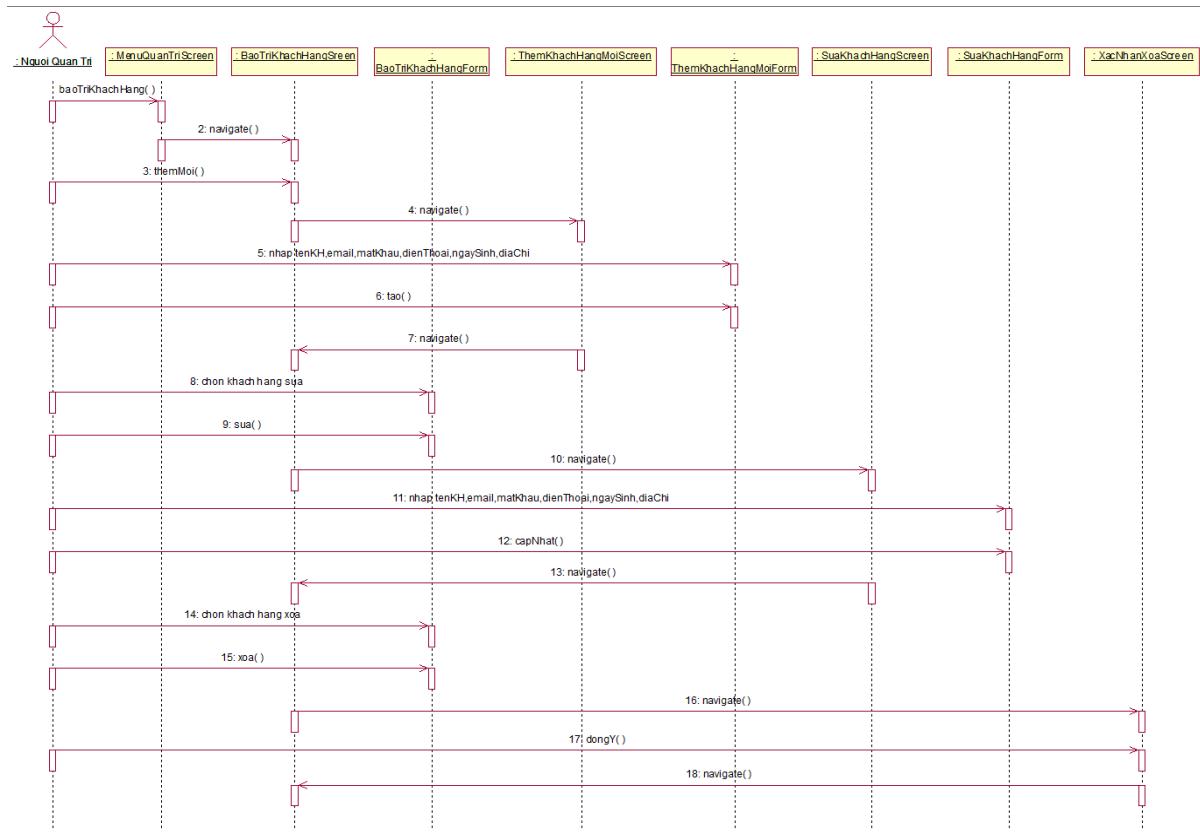
5.12.2

Biểu đồ lớp màn hình



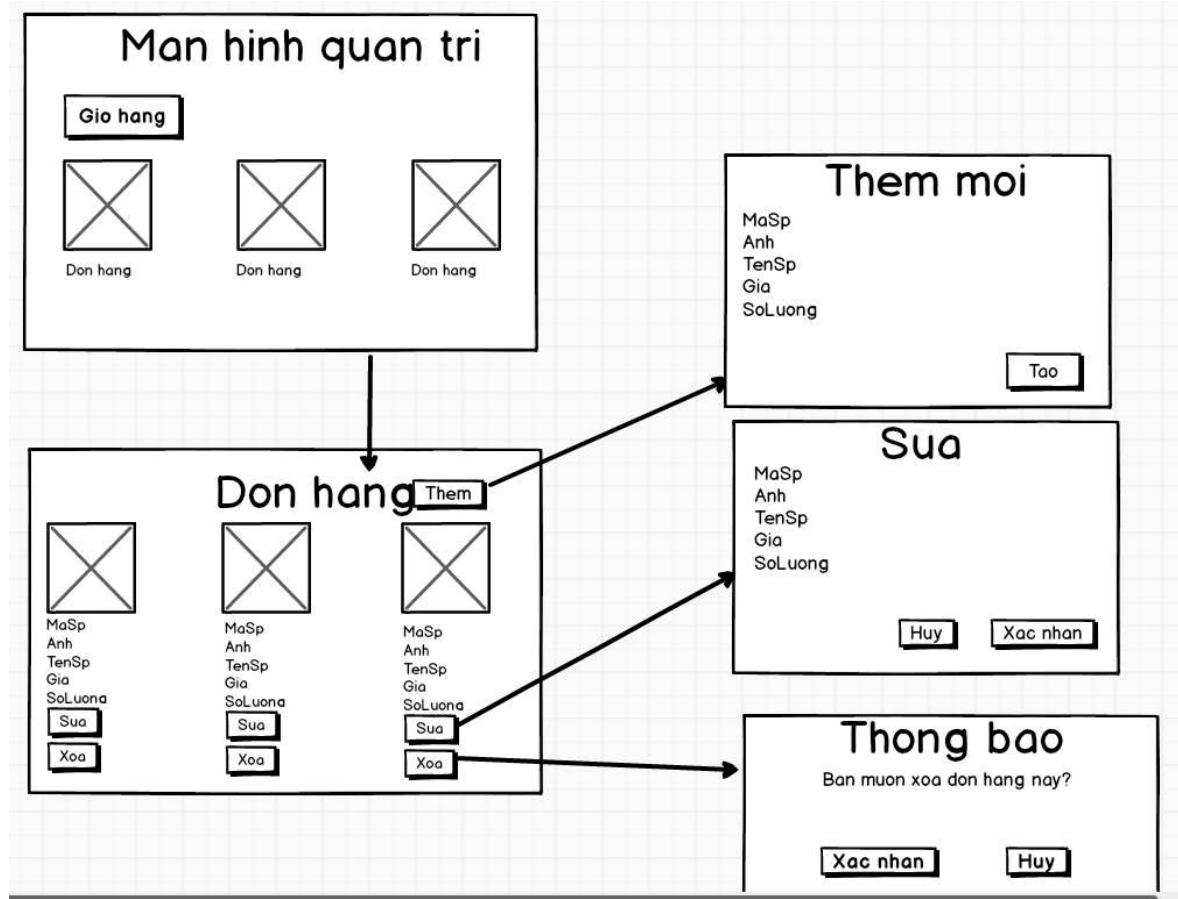
5.12.3

Biểu đồ cộng tác của các màn hình



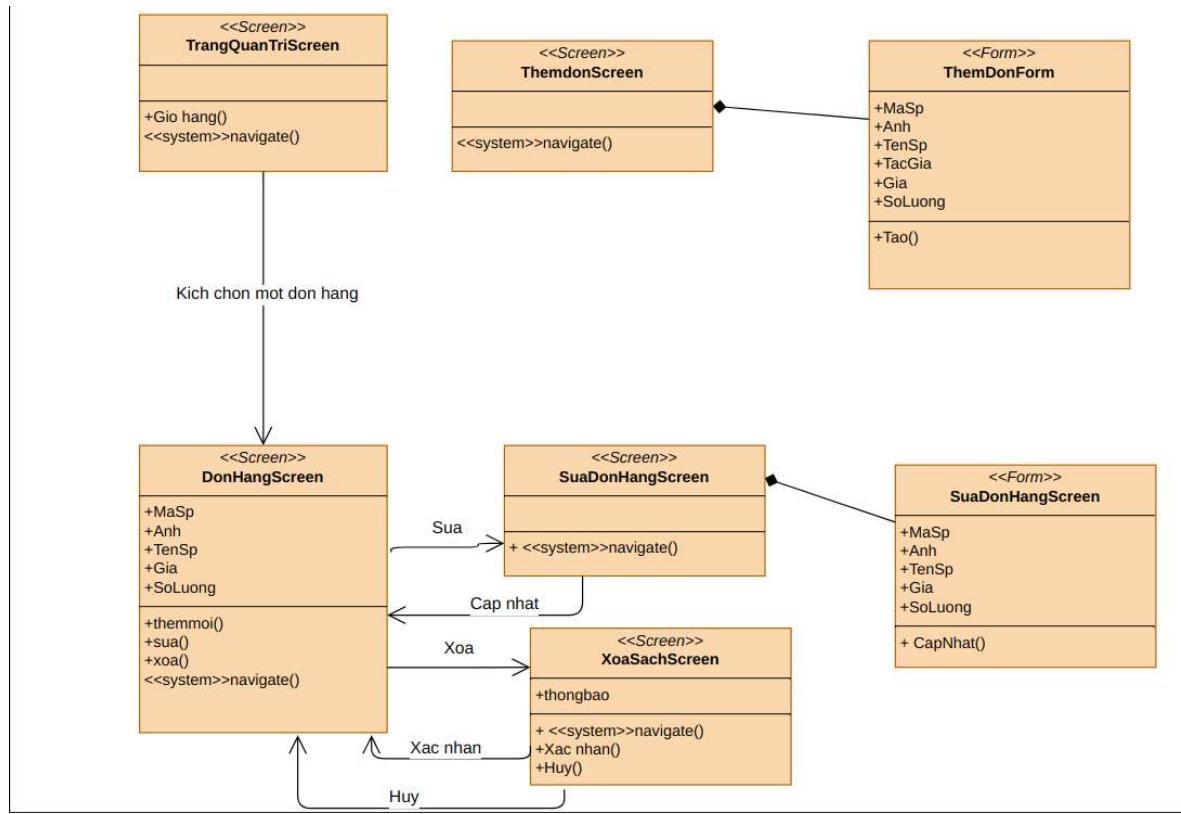
5.13 Giao diện use case bảo trì đơn đặt hàng (Lê Trọng Hiệp)

5.13.1 Hình dung màn hình



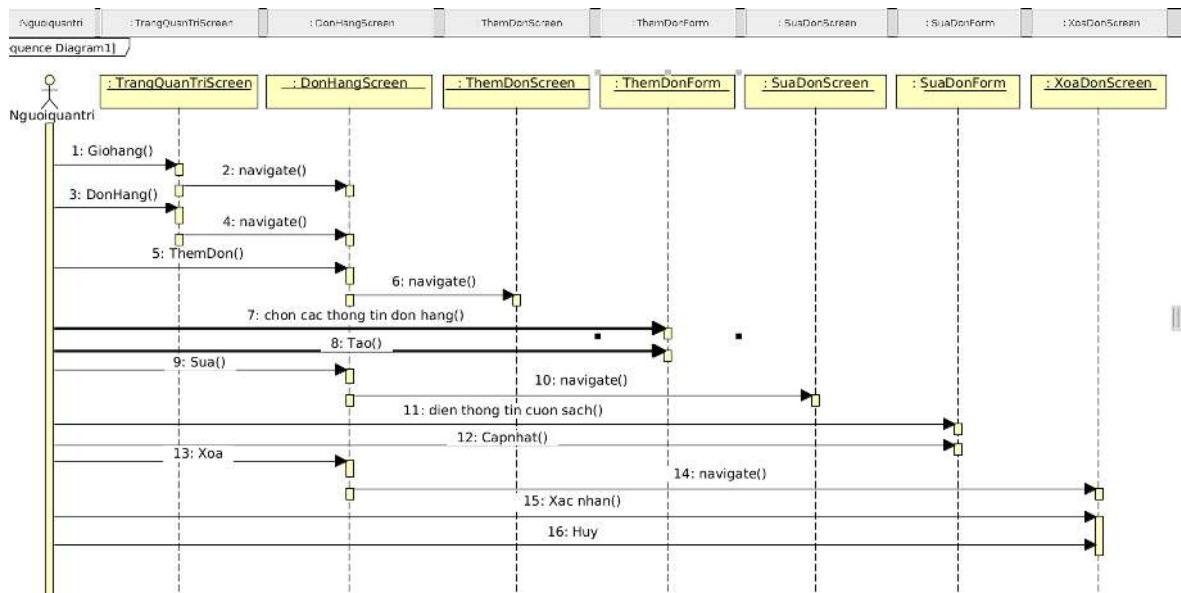
5.13.2

Biểu đồ lớp màn hình



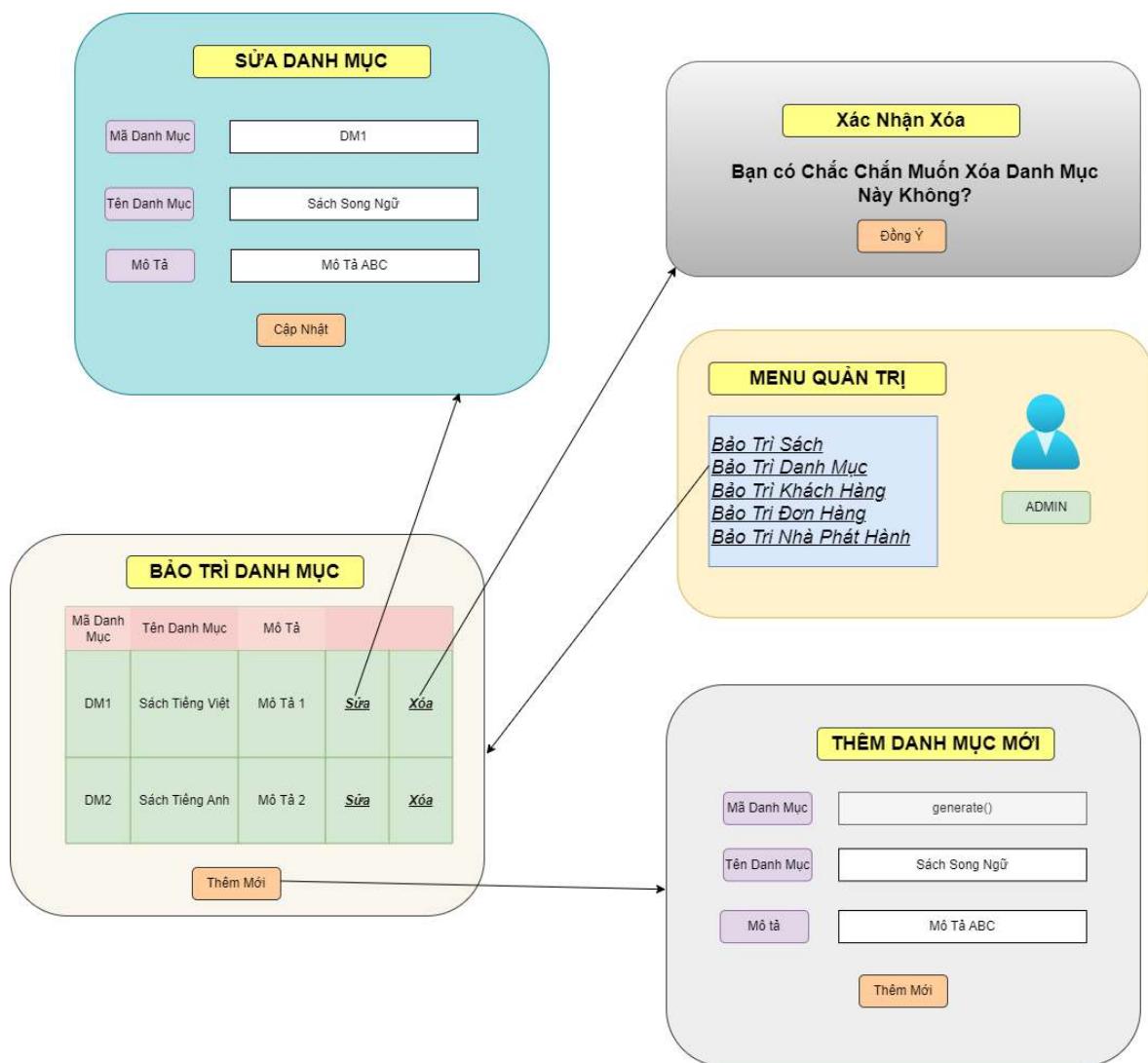
5.13.3

Biểu đồ cộng tác của các màn hình

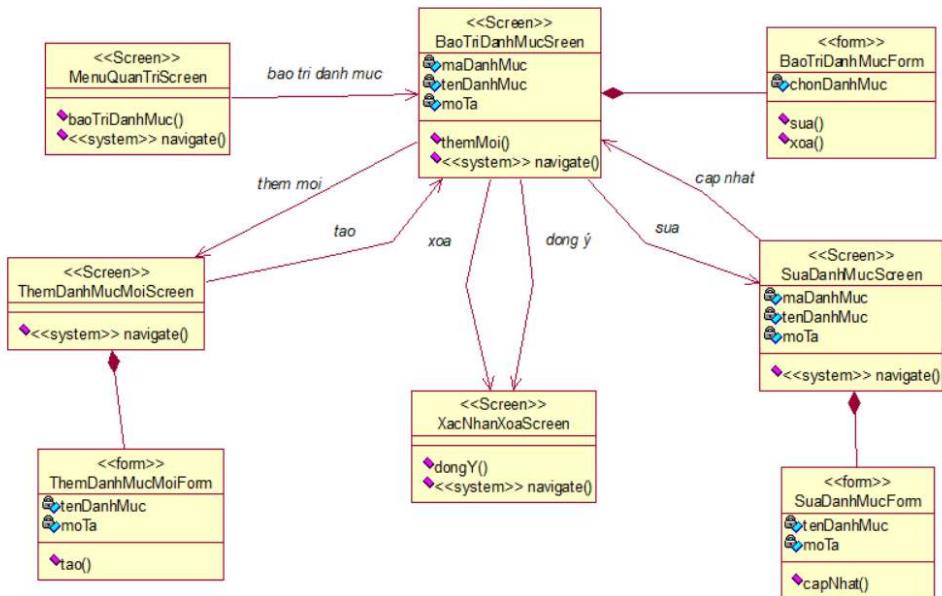


5.14 Giao diện use case “Bảo trì danh mục” (Từ Nhật Lương)

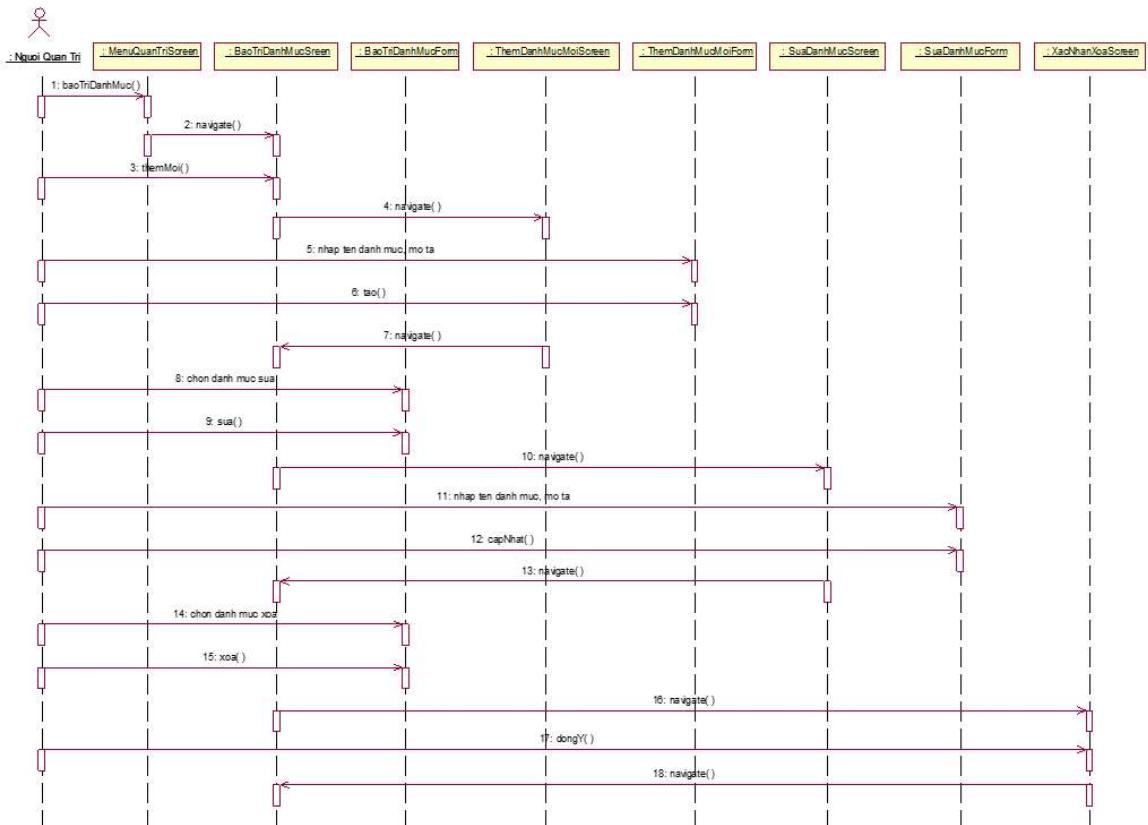
5.14.1 Hình dung màn hình



5.14.2 Biểu đồ lớp màn hình

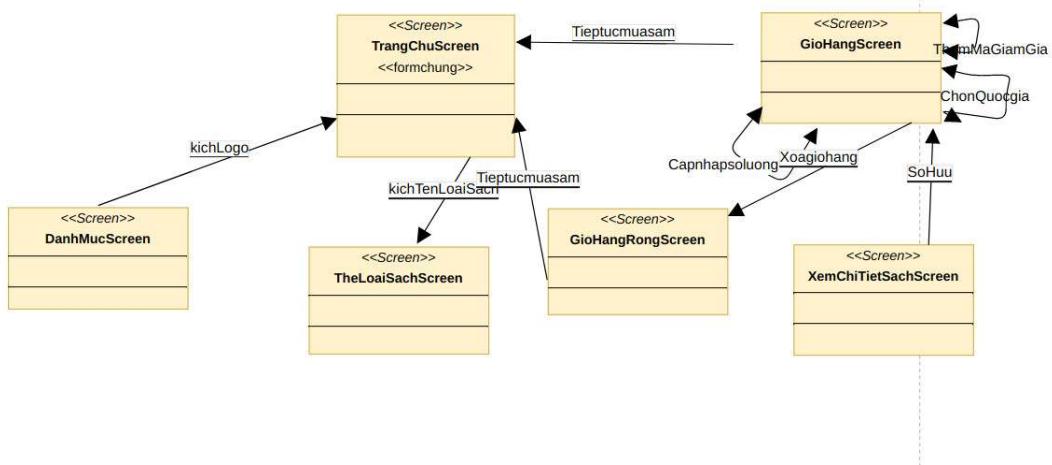


5.14.3 Biểu đồ cộng tác của các màn hình



5.15 Biểu đồ điều hướng giữa các màn hình(Lê Trọng Hiệpp)

5.15.1 Nhóm use case chính



5.15.2 Nhóm use case thứ cấp

